

ENT THAM TURNIEP DU

Người dịch : THU LÂM



Mục Lục

<u>Chương 1</u>
Chương 2
Chương 3
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Chương 15
Chương 16
Chương 17
Chương 18
Chương 19
Chương 20
Chương 21
Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

CAROLINE QUINE NỮ THÁM TỬ NGHIỆP DƯ ALICE VÀ CHIẾC BÌNH CỔ

Người dịch: THU LÂM

Thực hiện ebook: HOA QUÂN TỬ

NHÀ XUẤT BẢN TRỂ

&&&

ALICE VÀ CHIẾC BÌNH CỔ

Nguyên tác : THE CLUBS 0F THE LEANING CHEMNEY

Dịch theo bản tiếng Pháp: ALICE ET LE VASE DE CHENE

Nhà Xuất bản HACHETTE 1966

Alice Roy là con gái một luật sư. Lòng yêu công lý, tính thích mạo hiểm và khả năng phán đoán thiên bẩm đã khiến Alice trở thành một NỮ THÁM TỬ NGHIỆP DỬ. Cô cùng các bạn đã lập nhiều kỳ tích trong việc truy tìm kẻ gian, phanh phui nhiều vụ pham tội.

Bộ truyện NỮ THÁM TỬ NGHIỆP DỬ gồm nhiều tập, mỗi tập kể về một vụ phá án của Alice. Mời các bạn đón đọc những tập đầu tiên:

- ALICE VÀ CHIẾC BÌNH CỔ - ALICE VÀ CÂY ĐÀN DƯƠNG CẦM - ALICE VÀ BA CHIẾC CHÌA KHOÁ - ALICE VÀ BỌN LÀM BẠC GIẢ NXB TRỂ

Chương I

GẶP GÕ GIỮA ĐÊM

- Alice! Thật là điên mới đi vào con đường vắng tanh không một bóng người thế này. Nhất là với số tiền mà chúng ta mang theo trong túi xách. Nếu bị ai cướp mất thì khốn!.

Mắt nhìn thắng vào cảnh vật xuyên qua khung kính chắn gió trước mặt, Bess cố giữ thật chặt chiếc túi xách bằng da đặt trên đùi. Cảnh vật bất biến của một rừng cây dày đặc tới mức dù giữa ban ngày, ánh mặt trời cũng khó mà lọt qua được. Những đám mây đen kịt chồng chất trên bầu trời đêm, gió lay mạnh khiến cây rừng rít lên.

Bess rùng mình và bất giác xích lại gần cô bạn gái của mình:

- Ón quá chị ơi! Cô khẽ nói.

Gương mặt Alice bình thường vốn tươi tỉnh giờ cũng có vẻ căng thẳng.

- Thôi nào, thôi nào, Bess, kềm bớt trí tưởng tượng của cậu lại đi. - Alice vừa nói để trấn an bạn vừa lắc nhẹ mái tóc vàng óng mượt như tơ của mình. - Chúng ta sắp tới nơi rồi mà.

Alice cố làm ra vẻ đầy tự tin tuy trong lòng cô lúc này cũng đang rối như tơ vò. Với sự điệu nghệ của một tay lái lão luyện, cô cho xe lăn bánh trên con đường Trois-Ponts và nhìn lơ đãng về phía chiếc xắc tay. Trong xắc chứa đựng thành quả của cuộc bán đấu giá gây quỹ từ thiện tại Carney mà hai cô đã tham gia hôm nay.

Trên cương vị là thủ quỹ của quỹ từ thiện trên, Alice có nhiệm vụ ký gửi toàn bộ số tiền thu được vào một ngân hàng ở River City. Nhìn con đường như một dải băng đen ngoàn ngoèo trải dài trước mắt, cô tự hỏi phải chăng mình đã quá bất cần khi cho xe đi vào con đường tắt vắng tanh này.

Bằng một cử chỉ kiên quyết, cô hất ngược một lọn tóc bướng bỉnh ra đẳng sau và định bằng hành động này, gạt những ý nghĩ đen tối.

- Thôi, đừng có thần hồn nát thần tính chứ! Alice tự nhủ thầm. "Thời đại này làm gì còn có phù thủy hoặc bọn thảo khấu đón đường đòi tiền mãi lộ nữa".

Bess cắt ngang luồng suy nghĩ của bạn:

- Chị không lái nhanh thêm một chút được sao?

Alice ngoảnh đầu lại mim cười thân thiện với cô bạn đồng hành. Bess chẳng phải là một trong những bạn gái thân thương nhất của cô đó ư?

Bất chợt, một tia chớp chói lòa rạch những đường ngoằn ngoèo trên nền trời đen, tiếp liền theo là một tiếng sấm rền vang. Những giọt mưa nặng hạt rơi xuống, vỡ tan trên mặt kính xe.

- Ôi! - Bess rên ri - Lại còn thế nữa chứ!.

Alice không đáp. Xe họ đang tới những khúc queo gắt dẫn tới cây cầu được gọi là cầu "Thợ Săn" và việc lái xe đòi hỏi cô phải tập trung cao độ để tránh rủi ro.

Vừa bẻ lại tay lái sau cua quẹo cuối cùng, cô chợt thoáng thấy, dưới ánh đèn pha nhạt nhòa vì nước mưa, bóng một người đàn ông đầu đội nón, mình vận áo mưa rộng thùng thình. Khom lưng cúi nhìn xuống lòng đường, ông ta có vẻ như đang tìm kiếm vật gì đó vừa đánh rơi.

Bess hoảng hồn thét lên. Alice bẻ ngoặt tay lái, nhấn còi inh ỏi và đạp mạnh cần thắng. Bánh xe rít ken két, chiếc xe rùng mạnh, chao đảo và lết thêm cả chục thước mới chịu ngừng hắn.

- Liệu mình đã... - Bess lắp bắp lên tiếng nhưng không nói được hết câu.

Alice lấy cây đèn bấm trong hộc đựng đồ lặt vặt cạnh bảng điều khiển và nhảy vội khỏi xe. Một người đàn ông nằm sõng soài trên mặt đất chắn ngang đường đi.

- Bess - Alice gọi bạn, giọng thảng thốt thấy rõ - Ông ta bị thương rồi.

Cô chưa kịp lại gần nạn nhân, thì người đàn ông đã lảo đảo đứng lên, nhưng lại khuyu xuống ngay rồi lại lồm cồm đứng dậy và nhìn quanh như vừa đánh rơi vật gì.

- Xin lỗi, ông bị thương có nặng lắm không ? Alice hỏi, giọng run vì sợ hãi.
 - Kệ tôi. Quỉ tha ma bắt các người đi cho rồi! Câu đáp cộc cắn khiến Alice sửng sốt đứng sững như trời trồng.

Một chiếc nón nỉ mềm xèo chụp trên đầu, kéo sụp xuống tận mang tai, lại thêm cổ áo bành tô bẻ cao hất ngược lên đã che khuất hoàn toàn gương mặt của người đàn ông, ngoại trừ đôi mắt sáng và sắc như dao. Thình lình, bất ngờ đến độ khó tin, gã cắm đầu cắm cổ chạy như bị ma đuổi, thoáng chốc đã tới bìa rừng, nơi có những lùm cây rậm rạp.

- Ông... ông gì ơi ! Alice lớn tiếng la trong lúc đưa tay lượm một cái gói vừa lăn xuống vệ đường trũng sâu. Có phải ông muốn tìm cái gói này không ?
- Hãy đặt gói đồ xuống đất rồi cút xéo! Gã quay lại nói giọng ra lệnh.
- Sao ông la dữ vậy ? Cháu chỉ muốn giúp ông thôi mà. Ông có bị sao không ?
- Đi mau đi, không thì người gặp nguy hiểm chính là cô đây. Đừng dí mũi vào chuyện người khác.

Và như để bồi thêm trọng lượng cho lời hăm dọa, một cục đá xanh lớn bay vút trong bóng đêm, rơi bịch xuống trên mặt đường cách Alice chưa đầy một gang tay.

Bess, thận trọng núp sau lưng bạn, giật nhẹ tay áo Alice.

- Mình đi thôi chị - cô khẽ nói - Lỡ đó là một người điên thì sao ?

Nhưng, thái độ của kẻ lạ mặt đã khơi dậy những mối ngờ vực trong đầu Alice. Cô đưa gói giấy cầm trên tay lên săm soi một chỗ rách và chợt nhận ra dường như đây là một đồ vật làm bằng gốm sứ. Tiếc thay, một cục đá xanh, lần này được nhắm khá chính xác, đã làm vỡ tan mặt kính của cây đèn bấm và cũng vỡ luôn cơ may thấy rõ hơn vật gì bên trong cái gói bí mật ấy.

Bess thét lên sợ hãi:

- Alice! Em xin chị đấy! Chúng mình đi thôi!

Alice đặt nhẹ gói đồ xuống đất, nắm lấy tay bạn, chạy thẳng về phía xe và nổ máy. Mưa lúc này đang đổ xuống như trút nước. Máy xe vừa nổ giòn, Alice ngoái đầu nhìn qua khung kính phía sau xe: người đàn ông đã biến mất. Không biết ông ta đã lượm lại vật mà ông ta đánh rơi chưa? Đó là cái gì quí đến nỗi ông ta suýt mất mạng vì nó?

- Ôi chao! Bess thở phào nhẹ nhõm khi thấy những thân cây đang vùn vụt chạy giật lùi dọc hai bên vệ đường. Lần sau nếu chị nổi hứng muốn làm quen với một kẻ lạ mặt ngay giữa rừng thì hãy lựa dịp nào không có em cùng đi ấy.
- Mình cũng công nhận là ông ta chẳng có gì là dễ thương hay tử tế cả.
 Alice đáp với nụ cười hóm hỉnh Dù sao cũng đáng tiếc là mình không thấy rõ mặt ông ta cũng như không thấy rõ món đồ trong bao.
 - Ò, không biết đó là cái gì nhỉ?
- Một cái bình để cắm hoa. Mình đã rờ bên ngoài chiếc bình và đã thoáng nhìn thấy hình vẽ những chiếc móng đỏ trên nền men xanh lục.
- Bình bằng gốm sứ màu xanh lục có vẽ những chiếc móng màu đỏ ư? Lạ thật!
 - Lạ ở chỗ nào?
- À, thì... tại nó giống hệt một cái lọ mà em đã có dịp thấy trong tủ kính của cửa tiệm Dick Milltop. Một chiếc bình màu xanh lục trên đó vẽ một con rồng đen có những móng màu đỏ.

Dick là anh họ của Bess. Anh ta có một cửa tiệm bán đồ sành sứ trên đường Bedford; hầu hết các mặt hàng bày bán trong tiệm là do tự tay anh ta làm. Anh ta đang mở một lớp đào tạo các thợ thủ công gốm sứ. Bess cũng là một trong các học viên của anh ta.

- Cái bình mà em vừa nói với chị đẹp không chê vào đâu được. - Bess nói tiếp sau vài giây im lặng. - Đó không phải là tác phẩm của Dick, có người đã cho anh ấy mượn, em đoán thế.

Vui vẻ vì biết chắc đã gần đến River City, Bess tiếp tục ca ngợi vẻ đẹp tuyệt hảo của chiếc bình, với niềm hưng phấn của một đệ tử mới nhập môn nghệ thuật gốm sử.

- Chị nên đến tham dự vài tiết dạy tại cơ sở gốm sứ của anh họ em, - cô nói - thấy mà mê luôn.

Alice chỉ nghe một cách lơ đãng những lời tán dương của bạn mình. Cô đang bận nghĩ đến người đàn ông còn ở lại đẳng kia. Ông ta làm gì trong rừng giữa đêm hôm khuya khoắt thế này ? Hiển nhiên là ông ta không muốn bị ai bắt gặp. Xe hơi của Alice bất thần vọt ra từ chỗ quẹo, đã khiến

ông ta không kịp tìm chỗ núp. Tại sao ông ta bỗng tỏ ra dữ dắn và hăm dọa ngay khi cô vừa lượm được cái gói ? Liệu có phải là ông ta đã lấy trộm chính chiếc bình mà Bess đã say mê ngắm nghía, khi nó được trưng bày trong tủ kính của tiệm đồ gốm Dick Milltop ? Đồ gốm màu xanh lục ư ? Những móng rồng màu đỏ ư ? Đâu phải là một hòa sắc thường thấy ?

- Chị không nghe em nói gì hết à ? Bess gắt, bực bội thấy rõ.
- Xin lỗi! Mình đang bận nghĩ về cung cách kỳ lạ của người đàn ông nọ.
- Làm ơn đi Bess la lên với vẻ giễu cợt Không lẽ chị định nói là chị lại vừa "đánh hơi" thấy một vụ án hình sự nữa!

Mưa đã ngừng rơi. Những vì sao sáng lấp lánh trên bầu trời đêm. Xe rốt cuộc đã lăn bánh trên đường phố của River City. Bess ngạc nhiên nhận thấy bạn mình đang cho xe chạy vào đường Bedford.

- Ủa, đường này có cửa tiệm của Dick mà, chị định đến đó ư?
- Phải rồi Alice đáp Mình muốn ngó sơ qua tủ kính trưng bày sản phẩm của Dick xem sao.

Lát sau, Alice đậu xe dưới cột đèn đường ngay trước một cửa tiệm giới thiệu và trưng bày các mặt hàng gốm sứ mỹ nghệ. Hai cô gái xuống xe và không tránh khỏi một thoáng lo âu, bắt đầu quan sát tỉ mỉ những bộ chén, đĩa, những lọ độc bình và những bộ đồ trà xếp thứ tự trên nền nhung đen. Hai cô hoài công tìm kiếm mà chiếc lọ độc bình Bess vừa nói vẫn không thấy đâu. Alice muốn vào bên trong nhưng cửa tiệm đã được khóa kỹ.

- Lạy Chúa! Chiếc bình đã bị đánh cắp mất rồi! Bess nói nhỏ.
- Chớ vội đoan chắc. Biết đâu Dick lại chẳng đã cất nó ở một chỗ an toàn ban đêm. Dù sao ta cũng nên hỏi lại cho chắc ăn.

Rảo bước, hai cô gái đến một nhà hàng và ở đó họ đã gọi điện được cho Dick.

Một giọng đàn ông ngái ngủ trả lời họ.

- Dick Milltop phải không ? Alice hỏi Đây là Alice Roy. Xin lỗi vì đã phải đánh thức anh giữa đêm khuya, nhưng vì có chuyện rất quan trọng.
 - Chuyện gì vậy?

- Đó là chuyện chiếc bình có hình rồng chạm nổi. Nó không còn ở trong tủ kính của cửa tiệm nữa. Có phải chính anh đã cất nó vào nơi nào khác không ?
 - Cái bình có hình rồng khắc nổi, cô vừa nói vậy hả? Không! Giọng Dick lo lắng.
- Nó vẫn còn ở đó lúc tôi đóng cửa tiệm mà, anh ta nói tiếp Tôi chắc chắn là thế. Cô nói là nó không còn ở đó nữa hả ? Nhưng, nếu vậy thì... Chết tôi rồi !
 - Anh hãy tới ngay cho; phần tôi, tôi sẽ báo cảnh sát giùm anh.
- Cám ơn cô đã có nhã ý lo giúp tôi chuyện ấy. Chiếc bình ấy trị giá cả triệu đôla mà nó lại không thuộc sở hữu của tôi, thế mới chết chứ. !

Chương II

THÊM MỘT BÁU VẬT BỊ MẤT CẮP

Chẳng mấy chốc Dick đã lái xe tới nơi. Anh mở rộng cửa tiệm đúng lúc hai viên cảnh sát bước đến tự giới thiệu. Anh mời họ vào, theo sau là hai cô gái.

- Ông nói là một chiếc bình của ông đã bị mất cắp hả? Murphy, một trong hai cảnh sát hỏi.
- Chiếc lọ độc bình Trung Hoa, một đồ cổ đời Minh Dick trả lời, giọng nghèn nghẹn vì lo lắng.
- Chà Murphy tắc lưỡi Tên trộm quả là tay thành thạo. Hắn đột nhập qua lối nào nhỉ ? Cửa ra vào không bị cạy phá, ta phải xem xét chỗ khác thôi.
 - Mình thử ra đằng sau xem sao Người cảnh sát thứ hai quyết định. Cả nhóm cùng đến cuối tiệm.
- Khỏi cần tìm kiếm thêm nữa làm gì Murphy vừa nói vừa đưa tay chỉ một khung cửa sổ bỏ ngỏ, trên thành cửa nổi rất rõ những vết trầy do một cây xà beng để lại.
- Đừng đụng tay vào bất cứ chỗ nào Viên cảnh sát vội vàng lên tiếng khi thấy Dick xăm xăm bước tới định đóng hai cánh gỗ lại Chúng tôi phải lấy dấu tay trước đã.

Anh ta đã phát hiện được vài dấu tay trên khung cửa và trên một chiếc ghế có lưng dựa mà rất có thể là tên trộm đã vịn để lấy đà phóng vào bên trong tiệm.

- Tôi làm việc này anh ta nói mà chẳng mấy hy vọng vì bọn trộm tên nào lại chẳng mang bao tay khi "làm ăn".
- Đúng, nhưng cháu nghĩ đâu có gì đảm bảo là nó không để lại những dấu chân ở bên ngoài nhà Alice nhỏ nhẹ nhận xét.

Cả nhóm kéo nhau đi ra vườn hoa ở phía sau cửa tiệm. Hai nhân viên công lực bật đèn bấm soi xuống nền đất ẩm. Những vết hằn lớn hình bầu dục cho thấy tên trộm không phải là kẻ mới vào nghề.

- Cô nghĩ sao ? Murphy hỏi.
- Nó đã cẩn thận bọc giầy lại.
- Đó cũng là ý kiến của tôi Người cảnh sát thứ hai

Bỗng nhiên, một tiếng la vang bên trong tiệm. Họ hối hả chạy vào và gặp lại Dick với vẻ mặt hoảng hốt.

- Chuyện gì vậy?
- Con voi ngọc, con voi nhỏ bằng ngọc bích. Khi quí vị xem xét ngoài vườn, tôi đã đi coi thử tên trộm có lấy gì nữa không... và... nó không còn ở đó nữa.

Trên một bàn nhỏ, anh ta đưa tay chỉ một chỗ bỏ trống...

- Ô! Bess khẽ kêu Anh không định nói rằng đó cũng là đồ anh mượn của người ta chứ?
- Có đấy ! Dick rên rỉ Thế mới chết chứ ! Nó cũng thuộc sở hữu của ông Triệu. Anh làm sao mà kiếm được những món đồ quí giá cỡ đó để đền cho ông ta đây ?
 - Ông Triệu là ai vậy ? Murphy hỏi.
- Một nhà nhập khẩu người Hoa đã rút lui khỏi giới doanh nghiệp. Cách nay không lâu, việc kinh doanh của tôi bị tuột dốc, và ông Triệu cho rằng vài món đồ mỹ nghệ trưng bày trong tủ kính cửa tiệm của tôi có lẽ sẽ thu hút được đông đảo khách hàng.
- Nó cũng thu hút luôn cả bọn trộm nữa! Viên cảnh sát nêu nhận xét
 Theo ông, ai là kẻ có thể thèm muốn hai vật trên đến độ đánh cắp nó?
 Ông có ý kiến gì về điểm này không?
 - Có lẽ tôi có một ý kiến không đến nỗi tồi. Alice lên tiếng.
- Hoan hô! Cô đã không bỏ lỡ cơ hội trổ tài thám tử của mình Murphy hưởng ứng.

Tài năng của Alice trong việc giải quyết các vụ án hình sự đã nổi tiếng khắp thành phố River City, đếm không xuể số người đã tìm đến cô để nhờ vả. Là học sinh trung học loại giỏi, cô đã giúp cha nhiều việc và quả không hổ danh với cha mình, vì ông Roy, tức luật sư Roy là một người nổi tiếng cả về lòng nhân hậu và sự liêm chính cùng tài trí tuyệt vời mà nhờ nó, ông đã giải quyết thành công nhiều vụ việc hóc búa.

Alice tường thuật cho hai sĩ quan cảnh sát cuộc gặp mặt người đàn ông bí ẩn, giữa cánh rừng thâm u, gần cây cầu Thợ Săn lúc nãy.

- Chà ! Chuyện thật là hay, và có thể cho chúng tôi một hướng để tiến hành cuộc điều tra - Murphy thích thú thú nhận - Chúng tôi sẽ tức tốc cử người đến đẳng ấy, xin cám ơn cô đã giúp đỡ chúng tôi.

Họ vừa đi khỏi, Bess hỏi Dick xem anh sẽ ăn nói ra sao với ông Triệu.

- Thật là đáng sợ! Ông ta lúc nào cũng đối xử rất tốt với tôi, vậy mà nay tôi lại đem tin dữ này đến cho ông ta. Nhưng, biết làm sao được! Số tôi đúng là số... con rệp.

Và anh đến chỗ đặt máy điện thoại với dáng đi nặng nề, thiểu não. Yên lặng bao trùm khắp cửa tiệm. Mọi người chờ đợi câu trả lời từ đầu dây bên kia. Nhưng máy điện thoại vẫn câm nín một cách vô vọng.

- Chắc ông ta đi vắng Dick nói.
- Hoặc đã ngủ say vì đêm cũng khuya rồi, Alice góp \circ Tốt nhất ta chẳng nên cố gọi làm gì.
- Tôi sẽ gọi lại cho ông ta sáng mai, thật sớm, chàng trai quyết định Cám ơn cô đã cho ý kiến; nhưng bây giờ thì hai cô cũng nên về, nếu không thì ở nhà lại lo.
- Nếu cảnh sát không tóm ngay được tên trộm Alice nói, tôi mong được giúp anh làm rõ vụ này. Sáng mai tôi sẽ lại đến để coi sự việc diễn tiến ra sao.

Hôm sau, lúc xuống dùng bữa điểm tâm, đầu óc Alice vẫn bận rộn với cuộc phiêu lưu mới ấy. Sarah, vú nuôi của Alice từ khi mẹ đẻ cô qua đời, bước vào phòng ăn với một cái khay trên tay. Bà đặt lên bàn trứng chiên với thịt, bánh mì sữa và cà phê. Thế nhưng Alice mải suy nghĩ đến nỗi dường như chẳng thấy gì hết.

- Dậy thôi chứ, dậy đi con! Bà Sarah vừa cười vừa nói.
- Ô, xin lỗi vú. Con đang nghĩ đến những con rồng Trung Hoa.
- Con nên nghĩ đến việc phết bơ và sữa vào bánh mì lúc nó còn đang nóng, rồi "thanh toán gọn" nó đi còn hơn bà Sarah nói đùa với giọng thân thương.

Biết rõ tâm tính của cô gái, bà đoán là Alice, niềm tự hào của bà, lại đang sắp sửa lao vào một cuộc phiêu lưu mới và bà cảm thấy lo ngại, bởi những cuộc phiêu lưu ấy thường chất chứa nhiều hiểm nguy.

Alice ăn qua loa và đứng dậy.

- Ít nhất con cũng phải uống cạn ly cam vắt nữa chứ? bà Sarah nói Con không biết là cam tươi độ này đắt lắm sao?
- Nếu vậy con đành phải uống thôi Aiice nói Có điều, bữa điểm tâm của vú phải để cho bốn người ăn mới vừa. Con không sao nuốt thêm được miếng nào nữa đâu; với lại, con đang có chuyện gấp: con phải đến ngân hàng, rồi sau đó, còn phải ghé nhà Dick Milltop.

Khi bước vào tiệm gốm sứ mỹ nghệ, Alice đã thấy Dick đã có phần bình tĩnh lại.

- Tôi đã báo ông Triệu về tai họa xảy ra tối qua anh ta nói Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường một phần thiệt hại. Nhưng, không có gì bù lại được sự mất mát những tác phẩm nghệ thuật loại ấy. Còn tôi sẽ phải trả phần không được công ty bảo hiểm thanh toán.
 - Anh có tin tức gì của cảnh sát chưa?
- Chẳng có manh mối gì của tên trộm cả... Tôi rất biết ơn cô vì cô đã có nhã ý đề nghị tham gia việc tìm kiếm. Nhưng, cô vui lòng giúp đỡ một việc trước đã, được không ?
 - Rất sẵn lòng, miễn là việc ấy không vượt quá khả năng của tôi.
 - Chỉ là đem trả tận tay ông Triệu món đồ chơi đắt giá này thôi.

Và anh đưa cho Alice coi một món đồ trang sức đeo cổ rất đẹp làm bằng ngọc màu xanh lục.

Alice đặt nó vào lòng bàn tay và ngắm nghía với vẻ thán phục.

- Coi chừng! Chàng trai nói Tôi mới sửa lại hôm qua, nó dễ vỡ lắm đấy.
 - Có thấy vết vỡ nào đâu. Anh khéo tay thật đấy!
- Đây là vật cuối cùng thuộc sở hữu của ông Triệu Dick nói tiếp Cô hẳn không lạ gì câu ngạn ngữ "Họa vô đơn chí"? Có hai tất sẽ có ba. Bình thường, tôi không phải là người mê tín, nhưng lần này, tôi thấy cần trả ngay món nữ trang này cho rồi.

Alice bật cười.

- Nếu thế, tôi sẽ tức tốc đem nó trả lại. Tôi cũng rất muốn biết dinh cơ của ông Triệu, có lẽ đó là một viện bảo tàng thực sự, nếu tin vào lời đồn thổi của thiên hạ. Tôi rất khoái làm quen với ông Triệu, và tôi sẽ yêu cầu ông ta kể lại cho tôi nghe về lai lịch của cái bình cổ lẫn con voi ngọc, mà còn phải mô tả tỉ mỉ hình dáng của chúng nữa, vì tôi chưa thấy chúng lần nào, nhưng tôi mong sẽ có đủ thông tin cần thiết để nhận ra chúng nếu như may mắn có ngày tôi gặp được chúng.

Dick đặt món trang sức bằng ngọc vào một hộp nhỏ lót nhung và đưa cho Alice.

Mười phút sau, cô đã tới địa chỉ mà chàng trai đã cho biết. Loay hoay đậu chiếc xe thể thao trước một tòa nhà với lối kiến trúc thời thuộc địa, Alice thoáng thất vọng.

"Thôi nào, ngu vừa thôi". Cô tự nhủ. "Không lẽ nhà ở của người Trung Hoa đều là đình chùa cả sao ? Vả lại, đây là nước Mỹ chứ đâu phải Trung Quốc ?"

Cô đi dọc theo con đường trải sỏi dẫn từ cổng vào tới trước tòa nhà. Một gia nhân người Hoa mặc toàn màu đen ra mở cửa cho Alice rồi đứng sững như một pho tượng, nhìn người khách lạ mà không nói lời nào.

- Ông Triệu có nhà không ạ? - Alice hỏi.

Gã hơi nghiêng mình đứng sang một bên để nhường lối cho cô gái và đưa tay đóng cửa lại. Vẫn lặng lẽ như một pho tượng, gã dẫn Alice vào một phòng khách nhỏ và ra dấu mời cô ngồi.

Alice đến ngự trên một bộ trường kỷ sang trọng và ngoảnh lại tính cảm ơn người đầy tớ, nhưng gã đã biến đâu mất tiêu. Cô liền đảo mắt nhìn quanh. Những thứ bày biện trong căn phòng đủ giới thiệu khái quát với khách về những thị hiệu giang hồ phiêu lãng của một nhà du lịch từng trải.

Phía trên lò sưởi có treo một tấm thảm len mình họa một con rồng Đông phương vẽ bằng hai màu đen và đỏ, nổi bật trên một nền xanh biếc như ngọc. Alice đứng lên để quan sát hình vẽ kỹ hơn.

- Cô thích bức tranh ấy hả? - Câu hỏi cất lên với giọng du dương.

Giật mình, Alice quay lại và trông thấy nơi cửa ra vào một người Hoa vóc dáng nhỏ nhắn với một chòm râu nhọn bạc phơ dưới cằm. Ông mặc bộ phẩm phục sang trọng của các quan đại thần thời phong kiến xa xưa và sau cặp kính trắng là một đôi mắt lấp lánh một vẻ thông minh lanh lợi. Chân ông xỏ một đôi hài thêu công phu, bước êm như ru trên sàn ván, không gây một tiếng động nhỏ nào.

- Hy vọng già này không làm kinh động quí khách đấy chứ? Chủ nhân nghiêng mình hỏi.
- Có đấy, bác ạ ! Cô gái mim cười đáp lại Chắc bác là Triệu chủ nhân, nếu cháu đoán không lầm ?
 - Không lầm tí nào.
- Cháu xin mạn phép tự giới thiệu. Cháu là Alice Roy, bạn của Dick Milltop.
- Cô Roy hả ? Thật là vinh dự vì được quen biết cô. Lão đã nghe nói nhiều về cô và cả về ông thân sinh của cô nữa. Mời cô ngồi.

Sau khi đã đưa cho ông già hộp đựng đồ trang sức, Alice nói về vụ trộm và cũng nói luôn về người đàn ông gặp gỡ trong rừng tối qua. Một tia hy vọng lóe lên trong ánh mắt của ông lão người Hoa khi cô đề cập tới những cái móng rồng thoáng thấy trên chiếc bình.

- Tấm thảm dường như thu hút sự quan tâm của cháu cũng có một hình vẽ tương tư như trên chiếc bình.

Đứng dậy khỏi ghế, ông lão bước chậm từng bước về phía lò sưởi.

- Con rồng mà cháu thấy đây là biểu tượng của hoàng đế. Chân rồng có năm móng. Chỉ riêng các vị hoàng đế, các hoàng tử và các vương tôn Trung Hoa mới có quyền sở hữu những biểu tượng minh họa con rồng năm móng. Các hoàng thân quốc thích phẩm trật kém hơn thì rồng chỉ có bốn móng.
 - Thú vị thật! Alice tỏ vẻ thán phục.

Ông già lại hướng về Alice một cái nhìn dịu dàng:

- Cháu có kịp thấy số móng rồng vẽ trên mặt bình không ?

- Không ạ - Alice thú nhận - Tuy nhiên cháu tin chắc đó là chiếc bình của bác.

Cô đứng lên.

- Cháu không thể nán lại lâu hơn. Nếu cháu biết thêm được điều gì, cháu sẽ báo ngay cho bác.

Ông già người Hoa gật đầu và mim cười.

- Cám ơn cháu đã quá bộ đến thăm lão - Ông nói với giọng trầm bổng như những nốt nhạc - Tiếng tăm nữ thám tử nghiệp dư của cháu, lão đã nghe biết từ lâu và lão rất lấy làm vinh dự vì cháu đã có nhã ý giúp cho lão tìm lại chiếc bình mà lão rất quí.

Ngưng nghỉ trong giấy lát rồi như để cân nhắc từng lời, ông già lại nói tiếp:

- Không chừng hai người còn có thể giúp lão về một chuyện khác nữa... Cháu và thân phụ của cháu ấy.
- Rất sẵn lòng, bác ạ. Chẳng hay đó là chuyện gì? Một vấn đề thuộc lãnh vực pháp lý chẳng? trong trường hợp ấy, chỉ riêng cha cháu mới là người có khả năng giải quyết thôi.

Ông Triệu ngập ngừng một lát:

- Nói cho ngay, lão cũng không rõ vấn đề đang làm lão bận tâm là thuộc loại nào nữa. Tuy nhiên, chắc chắn là nó hợp pháp. Cháu có nghĩ rằng lão nên đích thân tham vấn luật sư Roy không nhỉ?

Đôi mắt ông già chỉ ánh lên vẻ tinh quái khi ông nói thêm:

- Tuy vậy, với một điều kiện, là cha cháu sau đó phải kể lại cho cháu nghe từ đầu đến cuối câu chuyện mới được.
- Đây đúng là loại điều kiện mà cháu rất thích Alice vừa cười vừa đáp.

Ông Triệu rung nhẹ một chiếc chuông nhỏ xinh xắn; gã đầy tớ câm lăng lai xuất hiên.

- Lữ sẽ tiễn chân cháu - ông già người Hoa nói - Tạm biệt cháu, lão rất mừng vì đã quen biết cháu.

Alice trở lại nhà Dick và tường thuật cho anh chuyến viếng thăm của mình.

- Ông Triệu là một cụ già tao nhã và hết sức lịch thiệp Cô nói thay cho lời kết luận.
- Tất nhiên là vậy rồi, Dick tán thành trong lúc đưa tay xoa cằm một cách máy móc Đó là một trong những lý do thúc hối tôi nên bồi thường cho ông ấy càng sớm càng tốt. Nhưng biết làm sao đây ? Chiếc bình và con voi trị giá bằng cả một gia tài. Công ty bảo hiểm chắc chỉ bồi thường hai phần ba là cùng.
- Anh đừng có tự dần vặt mình quá. Tôi hy vọng sẽ tìm ra bọn trộm, Alice nói với vẻ thông cảm.
- Nếu cô không thành công, tôi cũng sẽ ráng xoay xở với bất cứ giá nào. Nhất định phải thế.

Đập mạnh tay xuống bàn, anh nói:

- Ôi! Phải chi mình biết cái ống khói xiên xeo ấy nằm ở chỗ nào!

Chương III MỘT MANH MỐI QUÍ GIÁ

- Ống khói xiên ? Alice lặp lại, đầy sửng sốt Anh muốn nói gì vậy ?
- Giá mà tôi biết được điều ấy Dick đáp, vầng trán nhăn lại trông đến là tội nghiệp Tôi đang nói về một loại đất sét có phẩm chất rất quí hiếm. Chiếc ống khói ấy có thể là thuộc về một ngôi nhà hoặc một cơ sở sản xuất, hoặc là chỉ có trong trí tưởng tượng của ai đó. Tôi đã nghe nói đến nó hoàn toàn do một sự tình cờ. Lúc ấy tôi đang nghe điện thoại dưới tầng ngầm một cửa hàng ăn uống thì bất thần vài lời phát ra bằng một giọng đàn ông tại cabin kế bên đã làm tôi dỏng tai lắng nghe. Đó là câu chuyện về "một thứ đất sét tương tự với loại đất sét mà người Trung Hoa thường sử dụng", về một "ống khói xiên" và về Blackbrigde, cô biết chứ, cái thành phố nhỏ nằm gần Camey ấy mà. Tôi đã rút ngắn cuộc điện đàm của mình với người ở đầu dây bên kia, và đã hấp tấp ra khỏi ca-bin với ý đồ hỏi thăm người ở ca-bin kế bên xem người ta có thể tìm được loại đất sét ấy ở đâu. Tiếc thay, tôi gác máy xong thì người nọ đã chẳng còn thấy tăm hơi đâu nữa.

Dick buông một tiếng thở dài.

- Tôi đã lao vào cuộc truy lùng cái ống khói ấy mỗi khi có dịp vắng mặt tại cửa tiệm - anh nói tiếp - Nhưng tất cả mọi ống khói mà tôi thấy đều thẳng tắp như những cây cột chống trời vậy.

Alice không ngăn được một nụ cười. Lấy lại vẻ nghiêm trang, cô hỏi:

- Dick à, loại đất sét Trung Hoa, như người ta quen gọi là kao-lanh, phải chẳng chính là loại được dùng để sản xuất ra các đồ gốm sứ mỹ nghệ?
- Đúng, đó là loại đất sét tốt nhất. Phải chi tôi mà phát hiện được một via rộng lớn loại đất ấy quanh quất đâu đây, thì tôi sẽ có thể làm được những mặt hàng đồ gốm có lẽ cũng đẹp không thua gì các đồ gốm sứ của người Trung Hoa thời cổ vậy. Và tôi sẽ có khả năng hoàn trả tiền lại cho ông Triệu.

Trước viễn cảnh này, đôi mắt Dick chợt sáng lên, nét ưu tư tan biến trên khuôn mặt, Alice chợt nghĩ sẽ phải khám phá cho bằng được chiếc ống

khói xiên ấy.

- Tôi sẽ giúp anh, Dick a - Cô nói.

Sự ngạc nhiên khiến Dick nói không nên lời, rồi miệng anh nở một nụ cười:

- Thật hả? Cô thật tử tế quá!
- Nếu như người mà anh nghe lỏm được đã nói thật thì cái ống khói kia hắn phải ở Black-bridge hoặc ở các vùng ven của thành phố ấy.
- Nếu vậy thì tuyệt biết bao! Dick nói mà đôi mắt xa vắng như đang trong mơ Tôi sẽ mở rộng cơ xưởng của mình, tôi sẽ mua thêm những lò nung mới, tôi sẽ phát triển việc kinh doanh. Chưa gì tôi đã thấy trên mặt tiền của cửa tiệm mình tấm bảng hiệu mang hàng chữ: DICK MILLTOP VÀ CÔNG TY ĐỒ GỐM SỬ MỸ NGHỆ.

Anh ta mim cười và nói thêm:

- Cô bỏ qua cho tôi đã thả lỏng trí tưởng tượng đi quá xa. Nhưng tôi luôn mong cho vợ tôi và đứa con gái cưng của chúng tôi được hạnh phúc và được tự hào vì tôi.
 - Một đứa con gái hả? Alice hỏi Năm nay cháu lên mấy?
 Ông bố trẻ rướn thẳng người, mặt sáng rỡ:
- Tên cháu nó là Suzanne và cháu mới mười lăm tháng tuổi, thêm sáu ngày và... Anh ta liếc nhìn chiếc đồng hồ treo tường Năm giờ. Tôi rất muốn cô gặp mặt cháu và làm quen với Connie, vợ tôi.
- Được thế thì còn gì bằng Alice vừa nói vừa hất tung một lọn tóc bướng binh khỏi vầng trán Trước khi khởi hành đi tìm cái ống khói trứ danh ấy, tôi mong là anh hãy cung cấp cho tôi một số chi tiết về cách chế tạo các mặt hàng sành sứ.

Dick đưa Alice vào xưởng làm việc của mình.

Ngay giữa nhà xưởng - nơi tên trộm đã cạy cửa sổ để đột nhập - hai tấm ván dài có đặt những bộ khuôn bằng thạch cao, những bình lọ đủ loại và những hộp đủ kiểu cùng với một bàn xoay của thợ gốm. Trong một góc tường, những chậu bằng đất nung lớn hình tròn chứa đầy đất sét ẩm, theo lời giải thích của Dick thì đó là đất dành cho các "đệ tử" học nghề của anh.

- Với loại đất sét này, không thể sản xuất được loại đồ sứ tốt như với kao-lanh Dick nói.
- Mấy cái hộp đen lớn ở đẳng kia dùng làm gì vậy ? Alice hỏi và đưa tay chỉ ba vật hình vuông đặt trên một khung chân bằng kim loại.
- Đó là những lò điện, để nung các mặt hàng sau khi đã tạo hình. Đây, cô tới mà coi, một cái hiện đang hoạt động.

Qua một kẽ nhỏ, Alice thấy một ánh lửa đỏ chói chang. Bên trong, có một vật nhỏ hình nón và xa hơn, một cái bình cao cỡ hai tấc.

- Chừng nào cái hình nón nhỏ mà cô thấy trước mắt đó cong oắn lại, tôi biết là công đoạn nung đã kết thúc và sẽ tắt lửa. Khi bình đã nguội, tôi sẽ tráng lên đó một lớp men và sẽ lại nung tiếp. Sau đó, nó sẽ sẵn sàng để xuất xưởng và tung ra thị trường.

Alice và Dick trở lại tiệm. Họ còn chuyện gẫu thêm ít phút nữa.

- Bess muốn tôi ghi tên theo học các khóa dạy nghề của anh - Alice nói - Không phải là tôi không muốn... Nhưng phải đợi tới lúc tôi đã kiếm ra được cái ống khói có dính líu tới kao-lanh ấy đã.

Đúng lúc ấy, một khách hàng bước vào tiệm. Alice liền cáo từ Dick Milltop.

- Nhớ báo cho tôi việc tìm kiếm của cô đến đâu nhé. - Dick đề nghị trong lúc đưa tay mở cho Alice cánh cửa thông ra đường phố.

Alice lên xe và cho nổ máy. Xe lăn bánh trên đường hướng về Blackbridge. Cô tự hỏi: Lẽ nào lại có mối quan hệ giữa một cái ống khói xây xiêu veo và một via đất sét kao-lanh? Có lẽ chẳng có quan hê nào hết!

"Thế là mình đã lao vào việc truy lùng một quái vật... ba đầu sáu tay". Cô thầm nghĩ. "Kể ra cũng bố công thử thời vận lắm chứ !"

Bất giác, cô thấy mình lại đang phóng xe trên quãng đường vắng mà hồi hôm đã cũng đi với Bess.

Trước lúc đến cầu Thợ Săn một đoạn, Alice cho xe đi chậm lại rồi ngừng bánh.

- Ta hãy lợi dụng cơ hội để lùng sục hai bên vệ đường xem sao. Biết đầu mình lại chẳng khám phá được một dấu vết nào đó cho phép nhận dạng tên trộm.

Cô xuống xe, leo lên bờ đường đắp cao dọc theo con đường. Cỏ vẫn còn ướt đẫm nước mưa. Những dấu giày lưu lại bằng chứng về sự hoạt động của nhóm cảnh sát điều tra.

Alice đi vào khoảng bìa rừng đầy những cây con um tùm, cố phát hiện ra một chi tiết nào đó đã thoát khỏi con mắt của các thanh tra cảnh sát. Trong lúc đang chui dưới một bụi cây, một giọt nước mưa lớn đọng thành vũng trên lá cây chợt rơi xuống trúng ngay cổ, khiến Alice so vai và cô giữ cho khỏi rùng mình.

Đột nhiên, một tiếng xào xạc khe khế khiến cô giật mình. Cách xa một quãng, những cành cây rung nhẹ như thể có ai vừa lay động nó khi đi lướt qua. Alice đi vội đến đó.

Tim đập mạnh, hơi thở dồn dập, Alice cúi nhìn xuống mặt đất ẩm. Những dấu chân đàn ông in hằn trên nến đất mềm nhão.

Alice sắp sửa mặt đối mặt với kẻ đã lấy trộm chiếc bình chăng?

Chương IV TẨM PANÔ BÍ MẬT

Alice bước lên vài bước, rồi đứng im bất động và vềnh tai nghe. Nếu tên trộm lai vãng trong rừng cây, cô hẳn phải nghe được động tĩnh của hắn, nhưng chỉ có tiếng hót của một chú chim cổ đỏ phá vỡ sự tĩnh mịch đầy đe dọa.

"Mình thật bất cẩn hết sức khi dẫn xác tới đây - Alice tự nhủ - đơn thương độc mã giữa rừng cây hoang vắng. Mặt khác, mình lại không thể bỏ đi, sẽ đánh mất, có thể là vĩnh viễn, một manh mối có giá trị"

Đang khi đắn đo cân nhắc như vậy thì bỗng có tiếng thắng ken két, tiếp liền là tiếng bánh xe lết trên mặt đường đầy đá sỏi khiến Alice ngầng phắt lên.

Tim Alice như muốn ngừng đập. Một tên đồng phạm vừa đến để gặp gã đàn ông đang trốn trong rừng chăng ?

"Thế là mình bị lọt bẫy chúng rồi! Mình thật điên mới mạo hiểm vào trong khu rừng này".

Cô vội vã trở ra đường, khéo léo men theo những bụi cây để khỏi đụng độ bất ngờ với kẻ mới đến. Cô đã thở phào nhẹ nhõm và vội bước tới khi nhìn thấy chiếc xe hơi vừa gây cho mình một nỗi kinh hoàng.

Qua cánh cửa xe rộng mở, Bess và người chị họ Marion của cô đang nhìn Alice với nụ cười giễu cợt.

- Chào cô bạn ưa ăn mảnh - Cô Marion tóc nâu vui vẻ la lên - Dám mạo hiểm một mình không cần đến hai trợ thủ trung thành này hả?

Marion và Bess đã từng sát cánh bên Alice trong nhiều cuộc điều tra đầy nguy hiểm nhưng cũng hết sức thú vị. Và nếu như Bess, hiền lành nhút nhát, đôi khi rất ngại đụng đầu với những mối nguy khốc liệt, thì Marion, đầy tinh thần thể thao, dạn dĩ hơn, lúc nào cũng xông xáo không hề biết sợ.

Alice không trả lời. Cô ra dấu cho hai bạn xuống xe đi theo mình.

- Mình tin là mình đang lần theo dấu vết của tên trộm. - Cô khẽ nói trong lúc dẫn các bạn quay trở lại rừng.

Bess khóa xe lại cẩn thận và theo gót Alice. Đúng là có những dấu chân hằn rõ trên mặt đất. Nhưng cách khoảng rừng thưa chừng hai chục mét, chúng mất hút trong một vùng dày đặc những cây chỉ còn trơ lại phần gốc do bị thợ rừng khai thác lấy gỗ. Ba cô gái nhìn quanh: không một bóng người.

- Ô! Alice thở dài, thất vọng não nề Chẳng có cách nào lần theo một dấu vết trên đám lá khô này đâu!
- Thế cậu tưởng là tên trộm đang ngồi bó gối ngoan ngoãn trên một gốc cây cưa nhẵn để đợi cậu đấy hả? Marion hỏi với giọng châm biếm.

Vẻ tiếc rẻ, Alice quay trở lại đường cũ.

- Mình dám chắc như đinh đóng cột là hồi nãy mới có một gã đàn ông đứng cách mình không bao xa. Hắn có phải là kẻ đã lấy cái bình hay không thì mình không rõ. Dù sao, hắn cũng không lấy gì làm cao ráo lắm đâu.
- Làm sao chị biết rõ về hắn chứ, vì chị có tận mắt nhìn thấy hắn đâu ?- Sửng sốt, Bess hỏi.
- Mình đoán thế, căn cứ vào kích cỡ những dấu chân trong sình lầy và cự ly ngắn ngủi giữa các dấu chân. Hắn còn mang cả giày để cao nữa.
- Alice à, cậu quả có tài quan sát tinh tường khiến tớ ngạc nhiên hết sức Marion khen với vẻ thành thực.
 - Chị còn thấy gì nữa không ? Bess hỏi dò.
- Các dấu gót giày đều lún sâu hơn thường lệ và... Chà, có cả dấu nhãn hiệu nữa này!

Alice cúi xuống thấp hơn và nói tiếp:

- Kỳ lạ thật, nó in trên mặt đất rõ nét tới mức chẳng khó khăn gì cũng đọc được từng chữ: Sportshoe.
- Alice, cậu định làm gì vậy ? Marion hỏi Một cuộc phiêu lưu mới hả ? Bess có nói với tớ về một cái bình màu xanh lục và về một con voi bị đánh cắp. Vì thế mà cậu đến đây phải không ?
- Không hắn là vậy. Mình đang trên đường đến Blackbridge. Mình phải ngắm kỹ các mái nhà ở đó để kiếm cho ra một cái ống khói xây nghiêng.

Ngạc nhiên, hai cô bạn gái cùng mở to mắt nhìn Alice rồi cùng phá lên cười.

- Cái gì ? Ngắm các mái nhà ư ? Thôi đi Alice, cậu cho bọn tớ thưởng thức bao nhiều chuyện ly kỳ, quái dị của cậu chưa đủ sao ? Marion cười mãi mới nói nên lời Nhưng.... dù sao, một cái ống khói xây vẹo qua một bên thì cũng lạ đấy !
 - Không đâu, hãy nghe mình kể đây này...

Và Alice liền kể tóm tắt cho hai bạn những gì Dick đã thuật lại với mình.

- Vừa may chúng em cũng đang trên đường đến Blackbridge Bess nói
 Chả là em đã nhìn thấy trong một cửa hàng ở đó có một bộ áo váy thấy mà mê luôn. Chi ăn trưa với bon em chứ ?
- Ý kiến hay tuyệt. Hẹn gặp hai bạn lúc hai giờ tại quán Con Mèo Ngủ, nhé ?

Bess và Marion lên xe của họ và lái theo sau xe Alice. Tới cửa ngõ dẫn vào Blackbridge, Alice queo trái, trong khi hai cô bạn lao nhanh vào con phố chính.

Với tốc độ rùa bò, Alice lái xe vòng quanh thành phố, lăn bánh trên những ngõ hẻm nhằm kiếm cho ra một cái ống khói xiên xẹo hoặc cong queo, hoặc sắp gẫy gập tới nơi, tóm lại, bất cứ một ống khói nào không ở trong tư thế thẳng đứng bình thường. Sau một tiếng đồng hồ, cô đã gần như mắc phải chứng vẹo cổ do cứ ngóc đầu lên riết mà chỉ thấy toàn những ông khói thẳng băng khiến cô vô cũng thất vọng.

Thình lình trong lúc ném một cái nhìn cuối cùng lên đám mái nhà nằm san sát bên nhau, cô đã thấy nó, nằm ngã đầu về những dãy ngói đỏ xếp hàng lớp lớp trên cao.

- May quá! - Alice khẽ reo mừng trong lúc đưa bàn tay phải lên làm "mát-xa" cần cổ đau ê ẩm.

Cái ống khói mọc trên một ngôi nhà, vượt cao khỏi những hàng ngói màu đỏ làm bằng đất nung. Ngôi nhà nằm kế bên có hai mặt tiền hình thành một góc phố, mọi cánh cửa đều đóng kín mít.

Alice đậu chiếc xe thể thao của mình dọc theo hè phố, rồi đi lên những bậc tam cấp lung lay dẫn tới cửa căn nhà và nhấn chuông. Đúng lúc ấy, cô trông thấy một tấm bảng nhỏ trên một ô kính cửa sổ bên tay phải ghi mấy chữ: 'Phòng cho thuê, có sẵn đồ đạc''.

Một cụ bà tóc bạc trắng như cước, vừa ra mở cửa vừa chùi tay lia lịa vào tấm tạp dề. Nhấc cao cặp mắt kính, cụ già ngước nhìn Alice với ánh mắt dò hỏi. Cô mim cười với vẻ ngượng ngập:

- Cháu biết là điều này có vẻ kỳ lạ đối với bà, nhưng cháu đang trên đường đi tìm một cái ống khói mọc nghiêng hắn về một bên, không ngờ cái đầu tiên mà cháu bắt gặp, lại ở ngay trên nóc nhà của bà. Có người đã nói với cháu rằng có một mối quan hệ giữa một cái ống khói xiên và loại đất kao-lanh được người ta dùng làm nguyên liệu để sản xuất ra những mặt hàng đồ gốm rất đẹp.

Cụ già có vẻ kinh ngạc...

- Kaolanh à ? Ở đây hả ?

Nghĩ đến sự khiếm nhã do câu chuyện đột ngột của mình, Alice vội vàng nói thêm:

- Xin bà tha lỗi cho cháu, cháu quên chưa tự giới thiệu. Cháu tên là Alice Roy.
- Alice Roy, ở Kiver City hả ? Già này đã nghe nói nhiều về cháu qua lời kể của Sarah, chị đầu bếp nhà cháu ấy mà.
- Ôi làm sao mà bà lại quen vú Sarah nhà cháu được ạ ? Đến lượt Alice sửng sốt.
- Làm sao à ? Chúa ơi ! Chính ta đã là người chăm sóc chị ta khi chị ta còn bé tí. Lúc mà mẹ chị ta bận đi làm để kiếm tiền nuôi chị ta ấy.

Cụ già mở toang cửa ra và đứng sang một bên.

- Vào đi, cháu. Vào trong này nói chuyện thoải mái hơn. Tên ta là Wycox.
- Cụ bà Wycox ư? Alice vừa hỏi vừa mỉm cười Ö! Nếu vậy thì cháu cũng có biết bà, qua lời kể của vú Sarah. Từ lâu, cháu đã hằng ước ao được đến thăm bà.

Cả hai bước vào một phòng khách cổ lỗ nhưng sạch sẽ và toát ra vẻ hiếu khách.

Sau khi cởi bỏ tấm tạp dề, bà cụ ngồi vào một chiếc ghế xích đu.

- Sarah độ này khỏe chứ ? Đã lâu ta không được gặp chị ta.
- Thưa bà, vú vẫn khỏe nhưng có lẽ bận việc nên không đến thăm bà được.

Alice kiên nhẫn ngồi nghe bà cụ kể lể đến cạn lời những kỷ niệm êm đềm ngày xưa. Ngay khi có thể, cô liền chụp lấy cơ hội đầu tiên để lái câu chuyện trở lại với vụ kao-lanh. Cụ bà Wycox suy nghĩ một lát rồi lên tiếng:

- Ta đã sống trong căn nhà này suốt mấy chục năm nay, nhưng chẳng bao giờ nghe nói đến via đất sét hay kao-lanh nào trong vùng này cả. Tuy nhiên... À! Hãy khoan đã cụ nói trong lúc đu đưa nhẹ nhàng chiếc ghế ta vừa nghĩ đến một điều. Trên kho chứa đồ cũ, có một cái rương lớn. Đó là của ông Patterson, chủ cũ của ngôi nhà này, hiện đã mất. Cái rương ấy chứa những giấy tờ rất xưa và những bản đồ. Ta chẳng bao giờ bỏ công sắp xếp lại những thứ ấy làm gì.
- Bà có biết những giấy tờ ấy nội dung ra sao không ạ? Liệu đó có phải là những thư từ hay những tài liệu gì không hả bà?
- Ta chẳng biết nói sao nữa. Con biết đó, Ted Patterson là một người họ hàng xa, một kẻ độc thân khó tánh khó nết đã để lại tất cả cho ta, nhưng ta hầu như chẳng biết tí gì về ông ta cả. Và với tuổi đời ngày càng chồng chất, óc tò mò của ta cũng tàn lụi theo Cụ vừa cười vừa kết luận.

Alice cũng cười theo. Cô nghe bà cụ nói tiếp:

- Dù sao đi nữa, nếu như cái ống khói xiên xẹo nhà ta có dính líu gì đó với vụ kao-lanh, thì rất có khả năng là điều ấy có ghi trong mớ giấy tờ của người chủ cũ.

Giả thuyết này khiến Alice cảm thấy phấn chấn.

- Con có thể xem qua bên trong rương được không bà ? Cô vội hỏi.
- Được lắm chứ ? Khoan nào, con hãy đợi ta chút xíu. Ta đi lấy chùm chìa khóa đã.

Cụ trở lại ngay và hướng dẫn Alice đi về phía một cái cầu thang vừa hẹp vừa dốc. Lên đến tầng ba, cụ gõ nhẹ lên một cánh cửa.

- Ông Raynold, người thuê phòng này, chắc hắn lại không có nhà. Ông ta thường hay vắng mặt hầu như suốt ngày suốt buổi.

Thấy không có ai lên tiếng đáp lại, cụ bà Wycox đút một chìa khóa vào ổ khóa và xoay nhẹ. Đúng lúc ấy, chuông báo khách ở cửa ra vào dưới nhà rung lên từng hồi.

- Lần nào cũng vậy! - Bà cụ thở dài - Hễ ta cứ bỏ lên trên một chút là y như lại có khách đến gọi cửa. Cháu cứ tiếp tục một mình nhé? Rương nằm trong cái tủ tường ấy.

Alice bước vào căn phòng nhỏ chỉ có độc một cái cửa tò vò trên mái hắt ánh sáng vào phòng. Đồ đạc chỉ có một cái giường khung bằng sắt, một tủ com-môt và hai chiếc ghế lưng dựa thẳng băng. Ngoài ra cũng có một tấm gương, một cái bàn nhỏ, một thau rửa mặt, vài đồ vệ sinh cá nhân. Cô băng ngang căn phòng, đến mở cánh tủ tường. Bất chợt, cô lùi lại kêu lên một tiếng vì quá kinh ngạc.

Một người đàn ông đang đứng im bất động, bít kín một khoảng hở ở vách tủ!

Nhanh như chớp, hắn lùi lại. Một tấm panô trượt nhanh trên rãnh xoi, mỏ khóa sập xuống vừa khít vào ổ khóa...

Chương V CHIẾN LỢI PHẨM BỊ THU HỒI

- Bà Wycox ơi ! Đến đây lẹ lên bà ơi ! - Alice lấy hết sức bình sinh la lên.

Không đợi bà cụ lên tới, cô vung tay gạt hết quần áo treo trong tủ qua một bên và ráng hết sức cạy tấm panô ra.

Nhưng nó không hề nhúc nhích. Cụ bà vừa hấp tấp lên tới nơi, nhìn Alice với vẻ ngạc nhiên.

Alice vội giải thích:

- Cháu vừa mở tủ thì thấy một người đàn ông đứng trong khung panô này.
- Nhưng... nhưng... sao lại có một tấm panô ở trong ấy được. Bà cụ nói lắp bắp, có vẻ bị chấn động mạnh.

Alice chạy ra cửa nhìn xem có ai vừa rời khỏi ngôi nhà sát vách không. Không thấy bóng người nào, cô liền ra khỏi phòng, chạy bổ xuống cầu thang và đảo mắt dò xét khắp phố xá: tất cả vẫn vắng ngắt.

"Hắn vẫn đang ở bên kia cái tủ tường". Alice kết luận.

Cô vội trở lên gác nói với cụ bà Wycox:

- Bà ơi, hay là mình thử phá tấm panô này xem có cái gì, được không ạ ?
- Ta cũng nghĩ như vậy bà cụ đang run lên vì xúc động quá mạnh trả lời ngay Có một cái rìu để chẻ củi ở dưới bếp, giấu dưới bồn rửa chén ấy.

Alice vội đi lấy cái rìu và trở lại kho chứa đồ cũ.

- Bà làm ơn lùi lại vài bước để cháu làm cho. Cô bé vừa nói vừa vung cao lưỡi rìu.

Sau vài cú bổ, gỗ tét ra và, cuối cùng, vỡ tan tành.

Alice lách mình vào khoảng hở chật hẹp. Sau vài giây do dự, bà cụ cũng theo sát phía sau.

Hai người chợt thấy mình đang ở trong kho chứa đồ cũ của ngôi nhà kế cận. Kho trống trơn. Kẻ đã khóa trái tấm panô đã cao chạy xa bay.

Alice tiến về phía cửa ra vào. Cửa khóa, nhưng chìa vẫn còn cắm phía bên này ổ khóa cho thấy là kẻ đột nhập đã không thoát ra ngoài bằng lối đó. Alice vội bước đến trước một cái tủ tường và mở ra. Run rẩy vì sợ, bà cụ nín thở. Nhưng bên trong mạng nhện giăng mắc chẳng chịt chứng tỏ là đã lâu không một ai bén mảng tới cái xó xỉnh này.

Cảm thấy lạ, Alice đưa mắt trở lại khung cửa số. Nó đang mở hé. Trong nháy mắt, cô mở toang hai cánh gỗ, khom lưng cúi xuống và... thấy một bàn tay đàn ông đang bám vào đỉnh một hàng rào song sắt cao vây quanh sân, hắn là sân sau, và biến mất.

Khỏi cần nghĩ đến chuyện đuổi theo gã đàn ông, hắn đã chạy quá xa rồi.

Qua khung cửa sổ, Alice chăm chú xem xét các mái nhà. Cách khoảng ba chục centimét, những cành dây leo xum xuê vươn dài lên tận máng xối. Từ đó, còn có gì đơn giản hơn, là việc dùng chúng như một cây thang dã chiến?

Bỗng nhiên, cụ bà Wycox không ngăn hổi một tràng hắt hơi liên tục.

- Bụi bặm quá! Cụ than phiền Alice à, cháu nghĩ sao về tất cả chuyện này?
 - Cháu nghĩ là không có gì tốt lành cả Alice đáp.

Đảo mắt nhìn quanh khắp phòng, Alice thấy trên nền nhà, sát tường có rất nhiều gói đồ bọc trong giấy báo cũ và được cột dây cẩn thận. Cô cúi xuống cầm lên một gói và hết sức bỡ ngỡ, khi nhận ra tờ báo được in bằng chữ Hoa.

Loay hoay một lát, cô cởi dây cột ra và mở tung một gói. Đó là một cái bình kiểu Trung Hoa vẽ những đóa hoa sen!

Thấy thế, Alice mở thêm một gói thứ hai, rồi gói thứ ba và lôi ra những chiếc lọ độc bình khác cực kỳ đẹp đẽ.

Cụ bà Wycox há hốc miệng vì ngạc nhiên.

- Ủa... ủa - mãi sau bà mới thốt nên lời - những thứ này ở đâu ra vậy?

Khi phát hiện ra những chiếc bình, Alice rất mừng vì dường như lại có thêm đầu mối cho công việc cô đang tìm hiểu. Tuy nhiên, cô tránh không nói cho bà cu mà chỉ bảo:

- Bà ơi, nếu bà cho phép cháu đưa ra một ý kiến, thì cháu nghĩ là bà nên đi báo cảnh sát ngay.
- Lạy Chúa tôi ! Bà cụ rên rỉ, cuống quít cả lên Không bao giờ ta tưởng tượng được là có ngày mình phải dính vào một vụ như thế này !
- Bà ơi, bà đừng có quá lo lắng như vậy. Mọi chuyện sẽ được dàn xếp ổn thỏa cả thôi.

Cụ liền xuống nhà dưới để gọi điện đến đồn cảnh sát.

Trong khi đó, Alice tiếp tục khui thêm những bao gói khác hy vọng tìm được cái bình và con voi bằng ngọc của ông Triệu. Mỗi gói đều có chứa một chiếc bình kiểu Trung Hoa, nhưng vật mà cô muốn tìm thì hoàn toàn không có.

Những tờ báo chữ Hoa gói bên ngoài khiến Alice cảm thấy thắc mắc. Cô cầm một tờ, gấp gọn lại và nhét vào xắc tay của mình.

Hai thanh tra khu vực đã tới và được cụ Wycox kể lại mọi chuyện kèm theo những lời ca ngợi các thành tích trinh thám của Alice. Cô gái mim cười và giải thích cho họ về những gì đã xảy ra.

- Tên ấy nhận dạng ra sao ? Một trong hai viên thanh tra, tên là Mecann, hỏi:
- Đáng tiếc là cháu không sao nhận dạng được hắn, hắn đã cúi đầu xuống khi cháu vừa mở cánh cửa tủ.
- Xem ra cô đã rơi vào một vụ lớn rồi đó. Viên thanh tra nói tiếp trong lúc nhìn lướt qua lô đồ gốm dị thường.

Ông cúi lượm chiếc bình được vẽ những đóa hoa sen.

- Cái bình này chẳng hạn, hoàn toàn phù hợp với sự mô tả về một cái bình bị đánh cắp tại Bảo tàng Blackbridge tuần vừa qua.

Quay về phía cụ bà Wycox, ông hỏi:

- Cụ có thể nói gì với chúng tôi về vấn đề này đây ?

Bà già đỏ bừng cả mặt, bắt đầu run rẩy. Alice quàng một cánh tay qua vai bà cụ.

- Tôi tuyệt nhiên chẳng biết gì cả - mãi sau bà cụ mới trả lời được như vậy.

- Ai là kẻ cư ngụ trong căn hộ này ? - Ông ta hỏi trong lúc xem xét căn phòng vừa xảy ra biến cố.

Bà cụ trả lời rằng nó là nơi tạm trú từ sáu tháng nay của một gã tên gọi John Raynold. Gã đã đặt vấn đề với cụ là gã đang bận viết một cuốn sách và không muốn bị quấy rầy, bất cứ vì lý do nào. Tấm panô bí mật đã khiến cụ rất ngạc nhiên; cụ dám chắc là không hề có tấm panô ấy trước khi tên Raynold đến thuê phòng.

- Chắc hẳn là tên Raynold ấy đã thiết kế nó vào lúc cụ và các khách trọ khác vắng nhà Viên thanh tra nói. Cụ có thể mô tả diện mạo người đàn ông ấy không ?
- Hắn ta dáng người tầm thước bà cụ nói thậm chí hơi nhỏ con, tóc nâu và nước da rám nắng. Hắn ăn nói khá dễ thương, không phải như một tên trộm tầm thường, và cho người nghe có cảm tưởng là hắn đã du lịch qua rất nhiều nước trên thế giới.

"Hừ ! Hừ !" Viên thanh tra ầm ừ nho nhỏ như thể đang điểm qua trong đầu bộ sưu tập những tên lường gạt có tiền án tiền sự.

- Ngoài ra, hắn có đôi mắt đen và sắc như muốn xuyên suốt kẻ đối diện vậy.

Alice dò xét sàn ván của căn hộ, rồi mặt ván của cái tủ tường. Không tìm thấy cái mình muốn kiếm, cô lên tiếng hỏi:

- Bà ơi, bà có lúc nào tình cờ nhận thấy điều gì bất thường liên quan tới giày dép của tên Raynold không ạ ?

Cụ bà Wycox nhìn chòng chọc cô gái, vẻ ngạc nhiên thấy rõ:

- Không. Sao vậy cháu?

Alice liền nói với viên thanh tra về những dấu chân mà cô đã quan sát được ở kế cây cầu Thợ Săn và dấu vết của những chiếc giày đàn ông đế cao. Họ đều đồng ý với cô rằng có thể đấy là những dấu giày của tên trộm và tên trộm ấy chính là John Raynold, mà nhân dạng gần giống với sự mô tả của cụ bà Wycox.

Đang khi ba người chuyện trò như vậy, viên thanh tra thứ hai đã tiến hành một cuộc lục soát trong các kho chứa đồ cũ của hai ngôi nhà sát vách nhau. Chẳng kiếm được vật gì đáng kể, ông đã gom thành một gói vài món

đồ thuộc sở hữu của tên Raynold. Trở lại đồn cảnh sát, ông sẽ lấy các dấu tay và sẽ đem đối chiếu chúng với các dấu tay để lại trên các lọ độc bình. Làm xong nhiệm vụ, hai viên thanh tra mang theo bao vật chứng, những lọ độc bình, và xuống thang cùng lúc với Alice và cụ bà Wycox.

- Xin có lời khen cô một trong hai viên thanh tra nói với Alice Cô vừa lập được một kỳ công rồi đó. Chừng nào học xong, nếu cô muốn vào ngành cảnh sát, hãy báo cho chúng tôi biết nhé!
- Ông quá khen đấy! Alice vừa cười vừa nói Chính sự ngẫu nhiên mới xứng đáng nhận những lời ca ngợi của ông. Vì đang mải tìm một cái ống khói xiên, thì cháu lại lọt vào một kho chứa đồ cũ chứa đầy những đồ mỹ nghệ.

Hai viên thanh tra trao nhau một cái nhìn đầy vẻ nghi vấn.

- Một cái ông khói xiên à ? - MeCann lặp lại. Và chính nó đã khiến cô lần ra được tên trôm ư ?

Bạn đồng nghiệp của ông gật đầu.

- Đó là cái mà ta quen gọi là trực giác của phái nữ. Phải chi cô nhường cho tôi đôi chút cái ấy thì hay biết bao! - Nói rồi ông vừa cười vừa gật đầu chào Alice.

Khi hai viên thanh tra đã bỏ đi, Alice lại trở lên gác, bỏ mặc cụ bà Wycox ngồi lấy lại tinh thần trên chiếc ghế xích đu của cụ. Cô xem xét lại toàn bộ căn phòng. Viên thanh tra đã vét cạn các ngăn kéo, đã lật tung mấy tấm nệm, đã cuốn gọn mấy tấm thảm lại, đã đổ tràn lan trên sàn nhà những gì chứa trong chiếc rương, đã gỡ khung hình ra khỏi mấy bức tranh mộc bản treo trên các vách tường, đã soát xét các đồ dùng của Raynold, đã tháo tung những lớp vải trải giường. Đúng là không có gì thoát khỏi cái nhìn soi mói của ông ta cả, Alice kết luận. Nhưng cũng không có gì để có thể phát hiện ra tung tích tên trôm.

- Sàn ván! - Alice nói thầm một mình. Họ chưa cạy những tấm ván sàn nhà lên.

Quỳ sụp xuống, Alice xem cần thận từng thanh ván dài với hy vọng phát hiện được một chỗ cất giấu. Nhưng tất cả đều được đóng cứng lại bằng

loại đinh chuyên dùng bởi những bác phó mộc lão luyện của sáu chục năm trước.

Alice đứng dậy. Mắt cô đập phải một vật.

"Ö, bức mành cửa". Cô nghĩ. Trong phút chốc, Alice dường như tưởng thấy bao nhiều thư từ và những giấy tờ tài liệu tuôn tràn như thác đổ xuống chân mình. Cô vội đi ra cửa sổ, cởi sợi dây cột bức mành cửa. Cuộn vải thô in hoa rơi xuống phân nửa, nhưng tiếc thay không có đến một mẫu giấy nhỏ nào bay lượn trong phòng.

Tuy thế, cô cũng đã khám phá được một vật lạ. Những hình vuông màu đen hiện ra trước mắt cô trong luồng sáng trái nắng. Lòng mừng khấp khởi, cô vội leo lên một chiếc ghế, tháo gỡ toàn bộ bức mành xuống và trải nó lên giường.

- Hoan hô! - Cô reo lên - Cái này mới thú vị đây!

Thì ra dán ép vào mặt trong của bức tranh là bốn trang của một tạp chí mỹ thuật bày ra những bản sao chụp in đủ màu những mẫu lọ độc bình Trung Quốc vừa hiếm có vừa cực kỳ đắt giá.

Ngoài bốn tờ giấy trên, còn có hai bản danh mục, một là của các viện bảo tàng và hai là địa chỉ của những ngôi nhà có tồn trữ những mặt hàng trên.

Chương VI KÍNH CHIẾU HẬU

"Đây là bằng chứng cho thấy Raynold đúng là tên trộm" - Alice tự nhủ - "Mình sẽ đem tất cả những thứ này về đồn cảnh sát".

Cô đã hoàn tất việc tháo toàn bộ bức mành và đã tìm được nhiều giấy tờ khác, bản nào bản nấy đều viết bằng chữ Hoa với nét mực màu đen đặc biệt.

"Mình rất muốn hiểu rõ nội dung các văn bản này. Chắc chắn là chúng có liên quan tới những chiếc bình". - Cô nghĩ thế.

Đưa mắt nhìn đồng hồ, chỉ còn nửa giờ nữa là phải đến gặp Bess và Marion! Vậy mà cô vẫn chưa xem xét kỹ những gì chứa trong chiếc rương cũ, những thứ mà không chừng sẽ giúp cô lần ra được tung tích của mỏ kao-lanh. Vì vậy, Alice nhanh tay hơn.

Hết sức thận trọng, Alice gỡ các tờ giấy ra khỏi tấm vải thô, cuốn lại thành một cuộn và đút vào xắc tay của mình. Đang lúc cô treo lại bức mành vào chỗ cũ trước khung cửa sổ thì cụ bà Wycox lên tới. Cụ báo cho Alice biết, cảnh sát trưởng vừa gọi điện nói sẽ gài một nhân viên đứng gác trước cửa nhà cụ. Tuy nhiên, rất ít cơ may là Raynold sẽ tái xuất hiện.

- Ta đã gọi một bác phó mộc tới để bít kín như cũ lối đi thông giữa căn phòng này và kho chứa đồ cũ kế bên - Bà cu nói thêm.

Alice liền cho cụ biết về khám phá mới của mình, rồi hỏi cụ chỗ để cái rương cũ. Cụ bà Wycox vừa chợt nhớ lại, trước đây thật ra cái rương đã được quăng vào một phòng nhỏ chứa đồ cũ. Cụ dẫn cô gái đến đó và chỉ cho cô thấy. Những bức thư vàng vì năm tháng nằm xen giữa những áo quần và những vật dụng linh tinh trong rương đã thu hút sự chú ý của Alice. Cô xem lướt một lượt. Hầu hết thư từ đều bàn đến những vụ làm ăn cá nhân mà không hề nói xa nói gần gì tới kao-lanh cả. Mãi dưới đáy đống đồ thập cẩm ấy, lộ ra một bức bản đồ cũ kỹ dường như chẳng có gì đáng quan tâm.

- Bà ơi - Alice vừa hỏi vừa ngầng đầu lên - ông Raynold có biết cái rương này không ạ ?

- Biết chứ, tất nhiên rồi. Trước đây nó được đặt ngay tại căn phòng mà ông ta tạm trú. Khi ta muốn di chuyển nó tới đây, ông ta đã phản đối, bảo cứ để yên tại chỗ vì nó không gây phiền hà gì cho ông ta cả. Mà sao cháu lại nêu câu hỏi ấy với ta?
- Thưa bà, vì cháu đang tự hỏi là không biết có phải ông ta đã tới đây với ý đồ tìm kiếm vật gì đó hay không... vật gì đó trước kia thuộc quyền sở hữu của người chủ chiếc rương này ấy.

Bà cụ lặng thinh như chìm trong những suy nghĩ riêng.

- Bây giờ ta mới hiểu - mãi một lúc sau cụ mới nói - tại sao ông ta đã cố nài để lấy "căn phòng dùng làm kho chứa đồ cũ", nơi mà trước đó ta chưa hề cho ai thuê cả. Cháu biết đó, căn phòng ấy nào có đẹp đẽ, tiện nghi gì cho cam, mà ta thì lại chẳng bao giờ thèm quá bộ lên tận đây cả. Ta đã quá bận bịu với mấy tầng kia rồi ! Chính vì thế mà ta đã quên khuấy đi là rốt cuộc ta đã nhờ chính ông Raynold dời chiếc rương tới đây. Cũng vì ta luôn luôn bỏ ngỏ cửa gian này, nên ông ta tha hồ muốn trở lại đây lúc nào mà chả được.

Cụ bà Wycox đáng thương thở dài:

- Chúa ơi! Quả là một vụ rắc rối đến điên cái đầu luôn.
- Bà hãy quên chuyện vừa xảy ra đi bà ạ! Xúc động trước vẻ bối rối của bà cụ, Alice an ủi. Chắc chắn bà sẽ chẳng bao giờ còn gặp lại người khách trọ ấy nữa đâu.

Khi đã trở xuống tầng trệt, Alice cáo từ cụ bà Wycox, không quên hứa là sẽ trở lại thăm cụ cùng với vú Sarah.

Nhấn hết ga, Alice cho xe phóng tới quán Con Mèo Ngủ. Cô đã trễ giờ hẹn hơn 15 phút.

- Ái chà! - Bess la lên khi thấy Alice bước vào gian tiền sảnh. - Chắc chị chẳng bao giờ dám bắt anh Ned chờ đợi kiểu này chứ?

Mặt Alice đỏ bừng. Ned Nickerson, đang học ở trường Emerson, là bạn trai thân nhất của cô. Cậu ta thường đến chơi với Alice và cũng thường "ra tay nghĩa hiệp" mỗi khi Alice gặp khó khăn trong việc điều tra.

- Mình đã không có cách nào đến sớm hơn được. - Alice thanh mình - Hãy đợi mình kể cho các bạn nghe câu chuyện tấm panô bí mật đã!

Vừa dùng bữa ăn trưa, Alice vừa tường thuật cho hai cô bạn những gì đã xảy ra từ lúc họ chia tay nhau. Bess mở to đôi mắt. Marion thì khẽ reo lên đầy hứng khởi. Sau đó, Alice cho họ coi các hình chụp những lọ độc bình và những chữ Tàu đầy bí hiểm cô đã chép lại trên sổ tay của mình.

- Bây giờ bọn mình phải đi thôi Bess nói Em đã hứa với mẹ em là sẽ có mặt ở nhà lúc 4 giờ.
- Chán ơi là chán! Marion phản đôi Cái áo đầm của chị phải một giờ sau mới lấy được. Em cũng biết là nó có nhiều chỗ cần phải sửa lại mà.
- Nghe đây Alice nói mình có ý kiến này sẽ dàn xếp ổn thỏa cho cả ba chúng ta. Em hãy trở về nhà trước đi, Bess ạ. Còn chị và Marion sẽ cũng chờ tới lúc áo của chị ấy sửa xong vì chị còn phải đem mớ giấy tờ này lại đồn cảnh sát đã.

Lời đề nghị rất hợp lý nên Bess đồng ý ra về một mình.

Đợi lấy váy của Marion xong, Alice ghé lại đồn cảnh sát nộp những tờ giấy mà cô gỡ được từ bức mành và một giờ sau chiếc xe của hai cô đã lăn bánh trên con đường Trois-Ponts. Lúc đến gần khu cực cây cầu Thợ Săn, Alice giảm tốc do có hàng loạt những cua quẹo.

- Cậu có tin rằng gã đàn ông mà cậu đã đụng tại đây chính là người khách trọ của cụ bà Wycox không ? - Marion hỏi.

Khom người về phía trước, Alice đăm đăm nhìn kỹ con đường như thể tên trộm mà cô đang chờ đợi, bất cứ lúc nào cũng có thể phóng ra từ dưới một cái hố hay một con mương nào đó.

- Nếu không là hắn ta thì cũng là một tên đồng phạm nào đó Alice đáp - Dù sao đi nữa, chiếc bình của ông Triệu không có trong kho chứa đồ cũ.
- Lẽ ra nó có thể đã tới "họp mặt" ở đó rồi, nếu như trước đó bạn đã không phá hỏng kế hoạch của tên Raynold. Tớ tự hỏi không biết cái bình ấy giờ này đang ở đâu nhỉ ?

Alice đang sắp sửa lên tiếng thì một luồng sáng chói lòa đã ngăn cô cất thành lời. Cô giơ bàn tay trái lên để che mắt. Nhưng luồng sáng đã lập tức

tắt ngấm, cũng đột ngột như lúc nó lóe lên vậy.

- Cái gì thế nhỉ? Marion hỏi.
- Không biết nữa. Nhưng quả là mình rất muốn biết đó là gì.

Dừng xe lại, Alice nhảy xuống đất.

- Để tớ đi cùng với cậu! - Marion nói với Alice.

Hai cô gái tiến vào rừng cây nơi vừa lóe lên luồng sáng chói lòa. Nơi ấy nằm ở phía đối diện với chỗ mà Alice đã bắt gặp các dấu giày. Cây cối có phần thưa thớt hơn; xen giữa những cây thông nhỏ, ánh mặt trời chiếu qua thành luồng chói chang.

Vài giây sau, họ đến gần một chiếc xe hơi. Đó là một xe du lịch sơn màu cà phê sữa, đuôi xe móp méo như vừa mới bị tông. Trong xe không một bóng người.

Kính chiếu hậu gắn trên thùng xe lệch hẳn sang một bên - kết quả của một cú dằn xóc mạnh, hẳn là thế. Bất giác, Alice đưa tay sửa tấm kiếng lại cho ngay ngắn. Lập tức một luồng sáng chói lòa chiếu vào mặt khiến cô lóa mắt y hệt mấy phút trước trên đường lộ. Đó là ánh phản chiếu của tia sáng mặt trời.

- Nhè chỗ này mà đậu xe thì lạ thật đấy! - Marion nêu nhận xét - Trừ phi chủ của nó đang pic-nic ở quanh đây.

Alice đi vòng quanh xe và ghi số xe vào cuốn số tay "bất ly thân" của mình.

- Mình sẽ đồng ý với giả thuyết mà bạn vừa nêu, - Alice nói - nếu như trước đó mình đã không bắt gặp một tên trộm ở gần đây. Không loại trừ khả năng nơi đây là điểm gặp gỡ của Raynold và đồng bọn của hắn.

Như để trả lời cho câu nói của Alice, cả hai chợt nghe thấy tiếng người nói xì xào ở sâu trong rừng cây. Họ tiến về phía đó, cẩn thận để khỏi làm gãy những cành cây nhỏ chắn ngang đường.

Thình lình, họ thấy hai bóng người đàn ông, quay lưng về phía họ, đang lom khom nhìn một thân cây đã bị đốn ngã.

Mãi nhìn, Alice đã không trông thấy một cành cây khô trên bước đường của mình. Một tiếng "rắc" vang lên, tiếp nối là một tiếng kêu và tiếng rơi của một vật bị vỡ tan tành ngay sau đó. Không hề ngoái cổ lại

nhìn, hai người đàn ông cắm đầu cắm cổ chạy như bay về phía bìa rừng và mất hút.

- Marion, để mình đến coi chúng đã làm rớt vật gì. Alice vừa nói vừa chạy nhanh tới chỗ thân cây bị đốn.
- Lẹ lên nhé! Marion la với theo Alice rồi đuổi theo những kẻ đào tẩu.

Hy vọng là chúng đang chạy về phía chiếc xe đuôi móp, Marion nghĩ trong lúc lao theo vào khoảng rừng thưa, đầy những bụi rậm trải dài trên cả chục thước.

Trong lúc ấy, Alice đang lượm những mảnh vỡ của một chiếc bình bọc trong một mảnh giấy báo in toàn chữ Hoa! Lại thêm những manh mối mới khiến Alice căng đầu suy nghĩ. Đang khi cô loay hoay đóng xắc tay lại thì một tiếng thét chói tai bất thần xé nát sự tĩnh mịch của rừng cây.

"Trời! Marion!"

Phóng hết tốc lực, Alice chạy về phía phát ra tiếng thét. Máu giật mạnh hai bên thái dương, mồ hôi lạnh rịn ra trên trán, Alice chạy như bay, không để ý đến gai nhọn cào rách toạc cả áo và chiếc xắc tay văng đâu mất. Cuối cùng, cô đã tới bên chiếc xe sơn màu nâu non, vẫn nằm ngay tại chỗ cũ.

Vẫn không thấy bóng Marion!

Chẳng biết làm gì hơn, Alice dừng chân trong chốc lát để thở dưới một cành cây thấp. Bất chợt, một bóng đen phủ chụp lên cô. Lát sau, ai đó đã quấn một dải vải quanh đầu cô khiến cô cảm thấy đau điếng người và ngã quy xuống.

Chương VII VẤN ĐỀ HÓC BÚA

Vài phút sau, Alice hồi tỉnh. Dải vải bịt miệng với tác dụng kép: vừa làm cô tối tăm mặt mũi lại vừa chặn họng khiến cô không thể gào to, đã không còn nữa. Đầu Alice vẫn đau ê ẩm, nhưng trí nhớ của cô đã phục hồi.

Ý nghĩ đầu tiên của cô là dành cho Marion. Chiếc xe hơi màu nâu đã bỏ đi. Cầu Trời sao cho bọn khốn ấy đừng có bắt cóc Marion. Alice vội vàng xua đi ý nghĩ kinh hoàng ấy.

- Không, chắc hẳn là bạn ấy cũng lãnh một cú đánh như trời giáng giống mình và đã té xỉu ở đâu đó.

Vừa đi tìm chiếc xắc tay bị rơi trong lúc chạy, Alice cất tiếng gọi Marion. Nhẹ nhôm làm sao, khi cô nghe thấy tiếng bạn mình đáp lại.

- Lại đây Alice! Tớ không sao cử động được, lại còn bị bịt mắt và trói tay nữa.

Theo tiếng nói của bạn, Alice đã gặp được Marion. Dựa lưng vào một thân cây, Marion đang cọ hai cổ tay vào những chỗ vỏ cây xù xì với hy vọng bào mòn sợi dây gai đang cột chặt tay mình. Alice giải phóng cho bạn. Cuộc phiêu lưu của Marion cũng không khác mấy những gì đã xảy đến với Alice.

- Chuyện xảy ra lẹ quá! Marion thở hồn hền kể Tớ không thấy chúng, cứ tưởng đã để xổng mất cả hai tên nên đành quay lại để đến với cậu. Đột nhiên một trong hai tên ấy lao ra khỏi một bụi cây, nhày bổ vào tớ và dùng một dải băng bịt mắt tớ. Tớ gào thét, giấy giụa. Tên kia đã cột chặt hai tay tớ và lệnh cho tớ không được chông cự.
 - Bạn thấy rõ chúng chứ?
 - Không đủ rõ để có thể mô tả chính xác diện mạo của chúng.

Đôi bạn gái quay trở lại con đường mà họ đến. Cả hai đều thất vọng nhưng cũng cảm thấy thật sự may mắn đã thoát nạn. Chính trong tâm trạng ấy họ đã lên xe và lăn bánh hướng về River City.

Bỗng nhiên Marion cười với vẻ thích thú:

- Bọn này đúng là ngu như bò! cô nói Cậu đã lấy được số xe của chúng rồi còn gì!
- Cũng may là xắc tay của mình bị văng đi. Nhờ đó chúng đã để lại cho mình thứ khác còn quí giá hơn thế nữa kìa! Alice cảm thấy mình khoẻ hẳn lại, trong lúc mở xắc tay khoe với bạn những mảnh vỡ của chiếc bình bằng gốm sứ Mình tự hỏi phải chăng một trong hai kẻ tấn công bọn mình lại chẳng chính là tên Raynold. Nếu hắn mở cái xắc này thì chắc gì bọn mình đã yên ổn trở về thế này.

Đang lúc chuyện trò như vậy, hai cô gái đã tới trước nhà của Marion. Alice dừng xe cho Marion xuống.

- Tối nay gặp lại tại nhà Hélène Fellmor nhé Cô bạn tóc nâu nói với Alice.
 - Ù', chắc sẽ vui lắm, mình tin là thế.

Alice lái xe tới Phòng Cảnh sát giao thông để nhờ tìm dùm chủ nhân của số đăng ký chiếc xe màu nâu mà cô đã ghi lại trên sổ tay. Nhân viên cảnh sát ở đây đã quá quen biết cha con cô nên sau khi nghe cô kể xong, đã điện thoại ngay về bộ phận chuyên trách của Sở.

- Cô đến vừa kịp lúc đấy - Ông ta nói trong lúc đợi câu trả lời - Chúng tôi đang sắp sửa đóng cửa.

Ông ta cho biết là thẻ đăng ký xe đã được cấp cho một người đàn ông tên Bill Scott, thường trú ở Blackbridge. Ông này vừa báo cảnh sát là xe mình đã bi đánh cắp hồi chiều.

- Thì ra là vậy Alice nói Nếu thế thì hai gã đàn ông ấy sẽ giấu nhẹm chiếc xe trộm được cho tới lúc chúng sơn lại và gắn vào đó một bảng số mới. Ông cho phép cháu gọi điện bằng máy của cơ quan chứ ?
 - Cô cứ tự nhiên.

Sau khi thảo luận với ông cảnh sát trưởng Stevenson, Alice liền đến gặp Dick Milltop và kể cho anh ta nghe về chuyện cái ống khói xiên. Anh ta tỏ ra rất thất vọng về những gì liên quan tới kao-lanh, Alice quả đã lâm vào một ngõ cụt. Sau khi chia tay với Dick, Alice vội vàng đến văn phòng của cha mình vì cô đã hứa là sẽ đến gặp ông lúc 6 giờ.

May mắn làm sao, nhằm ngay lúc ấy một chiếc xe hơi rời chỗ đậu bỏ lại một chỗ trống để Alice lách xe vào. Nhưng vừa đặt chân xuống lề đường, Alice chợt trông thấy một người Hoa dáng thanh nhã, ăn mặc chững chạc, đeo kính lão và chòm râu cắm bạc phơ, đang từ trong nhà bước ra.

- Bác Triệu! - Cô vui mừng gọi.

Ông già người Hoa dừng bước và chào cô:

- Cháu đang mong gặp bác quá! - Alice nói - Bác có thể dành cho cháu một phút được không ạ?

Ông Triệu gật đầu tỏ ý ưng thuận. Ông trông thật thanh lịch với chiếc nón nỉ màu tro, bộ đồ vải sọc xanh dương và cây gậy chống bằng mây. Alice mở cửa xe, bước lên và mời ông già người Hoa lên ngồi ghế bên cạnh.

- Bác có vui lòng để cháu đưa bác về tận nhà không ạ?
- Thế thì còn gì bằng. Bác có một cuộc hẹn và đang lo đến trễ đây!

Dọc đường, Alice kể lại những cuộc phiêu lưu mới nhất của mình cho người khách "quá giang" nghe. Cô đưa cho ông coi tờ báo bọc những mảnh vỡ của chiếc bình và cả những chữ Hoa mà cô đã sao chép lại. Ông Triệu xem xét với một vẻ ngạc nhiên thấy rõ.

- Cháu mong là bác hiểu những chữ ấy hơn cháu đấy? Alice hỏi dò.
- Ö! Tất nhiên rồi! Dù cháu viết chưa thật đúng nhưng bác cũng có thể hiểu. Ông già đáp lại.

Ông đã dịch vài dòng trong lúc đưa tay chỉ từng chữ một:

"Chế tạo tại xưởng Vĩnh An".

Alice ngạc nhiên nhìn ông. Không mảy may bối rối, ông tiếp tục dịch:

"Chế tạo cho phòng tiền đình Hương Đức".

Vẻ mặt ngơ ngác của Alice khiến ông già không ngăn được một nụ cười.

- Mỗi biểu hiện này đều là một loại nhãn hiệu của cơ sở sản xuất, ông giải thích. Nói khác đi, chúng cũng tương tự như con dấu nhỏ mà các nhà sản xuất Âu Mỹ thường in lên các sản phẩm của mình để đánh dấu đó là hàng "gin" và thuộc phẩm chất thượng hạng.

- Cháu hiểu bác muốn nói gì rồi Alice xen vào Những mặt hàng bằng bạc hoặc bằng vàng đều mang những dấu ấn chìm xác nhận phẩm chất của chúng.
- Đúng như vậy đó, chẳng qua là bác đã không tìm được sự so sánh chuẩn xác thôi. Trải qua nhiều thế kỷ, ở Trung Quốc người ta đã sử dụng những biểu hiện tương tự với những cái mà cháu đã sao chép ở đây. Đó là biểu hiện của các mặt hàng được sản xuất bởi những thợ thủ công tài danh. Những biểu hiện ấy đã có từ đời Tống, đời Minh và đời Đường.
 - Thú vi thât!

Ông già lại xem xét kỹ các chữ viết.

- Riêng các biểu tượng này ông nói tiếp trong lúc chỉ một hình vẽ có từ đời nhà Minh và rất nổi tiếng nên được tất cả các chuyên gia về đồ gốm biết đến.
- Cháu không dè là mình lại học được bấy nhiều điều trong một thời gian ngắn ngủi như vậy! Alice reo lên một cách vui vẻ. Nhưng tại sao tên Raynold lại chép lại những nhãn hiệu này? Và tại sao hắn lại giấu nó kỹ đến thế?
- Điều này thì bác không biết ông Triệu đáp với một nụ cười hiền hòa.

Alice liền đề nghị ông xem qua tờ báo tiếng Hoa mà cô đã lượm được trong kho chứa đồ cũ ở Blackbridge.

- Đây là một tờ báo ngày phát hành tại New York. - Ông Triệu nói - Sau đó ông quan sát những mảnh vỡ của chiếc bình tìm được trong rừng. Chúng vỡ vụn đến nỗi ông chỉ có thể nhận xét được là đất sét dùng để chế tạo là một loại đất phẩm chất tuyệt hảo.

Trong lúc hàn huyên như vậy, họ đã tới trước nhà của ông già họ Triệu. Ông xuống xe và cáo từ Alice một cách hết sức trang trọng.

- Thế là cháu đã biết được rất nhiều điều rồi đấy. Được sự tiếp tay của hai nhân vật trứ danh như cha con cháu, bác rất vững tin. Những vấn đề vặt vãnh của bác không xứng với tài danh của hai cha con, hắn sẽ tìm được giải pháp tốt.

Sau những lời trên, ông già người Hoa nghiêng mình và bước vào nhà,

- Bác ấy muốn nói gì thế nhỉ ? Alice tự hỏi trong khi quay xe về hướng văn phòng luật sư của cha. Đang cố tìm cách đậu xe vào một khoảng trống nhỏ hẹp, Alice bỗng nghe một giọng thân quen hỏi:
 - Cô có cần tài xế không, thưa cô?
 - Ba! Alice reo lên vui vẻ.

Cô ôm hôn ông một cách âu yếm và nhường cho ông chỗ của mình ngay trước tay lái.

Ông Roy là một người đàn ông phong nhã đang độ trung niên, có đôi mắt xanh rất lanh lợi. Cũng như con gái mình, ông rất thích khôi hài.

Alice và ông chẳng khác gì hai người bạn vong niên. Sống cảnh "gà trống nuôi con" từ hồi đứa con gái độc nhất của mình còn là một cô bé con, ông đã dành trọn cho con một tình âu yếm vô biên. Là chuyên gia về những vụ án hình sự, ông luôn luôn tìm được thời gian để thảo luận với Alice về những vấn đề khiến mình bận tám. Không ngờ những điều đó đã ăn sâu vào đầu con gái ông và trở thành nỗi đam mê của cô bé. Quả thực cô cũng đã giúp ông được nhiều việc đến nỗi ai cũng biết tên tuổi của cô. Và ông thực sự coi con gái như một đồng nghiệp của mình.

Vừa lái xe, ông vừa nghe con gái tóm lược những cuộc phiêu lưu mới đây. Chẳng mấy chốc họ đã nhìn thấy ngôi nhà của gia đình. Lúc ấy, Alice chợt nhớ đến những câu nói cuối cùng của ông Triệu liền hỏi xem cha cô đã biết ý nghĩa của nó ra sao.

- Biết chứ ! Ông trả lời Ông Triệu lúc ấy vừa từ văn phòng của ba bước ra mà không biết sao được. Ông đến đề nghị ba con mình tiến hành những cuộc tìm kiếm.
 - Những cuộc tìm kiếm ư?
 - Phải. Đó là một vụ rắc rối xảy ra cách nay đã năm năm!

Nói đến đây, ông Roy xuống xe, Alice lẽo đẽo theo sau.

- Ba! Đừng để con chờ đợi. Con muốn ba kể hết đầu đuôi cho con nghe.
- Đợi lát nữa đã! ông luật sư hứa hẹn trong lúc bước lên những bậc tam cấp dẫn vào nhà - Đó là chuyện những kẻ mất tích thuộc gia đình Thế Nguyên!

Chương VIII THÊM MỘT CHIẾC BÌNH BIẾN MẤT

- Thế Nguyên là ai hả ba ? - Alice hỏi khi cha cô đang thưởng thức bữa ăn ngon lành do bà Sarah nấu nướng - Có mắc mớ gì tới vụ những chiếc bình cổ Trung Quốc không ?

Ông Roy bật cười.

- Con làm gì mà nôn nóng quá vậy ? Mai Thế Nguyên là bạn thân của ông Triệu. Ông ta có con gái tên là cô Lài.

Ông Roy lại dành cả sự chú ý cho việc thưởng thức một cái đùi gà chiên bơ.

- Kể tiếp đi ba! Alice năn nỉ, do không sao nén nổi sự tò mò đã lên tới đỉnh điểm.
- Năm năm trước, Mai Thế Nguyên từ Trung Quốc viết thư cho bạn mình là ông Triệu, báo rằng ông ta sẽ lên đường tới Mỹ cùng với con gái và mong được gặp ông Triệu. Theo lời kể của ông Triệu thì họ Mai là một nghệ nhân gốm sử rất nổi tiếng. Chuyến đi của ông ta nhằm mục đích nghiên cứu các phương pháp của người Mỹ trong địa hạt gốm sứ.
 - Cô Lài có giúp gì cho ông ấy không?
- Không, ông Roy đáp, ít ra cũng là hồi hai cha con họ rời đất Trung Quốc, vì lý do dễ hiểu là hồi ấy Lài mới 12 tuổi. Nay thì cô bé đã là một thiếu nữ 17 tuổi rồi.
 - Ho mất tích hồi nào?
 - Kiên nhẫn nào con, cha sắp kể tới rồi đây.

Sau khi đến Mỹ, Mai Thế Nguyên vẫn tiếp tục viết thư tả cho ông Triệu các thành phố, các cơ sở sản xuất thủ công mà ông ta đã đến thăm. Mỗi lá thư đều dán tem của một thành phố mà theo trình tự thời gian càng ngày càng đến gần River City hơn. Lá thư cuối cùng, ông Triệu đã nhận được tin báo là hai cha con họ Mai sẽ đến nhà ông vào tuần sau.

Ông luật sư ngừng nói để lấy hơi.

- Và họ đã không đến hả ba? - Alice hỏi.

- Không. Bốn năm rưỡi đã trôi qua kể từ hồi ấy và ông Tnệu chẳng còn nhận được tin tức gì của họ nữa.
- Lạ lùng quá! Alice nói Chắc là có chuyện rủi ro gì đó đã xảy đến với họ.
- Đó là điều mà ông Triệu muốn biết. Hôm nay, ông ấy đã đến phòng làm việc của ba vì ông vừa nhận được thư của một trong các thân nhân ở Trung Quốc. Ông Triệu lúc đầu cứ tưởng là bạn mình đã trở lại quê nhà mà không thèm giữ lời hứa. Sau đó, vì thấy không một lá thư nào của mình nhận được hồi âm, ông đã bắt đầu cảm thấy lo ngại.
 - Kể ra cũng khó hiểu thật đấy! Alice xen vào.
- Nay thì ông ta đã được biết là hai cha con họ Mai không hề trở về Trung Quốc và cảnh sát liên bang sau khi được thông báo đã mở cuộc điều tra và tiến hành những cuộc lùng kiếm, nhưng cũng chẳng tìm được chút gì về tung tích của họ.
 - Nếu vậy, liệu họ vẫn còn ở Mỹ chăng?
- Có thể lắm chứ, ông Roy ủng hộ giả thuyết của con gái Ông Triệu e rằng hai cha con người bạn của ông đã là nạn nhân của một âm mưu ám muội nào đó. Tuy vậy, cha không nhất trí về điểm ấy.
 - Cha nghi ngờ điều gì sao ? Alice ngạc nhiên hỏi.
- Hiện nay thì chưa. Nhưng không thiếu gì những người nước ngoài có lý do riêng để che giấu tung tích trước cảnh sát Mỹ. Ai dám đảm bảo với chúng ta là Mai Thế Nguyên lại không phạm một tội gì đó tại Trung Quốc đã bỏ trốn trước khi bị phát hiện ?
 - Ô! Ba ơi, đó là bạn của ông Triệu mà! Alice phản đối ngay.
- Được rồi ! Được rồi ! Ba sẵn lòng từ bỏ giả thuyết vừa nêu. Vấn đề thế là vẫn y nguyên.

Alice ngước nhìn cha với ánh mắt dò hỏi.

- Con có thể giúp ba trong các cuộc lùng kiếm được chứ?

Ông Roy tặng con gái một nụ cười âu yếm.

- Ngay khi nắm được một manh mối, ba sẽ cho con bắt tay vào việc.
- Cám ơn ba.

Alice nhìn đồng hồ đeo tay và kêu lên:

- Đầu óc con để đâu rồi kìa ? Con đã quên khuấy cuộc chiêu đãi tổ chức để mừng sinh nhật của Hélène rồi!

Alice chạy đi thay đồ và 20 phút sau, cô xuống lầu, ôm hôn cha và bà Sarah.

- Khoan đã, Alice! - Bà Sarah gọi giật lại.

Cô gái ngước mắt nhìn bà, ngạc nhiên không hiểu có chuyện gì.

- Con không nên ra khỏi nhà giữa lúc đêm hôm như thế này. Con hay đi đêm quá đấy. Mà tại sao nhà Fellmor lại không tổ chức chiêu đãi vào buổi chiều có hơn không ?
- Dạ, chắc vì ông Fellmor cũng muốn tham dự buổi chiêu đãi Alice đáp với một nụ cười hóm hỉnh.
- Cha thông cảm với ông ấy. Ông Roy hưởng ứng Có lẽ ông ấy cũng thèm ăn phần bánh sinh nhật của mình chứ gì.

Mấy câu trả lời của hai cha con vẫn chưa đủ để đánh tan những e ngại của bà Sarah.

- Quả thật, điều ấy đáng lo ngại lắm, Alice ạ Bà nói Có thể buổi dạ hội sẽ kết thúc lúc đêm đã khuya, ở nhà sẽ không ai chợp mắt được khi biết rằng con chỉ có một thân một mình trên xe.
- Tôi có ý kiến đây. ông Roy xen vào Alice à, ba sẽ lái xe đưa con và mấy bạn gái của con đến nhà Fellmor, rồi tan tiệc ba sẽ lại đến đón tụi con về.

Vững bụng, lúc ấy bà Sarah mới âu yếm ôm hôn Alice.

Hai mươi phút sau, bộ ba bước vào một phòng khách chan hòa ánh sáng. Họ được đón chào bởi hàng loạt những tiếng reo: "Nãy giờ các bạn ở đâu vậy ?", "Bọn này cứ ngỡ là mấy bồ không đến chứ !".

- Ô! Hélène nói trong lúc tiến đến trước mặt họ Tớ dám cá là Alice lại đang dẫn các bồ lần theo dấu một kẻ lường gạt hoặc một tên giật dọc nào đó.
- Giỏi đó, Hélène. Bạn đoán trúng phóc! Alice vừa cười vừa đáp Chúc mừng sinh nhật của bạn!

Ba người bạn mang áo khoác của mình gửi tại phòng treo áo và đến gặp các khách mời tại gian phòng khách rộng lớn. Trong đó, ra sức nói át

tiếng xôn xao huyên náo, Hélène đang tổ chức các trò chơi có thưởng. Một số trò chơi rất hào hứng và Aiice đã tham gia rất nhiệt tình.

Trong một lần nghỉ giải lao, Bess, với chiếc áo đầm đẹp lộng lẫy may bằng hàng mousseline màu hồng lợt mua ở Blackbridge, lại gần Alice và thì thầm:

- Chị thấy nó rồi chứ?
- Thấy ai ? Alice hỏi, lập tức đặt mình trong tình trạng báo động.
- Thấy cái bánh sinh nhật ấy mà.
- Bess! Đừng chứng nào tật ấy! Alice mắng yêu bạn mà cô nén để khỏi cười rũ rượi.

Như thể đã nghe lọt tai nhận xét của cô bé háu ăn, bà Fellmor và con gái Hélène của bà liền mời khách khứa qua phòng ăn, nơi cỗ bàn thịnh soạn đang chờ đợi mọi người. Alice đang tính hòa mình vào dòng người, chợt để ý thấy trên một cái kệ gần cửa sổ có đặt một chiếc lọ độc bình đẹp tuyệt vời. Nhẹ nhàng cầm nó lên tay, cô quan sát nó một cách tỉ mỉ.

Trên một cái nền bóng như làm bằng đồi mồi, nổi hắn lên một cây đào trường thọ mọc ven một hồ nước trong xanh. Ngồi dưới bóng cây, một cụ già trong bộ phẩm phục sang trọng của quan đại thần đang vuốt ve một chú nai tơ.

Alice lộn ngược bình và thấy những nét chữ như rồng bay phượng múa đen tuyền viết bằng bút lông. Cô tin rằng mình đã nhận ra được những chữ Tàu mà cô đã từng thấy trong phòng trọ của Raynold.

Rảo bước, cô quay trở lại phòng treo áo để lấy chiếc xắc tay của mình và ngồi trước một bàn viết nhỏ, sao chép lại những ký hiệu ghi dưới đáy bình, áp tờ giấy chưa ráo mực vào một tờ giấy thấm, xếp gọn nó lại và bỏ vào xắc tay.

Trước khi đặt vào chỗ cũ, cô nghiêng bình và bất thần thấy hai dấu hiệu, với nét vẽ rất thanh tú, nằm trên những lá đào nhỏ xíu. "Nhè ngay chỗ ấy mà ghi ký hiệu thì kể ra cũng lạ thật !" Cô tự nhủ. Càng quan sát kỹ nó bao nhiêu, cô càng thấy khó hiểu bấy nhiêu. Tiếc thay ! Cô còn chưa kịp sao chép lại những chữ Hoa bé xíu ấy thì bà Fellmor đã trở lại phòng khách.

- Alice! Le lên đi con. Kem của con chảy tùm lum cả rồi kìa!.

Alice đặt chiếc bình gốm mong manh trở lại trên kệ.

- Con thích cái bình ấy hả? Bà Fellmor hỏi.
- Dạ, rất thích. Con chưa từng thấy chiếc bình nào đẹp như thế.
- Đó là một cái bình cổ đời nhà Minh. Harry đã làm quà cho bác nhân một dịp kỷ niệm sinh nhật bác đấy.

Và bà Fellmor đưa mắt âu yếm nhìn chồng đang loay hoay chia chiếc bánh kem.

Alice đến ngồi vào bàn nhưng đầu óc cô không ngừng quay trở lại với những nét gạch bí ẩn trên những chiếc lá đào. Tiếng cười ré của bạn bè kéo Alice trở về thực tại. Thì ra Bess đang là đích nhắm cho những lời chọc ghẹo của mọi người. Nhìn Bess, Alice cũng không kìm được tiếng cười. Quanh miệng Bess dính đầy kem trắng xóa như râu của ông già Noel. Cô nàng này thật hết nói. Hễ thấy bánh kem là y như quên tất cả. Đã bao nhiêu lần dặn nó hãy thương tình cái eo một chút mà không nghe. Cậy mình ít tuổi hơn cả bọn, cô bé cứ việc ăn uống thả dàn, chẳng thèm để ý đến mấy cô bạn tinh nghịch đang nhạo dáng đi của thân hình "thon thon hình vại" của nó nữa.

Giữa những tràng cười và những tiếng reo vui, Hélène đang lần lượt mở những gói quà sinh nhặt mà các bạn vừa tặng. Gói của Marion đã châm ngòi cho một chuỗi những tiếng cười ngặt nghẽo: đó là một cái bao tay để chơi bóng chày. Tuy vậy, đây chính là thứ mà Hélène mơ ước đã lâu nhưng không ai nghĩ ra để mua tặng. Nhưng "cái đinh" trong đống quà mừng là một chú mèo Angora lông trắng toát mà Alice đã mang đến trong một cái giỏ đan băng mây có lót gối đệm màu hồng.

Đó là một bất ngờ đối với mọi người, vì Alice, với sự thông đồng của bà Fellmor, đã đặt cửa hàng giao tận nhà trước buổi dạ tiệc không lâu.

- Ôi, Alice! Bạn thật tốt bụng! - Hélène reo lên - Bạn đã nhớ ra là mình hằng ao ước có được một con mèo thuộc giống Angora.

Khi Hélène xem xong các món quà, kim đồng hồ treo tường đã chỉ 11 giờ rưỡi.

Từng nhóm hai hoặc ba người một, đám con gái kéo nhau ra phòng treo áo. Alice cũng lấy áo măng-tô vắt trên vai, và trở lại tính lấy cái xắc tay

mà mới rồi cô đã đặt trên bàn viết. Nhưng nó đã không cánh mà bay!

Cô nhìn xuống nền nhà, nhìn lên những mặt bàn khác. Chẳng thấy gì! Cô hỏi bà Fellmor và bạn bè xem có ai thấy cái xắc tay của mình đâu không. Không một ai thấy nó đâu cả.

Bà Fellmor cũng góp công tìm kiếm với mọi người vẫn không có kết quả.

Bỗng nhiên, Alice thoáng thấy cửa số gần bàn viết vẫn đang mở hé. Ai đó đã thò tay qua khe hở và đã lấy cái xắc tay rồi chăng ?

- Có ai cho mượn một cây đèn bấm được không? – Cô hỏi.

Ông Fellmor liền tìm trong ngăn bàn đưa cho Alice. Alice bọc vòng ra phía mặt tiền ngôi nhà, theo sau là tất cả mọi người. Bên dưới khung cửa sổ mở hé là một luống hoa kiếng. Có những dấu chân băng ngang trên đó.

- Alice! - Bà Fellmor reo lên - Có phải cái xắc của con đây không?

Quay ngoắt lại, Alice thấy bà chủ nhà đang chìa ra cho mình một cái xắc tay màu xanh dương.

- Vâng ! Đúng là của con rồi. Con cám ơn bác lắm. Bác đã tìm thấy nó ở chỗ nào vậy ?
 - Trong đám cỏ kia kìa.
 - Hy vọng nó chưa lấy trộm của bạn thứ gì! Hélène nói.

Alice mở xắc, mới nhìn thoáng qua, cô tưởng rằng chỉ có tiền bạc là bị vét sạch. Nào ngờ! Tờ giấy mà cô vừa sao chép những chữ Hoa trên đó cũng đã mất.

Thoáng một nỗi lo âu, cô chạy vội vào nhà. Điều tồi tệ nhất mà Alice vừa linh cảm được xác nhận.

Chiếc bình quí giá của nhà Fellmor đã biến mất!

Chương IX NHÀ ĐỊA CHẤT BẮN TÍNH

Thất vọng, Alice đứng lặng nhìn chỗ trống trên kệ.

Gia đình Fellmor và các khách mời của họ cũng đã lục tục kéo vào.

- Có chuyện gì xảy ra vậy, Alice? - Ông Fellmor hỏi.

Trong lúc báo cho ông vụ mất trộm mà ông vừa trở thành nạn nhân, Alice không sao chống lại được một mặc cảm phạm tội. Nếu như tên trộm chắc hẳn đã theo dõi cô - mà không thấy cô sao chép những chữ Hoa trên mặt chiếc bình, thì có lẽ nó đã chẳng bao giờ nẫng mất chiếc bình. Nhưng tại sao nó lại lo sợ, việc cô có trong tay một bản sao những ký hiệu ấy ?

Cô trở lại ngắm nghía những dấu chân để xem nó có giống với những vết đã thấy gần cầu Thợ Săn không. Nhưng cô đã thất vọng. Những dấu chân này vừa ngắn hơn lại vừa rộng bản hơn.

Alice nói điều đó với Bess và Marion lúc này đã đến bên cô.

- Tớ thì tớ tin rằng tên trộm dù sao cũng là một đồng bọn của gã Raynold - Marion nói - Chắc là một tên trong bọn đã tập kích chúng ta trong rừng.
- Và là kẻ đã được giao cho việc theo dõi chị, Alice ạ Bess không biết đã kịp rửa sạch cái miệng đầy kem từ lúc nào nói với vẻ lo sợ Chị nên từ bỏ cái ý định làm rõ vụ bí ẩn này là hơn.

Nghe ba cô trao đổi như vậy, gia đình Fellmor và các cô bạn khác đều muốn biết thêm nhiều hơn. Nhưng Alice chỉ nói với họ một số nét ngắn gọn, và khuyên ông Fellmor đi gọi điện cho cảnh sát.

- Một buổi dạ hội vui thế mà kết thúc kiểu này, thật uổng hết sức! - Marion than phiền.

Tất cả các cô bạn được mời đều đồng tình với ý kiến trên qua những lời xầm xì bàn tán. Sau khi cảm tạ bà Fellmor, họ đã theo nhau rút lui khỏi ngôi nhà mến khách.

Alice chợt nẩy ra một ý; cô lại gần bàn viết, cầm lấy tấm lót tay đã dùng để thấm khô mực trên tờ giấy sao chép những chữ Hoa lúc nãy. Và cô

hết sức vui mừng khi thấy những chữ ấy rất rõ nét, in ngược lại theo mặt trái. Alice tách tờ giấy thấm ra khỏi tấm lót tay, bỏ nó vào giỏ xách và đến gặp ông Fellmor đang đợi cô tại phòng treo áo. Ông báo cho cô biết cảnh sát trưởng Stevenson đã hứa là sẽ cử những cảnh sát viên tài ba nhất đến để điều tra vụ này.

- Cháu có thể hỏi bác là bác đã mua chiếc bình ấy ở đâu không, thưa bác ? Alice nhã nhặn hỏi.
- Khoan đã! Bác tin là có cất giữ tên của cửa hàng ấy ngay trong mình đây.

Lục lọi túi trong của áo veston, ông lôi ra một sổ ghi địa chỉ.

- Đây rồi - ông nói sau khi đã lật vài trang - Trần Dũng, đại lộ Madison, New York.

Alice âm thầm ghi vào bộ nhớ của mình.

Trong lúc ấy, ông Roy đã tới đón Alice và các bạn. Khi được tin về chuyện vừa xảy ra, ông đoán có thể mọi hành vi, cử chỉ của Alice đều bị theo dõi, ông tự khen mình vì đã khôn ngoan đưa ba cô gái đi đến nơi về đến chốn.

Tối đó về nhà, ông Roy bảo con gái kể chi tiết cho ông nghe về vụ trộm mới đây. Hai cha con bàn bạc với nhau rất lâu. Alice đưa cho cha coi tờ giấy thấm, rồi đặt trước một tấm gương soi bên cạnh tờ giấy đã lấy được ở phòng của tên Raynold để so sánh các ký hiệu với nhau. Những chữ khắc trên chiếc bình của nhà Fellmor giống hệt với cụm từ, mà theo ông Triệu, có nghĩa là: "Chế tạo cho phòng tiền đình Hương Đức".

Alice hết sức vui sướng. Lại thêm một manh mối mới! Đúng vậy, nhưng tại sao tên trộm lại "chôm" tờ giấy mà cô vữa vẽ lại những ký hiệu trên?

- Có lẽ đã đến lúc cho cảnh sát tự điều tra được rồi con ạ. - Ông Roy khuyên con gái - Vụ này ba thấy có vẻ nguy hiểm rồi đấy. Không nên dấn sâu thêm vào nữa.

Đề nghị Alice bỏ rơi một vụ điều tra, cho dẫu nó nguy hiểm cỡ nào, có khác gì giảng đạo giữa sa mạc. Ông Roy biết thế, nhưng vì ông cũng biết

rằng có thể tin ở con gái của mình, chỉ hạn chế ở việc dặn dò con phải hết sức thận trọng.

Sáng hôm sau, Alice đã điện thoại đến gia đình Fellmor để cám ơn họ về buổi dạ hội tuyệt vời mà họ đã mời mình tham dự, mặt khác, để hỏi xem họ có thêm tin tức nào liên quan đến tên trộm không.

- Hoàn toàn không. Hélène trả lời Lẽ ra chính bạn là người phải tìm ra tên trộm mới đúng chứ !
- Nếu biết được điều gì mới, mình sẽ cho gia đình bạn biết ngay. Alice hứa hẹn.

Rồi cô gác máy.

Vì chẳng biết làm gì để dò tìm cho ra tung tích bọn trộm, Alice đã quyết định trong khi chờ đợi một manh mối rõ ràng hơn nên dồn mọi nỗ lực của mình vào việc phát hiện bằng được địa điểm mỏ kao-lanh. Cô tìm đến thư viện thành phố để tham khảo các tác phẩm viết về khoa địa chất học. Cô đã xem lướt qua nhiều bộ sách, đã dò kỹ nhiều bản đồ, mà chẳng biết thêm được điều gì mới cả.

Với một tiếng thở dài, cô thu dọn các sách tham khảo lại, gấp gọn các bản đồ và đem trả chúng về chỗ cũ. Cô thủ thư đã trông thấy vẻ mặt thất vọng của Alice.

- Em có cần chị giúp gì không ? - Cô ta đề nghị một cách chân tình.

Alice gật đầu và trình bày với cô thủ thư vấn đề của mình.

- Tại sao em không thử đi gặp ông Monroe một lần nhỉ? Cô thủ thư gợi ý Do là một cựu giáo sư về khoa địa chất và nếu như có ai biết về một mỏ kaolanh, thì đó hẳn phải là ông ta. Chị sẽ cho em địa chỉ ông ta. Có điều em đừng quá hoảng hốt vì tính cục cắn của ông ta nhé!
 - Cám ơn chị rất nhiều Alice nói với nụ cười rạng rỡ trên môi.

Nhà địa chất học cư ngụ trong một căn hộ nhỏ, cách nhà Bess khoảng 100 mét. Thang máy đưa Alice lên tầng lầu cuối cùng. Cửa thông ra cầu thang của ông giáo sư nằm đối diện với lồng thang máy. Alice nhấn nút

chuông điện. Một phút sau, một con mắt xuất hiện trong lỗ cửa thiết kế trên panô thượng và một giọng sang sảng cất lên:

- Muốn bán thứ gì thì đi chỗ khác mà bán.

Alice cô nén cười.

- Cháu không phải một kẻ bán dạo, cũng không phải là đại diện thương mại đâu. Cháu chỉ muốn tham vấn giáo sư vài vấn đề thuộc bộ môn địa chất học thôi ạ.

Con mắt biến mất. Cửa mở toang ra. Một người đàn ông nhìn chòng chọc vào cô khách lạ, từ đầu đến chân. Ông ta cao lớn, lưng hơi khom, bộ mặt xương xẩu với tia nhìn sắc lạnh như dao, trên đầu một mớ tóc hung hung đỏ.

- Cô còn quá trẻ để quan tâm đến môn địa chất học. Bộ cô tưởng tôi dạy kèm môn địa lý sao ? Vào đi !

Alice theo ông giáo sư vào gian phòng khách.

- Ngồi xuống đó ! Miệng nói mà mắt ông vẫn ngó thắng vào mặt khách.

Sau khi tự giới thiệu, Alice nói với ông về việc đi tìm một mỏ kaolanh. Nghe đến đó, ông Monroe liền quả quyết là theo chỗ ông biết thì không hề có kaolanh trong vùng này và ngay cả trong một vùng đường kính nhiều cây số quanh đây nữa.

- Người ta đã cho cháu biết là mỏ ấy có dính dáng chi đó với một cái ống khói xiên.
- Chuyện tầm phào. Thiên hạ bịa ra thiếu gì chuyện ngớ ngẩn! Đây là lần đầu tiên tôi nghe nói đến chuyện có người dùng đến ống khói xiên để tìm ra một mỏ kaolanh!
 - Kao-lanh đúng ra là gì vậy, thưa giáo sư?
- Đó là tên gọi một loại đất sét trắng rất mịn dùng để sản xuất đồ gốm Trung Quốc. Tên gọi ấy xuất phát từ một từ tiếng Hoa chỉ địa điểm mà loại đất sét trắng ấy đã được khai thác lần đầu tiên.

Alice nghe những lời chỉ dẫn trên với tất cả sự chú ý cao độ.

- Kao-lanh - vị giáo sư nói tiếp - được cấu tạo bởi bụi đá hoa cương và nhiều loại khoáng chất khác. Người ta pha trộn nó với felspat, với silic và

những thành phần khác, và thu được một sản phẩm quí hiếm. Cô nên biết rõ toàn bộ qui trình ấy nếu cô đang săn lùng loại nguyên liệu này.

- Cháu xin cảm tạ giáo sử - Alice nói - Cháu thú thật là hơi thất vọng khi biết rằng không hề có kaolanh trong vùng chúng ta đang sống. Có người đã nói với cháu là quặng mỏ ấy nằm ở vùng ven thành phố Blackbridge.

Vị giáo sư xoa nhẹ chóp mũi:

- Blackbridge à ? Chắc hẳn vì nó ở quá gần đây. Ta thì chỉ tiến hành những cuộc tìm kiếm ở rất xa mà thôi. Vả lại, ta thường trú ở Philadelphia là chính.
 - Xin lỗi vì đã quấy rầy giáo sư Alice vừa nói vừa đứng lên.
- Khoan đã! Giáo sư Monroe bỗng nói như vừa chợt nhớ ra Nằm giữa hai thành phố River City và Blackridge có một dải rừng mà ta vẫn luôn nuôi ý định đến đó dò tìm.

Ông ta chỉ cho Alice thấy vị trí trên bản đồ dải rừng ấy rồi nói tiếp:

- Người ta đã báo cho ta biết là tại địa điểm này có một mỏ sắt bị bỏ phế từ thời chiến tranh Nam Bắc. Nếu đến một ngày nào đó cô có may mắn bắt gặp một mỏ kao-lanh quanh quất gần đó, nhớ báo cho ta biết.

Alice cám ơn ông Monroe, sung sướng về thông tin mới nhận được, cho dẫu nó thật ít ỏi và rất đỗi mơ hồ.

Ông giáo sư tiễn Alice ra tận cửa và 2 phút sau, cô đã có mặt tại nhà Bess và Marion.

Cô bạn tóc nâu đang bận điều khiển máy xén cỏ. Ngồi bệt dưới đất gần đó là Bess đang uể oải tỉa những cây ngâu trồng làm hàng dậu. Hai chị em đều mặc quần jeans màu xanh dương, áo sơ mi carô, một chiếc khăn quàng màu tươi rói che khuất mái tóc của họ.

Alice nhấn còi xe. Hai chị em đều ngẩng đầu lên và chạy tới.

- Mình sắp đi dạo chơi một vòng nông thôn để lùng kiếm kaolanh. Hai bạn đi với mình chứ ?
- Chị không thể nói trước là chuyến đi có nguy hiểm hay không được sao ? Bess hỏi, đầy vẻ cảnh giác.
- Biết thế cũng có ăn thua gì với em đâu ? Marion cười. Đằng nào em cũng lại đi theo thôi mà.

- Với Alice mà không đề cao cảnh giác thì có khác gì chơi trò bịt mắt bắt dê... với tử thần ! Với lại, nếu dạo chơi thật thì em không thể ăn mặc xuềnh xoàng thế này được.
- Thôi đi, thôi đi ! Alice nói Đừng có bày vẽ với một chuyến dạo chơi lông bông trong rừng chứ !
- Được rồi, em đến ngay đây. Marion vào nhà báo tin cho mẹ em biết đi, không thì bà lại lo cuống lên khi không thấy hai chị em mình đâu cho mà coi.

Bess đến lấy hai chiếc áo khoác trong phòng ngoài và trở lại ngay cùng cô chị họ. Lát sau, chiếc xe chở ba người bạn gái bắt đầu lao vào con đường Trois-Ponts.

- Ö! Không! Bess phản đối Chị lại định đưa cả bọn đến cái khu rừng kinh dị ấy nữa hả?
 - Chúng ta sẽ không dừng chân tại đó đâu mà lo Alice hứa.

Bess thở phào nhẹ nhõm.

Họ cùng vượt qua cây cầu Thợ Săn và đi thêm khoảng hai chục cây số. Alice dừng xe dưới một gốc cây tán lá xum xuê. Ba cô gái xuống xe và đi sâu vào rừng cây.

Họ đi bộ gần một tiếng đồng hồ dưới những bóng cây, băng ngang những vạt cỏ mấp mô, trèo qua những hàng rào đổ nát, chống trả kịch liệt với đám côn trùng bất mãn vì vụ xâm nhập bất hợp pháp vào địa bàn của chúng.

- Em mệt quá rồi - Bess rên rỉ - Em dám cá là ông giáo sư già của chị chẳng biết ông ta đã nói gì nữa.

Chính Alice và Marion cùng bắt đầu nghi ngờ sự hiện hữu của khu mỏ.

- Ta cứ đi tiếp một quãng nữa đi, Alice cố nài.
- Tớ cũng muốn thế lắm, nhưng đây là tận cùng thế giới rồi còn gì Marion nói đùa.

Bỗng nhiên, một chướng ngại vật chắn ngang đường đi của họ: một hàng rào bằng gỗ, trên đỉnh có rào kẽm gai đã rỉ sét. Sửng sốt, ba cô gái đứng lặng người quan sát nó từ trên xuống dưới.

- Ai lại có ý nghĩ dựng cái hàng rào này lên giữa một nơi hoang vu như thế này nhỉ ? Bess hỏi.

Hàng rào cao tới 3 mét. Những tấm ván đóng sát vào nhau khít đến nỗi khó mà kiếm được kẽ hở nào xen giữa. Alice xích lại gần và cô nhìn qua một khe hở. Nhưng chẳng thấy được gì cả.

- Thật lạ hết chỗ nói. Cái hàng rào này hắn phải chạy dài suốt khoảng một trăm năm chục mét là ít! Marion la lên.
- Đến đây đi ! Alice gọi hai bạn Ta thử tìm xem có một chỗ mở nào không !

Họ đi men theo chướng ngại vật, cố tìm một cánh cổng hay một lỗ hồng đủ rộng.

- Chúng ta tới đầu mối rồi này - Alice đi phía trước thông báo.

Thật ra, đó chỉ là đầu vách ngăn ở bên hông tạo thành một góc vuông và tiếp tục kéo dài thêm cả trăm mét nữa.

- Những thanh ván này đơn điệu đến phát chán! Bess than phiền Em muốn thấy cái gì khác lạ một chút kìa.
 - Bình tĩnh nào. Chúng ta đang làm việc đấy chứ! Marion khuyên.

Alice rảo bước nhanh hơn, mắt vẫn không rời dãy hàng rào kín mít. Không một lẽ hồng, không một kẽ nứt!

Bess vừa lẽo đẽo theo sau vừa cắn nhắn. - ôi! Tội nghiệp cho đôi chân của tôi quá!

- Rồi chúng sẽ cám ơn em vì đã tạo điều kiện cho chúng được luyện tập trong chốc lát. Bằng không chúng sẽ mắc chứng liệt khớp xương mất thôi! Marion nói, vẻ trêu chọc.
- Nếu không phải vì Dick, em đã bỏ mặc hai chị lại đây làm bạn với chó sói cho rồi! Bess tuyên bô.

Sau hết, đến quãng giữa của cạnh thứ hai, Alice phát hiện được một lỗ hình tròn, tàn tích của một mắt gỗ.

- Có thể chứ !. Cô reo lên.

Hồi hộp, xúc động mạnh, cô tiến tới ghé mắt vào lỗ hổng. Lúc đầu cô không phân biệt rõ mọi vật vì cây cối quá dày đặc, đập vào mắt chỉ toàn là những bụi rậm, cỏ hoang, những tán lá cây xum xuê. Rồi cô thấy thấp

thoáng một bức tường gạch cũ kỹ, rêu phong phủ đầy, loang lổ vì bị gió mưa tàn phá, chạy dài song song với hàng rào, cách một quãng ngắn. Bức tường ấy bề cao khoảng 2 mét rưỡi và trên đỉnh có một mái ngói dốc thoai thoải. Chắc hẳn nó là một phần của một tòa nhà nào đó, nhưng trong tầm mắt, bị thu hẹp tới mức thấp nhất, Alice không thấy một cửa sổ nào cả.

- Cậu thấy gì vậy ? Marion hỏi với giọng nôn nóng.
- Chẳng có gì ngoài một...

Alice đột ngột ngắt lời. Tia nhìn của cô vừa nắm bắt được vật gì đó cao vượt lên khỏi mái nhà.

- Ö! Một cái ống khói xiên! - Cô reo lên.

Chương X CHUYẾN ĐI NEW YORK

- Để tớ coi tí nào ! Marion đứng sau sốt ruột nói. Alice đứng sang một bên để bạn mình có thể nhìn qua lỗ.
 - Đây có lẽ là khu mỏ sắt và cái lò rèn trước kia Alice đoán.
- Đứng đây thì không có cách nào kiểm chứng được Marion nhận xét.
 Cây cối chen lấn nên đâu có phân biệt được cái gì với cái gì.
- Nếu cái ống khói ấy đúng là cái mà chúng ta đang kiếm, thì vận may tìm thấy kaolanh hắn không còn xa lắm đâu. Thậm chí có thể là nó đang nằm ngay trong khuôn viên vòng rào cũng nên.
- Nếu vậy ta chỉ còn phải làm có mỗi một việc là đột nhập vào trong để xác minh mà thôi.
- Thì đi ! Alice vừa đáp vừa tiến tới dọc theo hàng rào. Chắc hẳn là phải có một cái cửa ở đâu đó.
- Cậu thua cuộc rồi nhé! Marion nói, sau khi cả ba đã vòng qua hết góc hàng rào.

Không một cánh cổng, không một chỗ mở, suốt gần 300 mét, chỉ toàn những thanh ván ghép khít vào nhau, không cách quãng một chỗ nào.

Đi tới góc thứ ba, các cô thấy cái hàng rào độc địa vẫn chạy dài thêm cả trăm mét nữa.

Bess rên:

- Em lết hết nổi rồi, mà bụng lại đang đói như cào mới chết chứ!
- Thì em cứ việc mơ đến bánh kem và cút chiên bơ đi. Ăn tưởng tượng có ích cho cái eo của em hơn là ăn thật đấy Marion châm chọc cô em họ không chút xót thương.

Alice quan sát kỹ những thanh ván ken nhau khít rịt đến nỗi chỗ tiếp giáp không để lọt qua một tia sáng nhỏ nào.

- Nếu tụi mình muốn đi qua phía bên kia - cô vừa cười vừa nói - chắc phải thuê bao một chiếc máy bay lên thắng quá!

Vừa đi men theo cạnh thứ ba của khu vực có vòng rào vây quanh, Alice vừa không ngừng lật đi lật lại trong đầu những sự việc đang khiến cô băn khoăn thắc mắc: vẻ bí hiểm của khu vực kín cổng cao tường, sự thiếu vắng cửa ra vào cũng như thiếu vắng mọi biểu hiện bên ngoài của bất luận một hoạt động nào.

Cuối cùng, ba người bạn lại thấy mình trở lại đúng điểm xuất phát trước đây.

- Đằng nào thì mình cũng đành phải từ bỏ ý định leo qua hàng rào, nên mình sẽ thử tìm cách nhìn từ trên cao xuống xem có thấy một mỏ kaolanh nào bị bỏ phế trong đó không.

Đi về phía một thân cây gần đó, Alice cố leo lên cành cây thấp nhất, rồi ngồi gọn lỏn giữa chạc của hai nhánh cây giao nhau.

- Cậu có thấy rõ hơn hồi nãy không? Marion hỏi.
- Không Alice đáp đầy vẻ chán nản Nhiều cây quá.

Đột nhiên, có cái gì đó thu hút tia nhìn của cô. Dường như có một vật trang trí bằng sắt gắn chặt vào những viên gạch của cái ống khói xiên.

- Trông nó giống cái gì ? Marion hỏi sau khi được Alice cho biết về phát hiện mới này.
- Hình như đó là một tấm lưới mắt cáo thì phải Alice đáp Có lẽ đó là một công cụ của bác phó rèn xưa kia hay sao ấy.

Alice đang leo xuống khỏi "đài quan sát" của mình thì Bess, nãy giờ đã leo lên một gò đất cao, chợt lên tiếng gọi:

- Các chị lại đây đi, đứng trên này coi thấy rõ lắm.

Marion chạy về phía cô em họ. Đúng lúc ấy, Bess thét vang một tiếng kinh hoàng. Hai người bạn chạy vội đến thấy Bess đang run rẩy toàn thân vì sợ hãi.

- Chuyện gì vậy ? - Àlice hỏi.

ļ

- Ôi... sợ... sợ quá! Em vừa thấy... một bàn tay thò ra từ trong ống khói

Alice và Marion thay nhau nhìn. Nào có gì đâu! Tất cả vẫn yên lặng một cách bí hiểm. Nghe hai bạn nhận xét, Bess thú nhận là vừa rồi đã nhắm

mắt lại trong giây lát để khỏi phải nhìn hình ảnh dễ sợ ấy. Và khi cô mở mắt ra, bàn tay đã biến mất.

- Em đói quá nên mê hoảng rồi, tội nghiệp em quá đi thôi! Marion vừa nói vừa nhún vai.
- Không ! Bess cãi lại, bực mình vì không được ai tin Em đã thấy bàn tay ấy hệt như em thấy chị lúc này vậy, và em không thèm ở lại đây một giây nào nữa đâu. Em đã chán ngấy nơi này rồi. Nhìn ghê thấy mồ ! Với lại, lỡ bọn mình bị tấn công bất ngờ, cũng chẳng có ma nào nghe được tiếng mình kêu cứu đâu.

Nói rồi cuống cuồng vì sợ hãi, Bess chạy thục mạng băng ngang rừng cây về hướng con đường y hệt như bị ma đuổi. Alice và Marion đành miễn cưỡng chạy theo.

Cả ba lái xe đi. Bess tuyên bố:

- Mấy người đừng hòng lôi tôi trở lại đẳng ấy lần nào nữa, tôi báo trước rồi đấy.
- Kể cả để cứu ông anh họ Dick. Nhớ nghe, nếu lần sau mình không rủ thì đừng trách nhé ? Alice nói.

Câu nói ấy khiến Bess im bặt. Vì cô biết rõ rằng, dù có nguy hiểm đến thế nào, dù cô có sợ đến khủng khiệp nhưng chỉ cần Alice nói phải đi đâu đó thì cũng như chị họ Marion, Bess không bao giờ từ chối. Thậm chí nếu Alice không cho đi, cô cũng sẽ lén đi theo. Đã có biết bao nhiều lần như thế. Dù sao cũng phải cô chế ngự nỗi sợ hãi của mình, Bess tự nhủ.

Sau khi đã thả hai bạn xuống trước nhà họ, Alice liền đến cửa tiệm bán đồ gốm sứ, tính thông báo cho Dick về khám phá mới của mình. Một thợ học việc, được mướn làm người phục vụ trong cửa tiệm sau giờ học, bước đến.

- Cô cần chi vậy, thưa cô?
- Tôi muốn gặp ông Milltop.
- Ông ấy đang bận ở trong xưởng. Xin cô vui lòng chờ cho một lát.
- Milltop là chỗ thân thiết với tôi, tôi sẽ vào gặp thẳng ông ta.

Cô gái đi vào gian trong, nơi Dick đang làm việc bên chiếc bàn xoay. Mái tóc màu rơm của anh ta lòa xòa đổ xuống trán và anh đang mải mê làm đến nỗi không thấy sự có mặt của Alice.

Như bị thôi miên, cô gái say mê quan sát người chủ tiệm đang trổ tài tạo hình trên khối đất sét, kéo dài nó lên thành hình xoáy ốc, rồi lại buông rơi nó xuống giữa cỗ máy xoay và bằng những ngón tay điều luyện tạo hình nó thành một ống lăng trụ. Rồi sau khi thoa một tay vào lòng ông lăng trụ ấy, anh ta vuốt nhẹ bằng bàn tay còn lại; chẳng mấy chốc, như có phép thần, ống lăng trụ ấy đã trở thành một cái vò lớn có quai xách hẳn hoi.

Dick nhấn một nút chỉnh lưu, bánh xe ngừng quay. Ngoảnh mặt lại, chợt nhìn thấy Alice, gương mặt anh ta trở nên rạng rỡ.

- Alice Roy! Cô vào đây bằng cách nào vậy?
- Bằng cách cực kỳ đơn giản ! Qua lối cửa ra vào. Cái vò mà anh vừa nắn xong ấy chính là cây đèn thần của Aladin. Anh đã chà tay lên đó... và thế là tôi xuất hiện !

Chàng trai cười phá lên. Rồi vội vàng trở lại nghiêm túc, anh nói:

- Sao tôi lại không có tài thần thông hơn thế nhỉ? Để bắt phải xuất hiện một vị thần tốt bụng có thể chở tôi tới một mỏ kaolanh có những chú lùn vui tính làm công nhân khai thác cho tôi.
- Có lẽ chúng ta không cần cầu cứu một ông thần đèn đâu Dick Alice cười.
 - Cô muốn nói gì vậy?
- Tôi tin là mình đã phát hiện được cái ống khói xiên sẽ đưa chúng ta tới mỏ kaolanh.

Dick há hốc miệng vì ngạc nhiên.

- Sao ? Cô bảo sao ? Sau cùng, anh cũng thì thào được vài tiếng.
- Anh chớ vội cuống lên như thế, vì tôi chưa chắc lắm đâu.

Và Alice kể lại cho Dick nghe chuyến thám hiểm mà mình vừa tiến hành chung với Marion và Bess.

Một nụ cười trẻ con làm sáng rỡ những đường nét trên gương mặt chàng trai. Anh tiễn chân cô khách trẻ ra tận cánh cửa thông ra đường phố.

- Tôi sẽ thông báo kịp thời cho anh, ngay khi có tin gì mới! - Alice nói trong lúc bắt tay Dick.

Tối hôm ấy, dùng bữa xong, Alice theo cha vào phòng làm việc.

- Này con gái ! - ông luật sư nói với giọng cố làm ra vẻ lạnh lùng nhưng vẫn không giấu được sự bao dung - Ta đoán là con đang âm mưu chuyện gì đây. Đừng tìm cách giấu ta, không ổn đâu. Huống nữa, ta còn có thể cho con những lời khuyên tốt.

Alice cười.

- Trước khi chế nhạo con, ba hãy nghe con tường thuật đầu đuôi câu chuyện đã.

Khi Alice vừa bắt đầu kể tới chỗ khu đất bí ẩn có rào cao vây quanh, ông Roy chợt nhăn mặt nhíu mày, vẻ lo ngại thấy rõ.

- Ba sẽ yên trí hơn nếu từ nay về sau con đừng bao giờ bén mảng vào khu rừng ấy nữa.
- O kìa, ba! Alice phản đối Nếu con không quay lại đó thì làm sao biết được quanh khu vực cái ông khói xiên ấy có mỏ kaolanh hay không?
- Dù sao thì nó cũng nằm bên trong khuôn viên hàng rào ông Roy nêu nhận xét và ba dám cá với con là chủ sở hữu của khu đất đó sẽ không chịu bán hoặc chuyển nhượng nó cho ai đâu. Mà thôi, nếu con ham sục sao ở đấy tới mức đó thì ba cũng đành phải cho phép, với điều kiện là con không được đi một mình.
- Hoan hô ba và con xin hết lòng cám ơn ba. Ba là ngtrời tốt nhất trong mọi người cha trên cõi đời này!

Ông Roy rút từ trong túi ra một tờ giấy.

- Con có một manh mối đây. Nó liên quan đến hai cha con Thế Nguyên.
 - Vậy ư? Xin ba nói lẹ cho con nghe đi.
- Mới hồi chiều này, ba đã nhận được điện thoại từ San Francisco. Cô thư ký của ba đã ghi lại nội dung thế này: ngay khi đặt chân đến San Francisco, cha con Thế Nguyên đã được đón tiếp bởi một người tên là David Carr. Hai ngày sau đó, ông ta đã đi chung với họ trong chuyến tham quan các cơ sở sản xuất đồ gốm sứ.

Cái tên trên chẳng cho Alice biết được điều gì cả.

- Carr ông Roy nói rõ thêm hình như là đại diện của một công ty xuất nhập khẩu ở San Francisco, chuyên tiếp thị và kinh doanh các mặt hàng đối lưu giữa hai nước Trung Quốc và Mỹ. Mai Thế Nguyên và Carr dường như đã có quan hệ làm ăn với nhau!
- Tay Carr ấy hình dáng, diện mạo ra sao hả ba? Alice dò hỏi Người gọi điện có cho biết đặc điểm nhận dạng của hắn không ạ?
- Không, họ nói là không có một tâm hình chụp nào của hắn cả và cũng không một ai có thể cung cấp một chi tiết rõ ràng nào về hắn. Điều lạ lùng là cả các cấp lãnh đạo lẫn các nhân viên của Công ty xuất nhập khẩu Phương Đông đều không thể cung cấp bất kỳ một thông tin đích xác nào về tên Carr ấy. Hình như trước nay hắn vẫn luôn luôn thường trú tại Trung Quốc. Tất cả các mệnh lệnh đều được chuyển tới hắn qua đường bưu chính. Chắc hắn là, vì có quen biết với gia đình họ Mai, hắn đã muốn đích thân hướng dẫn họ tại quê nhà của hắn chăng ?
- Rất có thể Carr chẳng xa lạ gì với vụ mất tích của hai bố con Thế Nguyên Alice gợi ý.
- Có thể lắm chứ ! Dù sao, ta cũng không giao cho con điều tra vụ này, Alice ạ.

Không để ý đến lời cha mình vừa nói, Alice chăm chú xem một tờ báo đặt trên bàn làm việc của luật sư Roy. Bất thần, một bản tin ngắn đã khiến cô chú ý. Cúi khom người, cô đọc lướt qua bài báo, rồi đọc lớn tiếng cho cha cùng nghe.

Đó là bài tường thuật một vụ trộm táo bạo, xảy ra tại New York. Một bình trà rất cổ, có từ đời nhà Tống, đã bị lấy trộm trên chiếc xe giao hàng của hãng Trần Dũng, một cửa hàng chuyên doanh những đồ thủ công mỹ nghệ cả cổ lẫn kim.

- Úa! Chính đó là nơi ông Fellmor đã mua chiếc bình cổ để tặng cho vợ ông ta mà! - Alice reo lên - Con dám cá là hai vụ trộm ấy thế nào cũng có dính líu với nhau. Hay đúng ra là ba vụ, nếu ta kể luôn cả vụ mất trộm cái bình của ông Triệu nữa.

Alice liền đề xuất quyết định sẽ gọi điện vào sáng hôm sau đến cửa hàng ấy để hỏi xem tên trộm đã bị tóm cổ chưa.

- Sao con không gọi điện ngay tối nay cho cảnh sát New York ? - Ông Roy gợi ý - Nếu con sợ không dám gọi thì để ba đích thân gọi giùm cho.

Vài phút sau, ông đã nắm được thông tin muốn biết. Tên trộm vẫn đang trên đường bôn tẩu.

- Con nghĩ sao, nếu hai ba con ta cùng đi New York và hỏi chuyện chủ nhân hoặc người quản lý của cửa hàng Trần Dũng? - Ông Roy đề nghị - Đây sẽ là cơ hội rất tốt để mình đến thăm cô Cécile của con, cô vẫn thường nhắc con tới thăm hoài mà không được đáp ứng nên giận con lắm đấy.

Alice rất yêu quí em gái của cha mình, một phụ nữ duyên dáng, là giáo sư dạy học ở New York.

- Con mà đặt được vé thì ba con ta sẽ đáp máy bay ngay sáng ngày mai.

Cô nói, lòng rộn ràng niềm vui trước viễn cảnh đó. Nhưng khi Alice gọi điện tới chỗ bán vé thì được trả lời là không còn chỗ nào nữa. May thay vào giờ chót, có một chỗ đặt trước đã không đi và nhân viên bán vé của hãng hàng không báo qua điện thoại với Alice. Được cha đồng ý, Alice đã ghi tên cô vào danh sách những hành khách sẽ cất cánh vào hồi 10 giờ sáng.

Sau đó Alice đã gửi một bức điện tín cho bà cô để loan báo chuyến ghé thăm của mình.

Xong xuôi, cô lên lầu chuẩn bị hành trang và lên giường ngủ, lòng rộn ràng vì hai ngày vui đang chờ đợi mình.

Sáng hôm sau, một cái mõm lạnh ngắt và ướt nhẹp cọ vào tay Alice đã đánh thức cô. Ngồi chồm hổm dưới chân giường, Togo, con chó săn thuộc giống fox-terrier, đang nhìn cô với đôi mắt khẩn khoản. Nó bắt đầu rên lên ư ử, trong lúc đuôi vẫn ngoắc qua ngoắc lại.

- Thôi đi, Togo, mày đóng kịch dở quá! Khỏi cần biểu diễn cái trò ấy nữa, chỉ mất công vô ích thôi. Tao không cho mày đi đâu. Ngoan nào!

Alice trồi dậy, nhanh nhẹn thay đồ. Hai giờ sau, cô bước lên một chiếc máy bay phản lực chở khách, sau khi đã ôm hôn cha mình.

Chuyến đi không có sự cố gì. Cuộc hạ cánh cũng vậy. Cô Roy đợi cháu gái trên sân bay. Đó là một phụ nữ thanh lịch đã đứng tuổi, có vẻ thông

minh và đôn hậu. Alice giống bà như hai giọt nước kể cả cái vẻ duyên dáng có sức cuốn hút thiện cảm của mọi người.

Tự hào vì cháu gái, cô Roy cũng rất quí Alice. Khi Alice mất mẹ hồi còn nhỏ xíu, cô Roy đã định rời bỏ ngành giáo dục để có điều kiện lo việc nhà cho anh trai và luôn tiện chăm lo cho cháu. Nhưng vì đám học trò độ ấy đang cần cô và cũng vì bà vú Sarah đã tỏ ra rất mực đảm đang nên anh trai cô cương quyết từ chối. Tuy vậy, không có gì có thể làm vui lòng cô bằng những cuộc viếng thăm của Alice.

- Con có vẻ khỏe đấy, cháu cưng của cô Bà cô nói trong lúc ôm hôn Alice. Cha con độ này ra sao ?
- Ba con cũng khỏe, cô ạ Alice vừa đáp vừa vòng một cánh tay khoác lấy tay cô mình.
 - Con đã dùng bữa trên máy bay chưa?
 - Chưa ạ.
- Tốt lắm. Cô đã đặt trước một bàn tại một nhà hàng, ở đấy người ta sẽ dọn cho mình ăn ở ngoài vườn.

Gọi một người khuân vác hành lý, họ ra khỏi sân bay và vẫy một chiếc tắcxi.

Bữa ăn trưa rất sinh động. Alice đã kể lại cho bà cô nghe vụ những chiếc bình bị đánh cắp và cuộc truy lùng của mình để kiếm một mỏ kaolanh. Cô Roy quyết định đi cùng cháu gái đến cửa hàng bán đồ thủ công mỹ nghệ.

- Cô biết rõ nơi ấy - bà nói - Chủ tiệm rất có khiếu thẩm mỹ, ông đã thu gom được rất đa dạng những mặt hàng gốm sử và những đồ trang sức đậm đà bản sắc Á Đông.

Tử kính trưng bày và giới thiệu sản phẩm đã tranh thủ được tình cảm của Alice, khiến cô khó mà rời bước khỏi nơi ấy.

Ba người đàn ông đang đứng tụm lại bàn tán trong cửa hàng. Một người trong bọn họ tiến về phía hai cô cháu Alice.

- Thưa ông... ông Trần Dũng có ở đây không ạ? - Alice hơi ngập ngừng cất tiếng hỏi, vì không có gì chứng tỏ với có rằng danh xưng ghi trên cửa ra vào cũng chính là tên của chủ tiệm.

- Không một trong mấy người bán hàng trả lời Ông Trần Dũng ốm liệt giường đã sáu tuần nay rồi. Chẳng hay tôi có thể giúp cô được gì chăng ? Tôi là người hùn vốn với ông Trần Dũng. Tên tôi là Tallow.
- Thưa ông, chuyện là thế này ạ Alice đáp Cách đây ít lâu, ông Fellmor, ở River City, có mua ở đây một cái bình cổ đời Minh rất mỹ thuật. Cháu muốn biết cái bình ấy tiệm của ông đã mua từ đâu ạ?
- Ông Fellmor à ? Người đàn ông lặp lại Cô cho phép tôi xem lại số đặt mua hàng xem sao.

Ông ta đi tới một căn phòng nằm ở cuối cửa tiệm. Cô Roy và Alice lợi dụng cơ hội để quan sát các đồ gốm và đồ sành sứ sắp xếp rất mỹ quan trên các kệ hàng. Alice tình cờ nghe được loáng thoáng vài đoạn đối thoại giữa hai người đàn ông hồi nãy.

Hình như một trong hai người ấy là một viên thám tử, còn người kia, là tái xế của chiếc xe tải chở bình trà đã bị đánh cắp. Alice cô vềnh tai nghe ngóng.

- Tôi không thấy rõ nó - Người giao hàng nói - Tôi vừa ôm cái thùng đựng bình trà ra khỏi xe thì cảm thấy một nòng súng lục đang chĩa vào gáy mình. Một giọng đàn ông đã lệnh cho tôi đặt thùng đồ xuống hè phố, rồi phải lái xe đi ngay lập tức.

Alice tiến về phía hai người đàn ông. Sau khi xin lỗi vì đã ngắt lời họ, cô trình bày cho họ nguyên nhân sự tọc mạch của mình. Nghe Alice tự giới thiệu, viên thám tử liền tuyên bố sẵn sàng trả lời mọi câu hỏi của cô. Còn người giao hàng, anh ta chẳng có điều gì để nói thêm.

- Tôi không thấy gì hết và tôi đã quá sợ nên chẳng dại gì mà tỏ ra tò mò tọc mạch. Tôi đã làm theo những gì hắn ra lệnh cho tôi và vội vàng phóng xe đi như bị ma đuổi vậy.

Alice đang thất vọng vì chẳng biết thêm được gì nữa thì cô Roy đi tới giật nhẹ tay áo cô.

- Lại đây coi cái bình này đi – bà nói - nó rất giống với cái mà con đã tả với cô.

Bà dẫn cháu gái đến trước một tủ kính kê sát vách tường. Kinh ngạc, Alice thấy một chiếc bình gốm màu xanh lục trên đó nổi hằn lên hình chạm trổ một con rồng đen với những bộ móng màu đỏ tươi.

Cũng cái "mô típ" này từng điểm tô cho tấm thảm len mà Alice đã say mê nhìn ngắm tại phòng khách của ông Triệu và, theo cụ già dễ mến, thì cả chiếc bình đã bị đánh cắp tại cửa tiệm của Dick nữa.

Chương XI CUỐC SĂN ĐƯỚI

Alice vội vàng đi tìm ông Tallow. Cô còn chưa kịp mở lời, ông này đã tiết lộ một điều bất ngờ.

- Cái bình của ông Fellmor đã được bán bởi một người tên là David Carr.

Alice không tin nổi tai mình nữa. David Carr! Đó là tên của người đàn ông mà cha cô nói là đã biến mất một cách đầy bí ẩn cùng với hai cha con Thế Nguyên.

- Ông có chắc như vậy không ? Alice hỏi lại.
- Chắc chứ ! Ông Tallow đáp với nụ cười trên mối Có ghi trên số sách của tôi hẳn hoi mà.

Alice đưa tay chỉ cho ông ta chiếc bình có hình rồng đen.

- Ông vui lòng cho biết xuất xứ của chiếc bình kia được không?
- Ö, dễ thôi, tôi chỉ mới mua nó hôm qua, cũng của cái ông David Carr ấy Vì đã được viên thám tử giới thiệu về cha con Alice nên ông Tallow vui vẻ nói.

Alice tưởng như ngừng thở. Cô tin chắc như đinh đóng cột là chiếc bình gốm ấy đã bị đánh cắp bởi gã Raynold tại cửa tiệm của Dick. Thế thì tại sao nó lại biến thành vật sở hữu của tên David Carr chứ? Carr và Raynold phải chăng chỉ là một? Hay là Raynold đã bán chiếc bình ấy cho Carr, và hắn đã đem bán lại cho ông Trần Dũng? Đầu óc Alice như chao đảo. Lần nữa, cô lại chuyện trò với ông Tallow với hy vọng sẽ tìm được đáp án cho toàn bộ những câu hỏi đang làm rối tung đầu óc mình.

- Cháu rất tiếc phải nói để ông rõ là chiếc bình ấy giống một cách lạ lùng với chiếc đã bị đánh cắp tại nhà một người buôn bán đồ gốm sứ ở River City.

Ông Tallow há hốc miệng.

- Có lẽ nào! - Mãi sau ông mới nói.

- Mô típ của nó cũng giống, cả màu men nữa. Chiếc bình ấy là của cụ Triệu.
- Cụ Triệu ư ? Nhà buôn kêu lên, tôi còn lạ gì cụ Triệu nữa. Cụ là bạn cố tri của ông Trần Dũng mà.

Ông Tallow có vẻ bàng hoàng xúc động đến nỗi Alice thấy tội nghiệp cho ông ta. Cô xin phép được xem kỹ chiếc bình để xác định đó có phải là cùng một cái không.

- Xin cô cứ tự nhiên - ông Tallow nói chậm từng tiếng, như ấp úng vì xúc động.

Ông móc từ trong túi ra một chìa khóa, mở tủ kính và đưa món đồ cho Alice. Lật đáy bình lên, Alice thấy một nhóm chữ Hoa, tương tự như những chữ trên một chiếc bình mà cô đã thấy trong kho chứa đồ cũ tiếp giáp phòng của Raynold, và là những chữ, theo ông Triệu, cũng có ghi trên chiếc bình đã bị đánh cắp tại cửa tiệm của Dick.

Alice liền phiên dịch các ký hiệu ấy.

- Chế tạo tại xưởng Vĩnh An. Đúng vậy không nhỉ ? Cô nhìn ông Tallow và hỏi.
 - Đúng ông ta đáp, nhăn nhó đến thảm hại.

Vào lúc ấy, cửa tiệm đột nhiên mở ra và một người Hoa thấp bé, mặt tròn, bước vào. Ông ta nhấc bỏ nón, để lộ cái đầu hói bóng láng như một trái trứng và thở hồn hền. Rồi ông mim một nụ cười dễ gây cảm tình.

- Ngoài trời nắng gắt quá, ở trong này thật dễ chịu. Quí vị không thấy vậy sao ? - Ông ta nói trống không.

Ông Tallow chạy vội lại phía người Hoa.

- Ông Trần Dũng, tôi mừng biết bao khi gặp lại ông!.

Sau khi đã giới thiệu người Hoa mới vào tiệm cho từng người, ông Tallow đã kể lại cho ông ta về Alice và những gì Alice vừa cho biết về chiếc bình có hình rồng đen. Mặt ông Trấn Dũng chợt sa sầm lại. Lôi từ trong túi ra một chiếc kính lúp, ông xem kỹ món đồ gốm nọ. Bất thần, một tiếng kêu ngạc nhiên thốt ra khỏi miệng ông ta và, quay về phía người hùn vốn với mình, ông ta hỏi:

- Ông mua cái này hồi nào vậy?

- Hôm qua ông Tallow đáp.
- Lẽ ra ông không bao giờ nên làm thế mà không hỏi ý kiến của tôi.
- Vì biết ông đang bệnh, nên tôi đâu có muốn quấy rầy ông.

Ánh mắt của ông Tallow hết nhìn cái bình lại nhìn người Hoa rồi cất tiếng hỏi:

- Có chuyện gì không ổn sao?
- Chẳng có gì là ổn cả ! ông Trần Dũng gắt Cái bình này là hàng giả, một sản phẩm mô phỏng vô giá trị.

Ông Tallow mất bình tĩnh đến nỗi không sao đứng vững được.

- Nhờ đâu mà ông biết được điều ấy ạ? - Alice hỏi ông Trần.

Ông liền chỉ cho cô thấy các chi tiết cực nhỏ mà bất cứ ai nếu không phải là giám định viên khó mà nhận ra nổi, những chi tiết mà nhờ đó giới chuyên môn có thể nhận diện được hàng giả, hàng thật. Màu men không được phủ bóng lợt dần, món đồ gốm có mùi thơm của sản phẩm mới xuất xưởng, các chữ Hoa viết ở đáy bình không có cái vẻ cũ kỹ mà chỉ năm tháng mới có thể đem lại cho nó...

- Đây là một sản phẩm mô phỏng tuyệt tác - ông Trán nhìn nhận - nó hẳn phải là tác phẩm của một nghệ nhân chính hiệu.

Bản sao chép này đã đến từ Trung Quốc chẳng ? Có phải chính tên Carr nọ đã nhập lậu nó vào đất Mỹ ?

Ông Trần Dũng yêu cầu người hùn hạp với mình nói rõ ông ta đã mua lại chiếc bình ấy trong tình huống nào. Ông Tallow đáp rằng Carr đã tuyên bố hắn là đại diện thương mại của Công ty xuất nhập khẩu Phương Đông, và đã đưa cho ông coi những thư giới thiệu để làm bằng chứng.

Vốn đã biết tiếng tăm của Công ty ấy, ông Tallow không hề nghĩ đến chuyện nghi ngờ tính xác thực của các sản phẩm do Công ty cho người đem đến ký gửi để tung ra thị trường. Chắc hắn chiếc đã bán cho ông Fellmor cũng là một đồ giả luôn.

- Có thể lắm - ông Trần gật gù đáp - Cần phải tức tốc yêu cầu Fellmor gửi nó lại cho chúng ta và nếu đó chỉ là một đồ giả nhái nhãn hiệu, chúng ta sẽ tức khắc hoàn lại tiền cho ông ta.

Chiếc bình mà ông nói đó đã bị đánh cắp mất rồi - Alice nói xen vào
Đó cũng chính là lý do tại sao cháu đến New York này.

Và quay sang ông Tallow, Alice hỏi:

- Ông có thể tả cho cháu hình dáng David Carr không?
- Đó là một người đàn ông vóc dáng trung bình, da sậm màu, hay đúng hơn là màu nâu sẫm, tóc màu nâu non.
- Ông có để ý thấy có gì đặc biệt trong ánh mắt của hắn, hoặc trong cách hắn mang giày không ?
- Trong cách hắn mang giày thì không! Còn trong ánh mắt thì có: đó là một ánh mắt lạnh lùng có vẻ gì đó rất sắc sảo, thậm chí ác độc nữa.
- Không còn nghi ngờ gì nữa! Đúng là tên Raynold rồi! Alice kêu lên, xúc động đến cao độ.

Mấy người đàn ông và cô Roy đều có vẻ kinh ngạc. Alice liền giải thích cho mọi người biết mình đã làm quen - nếu có thể nói như vậy - với nhân vật ấy ở đâu.

- Nét cá biệt trong ánh mắt của Raynold đã từng khiến cháu kinh ngạc khi nhìn thấy hắn tại căn nhà kho, nay đã xác nhận nghi vấn của cháu là đúng; hai gã đàn ông ấy chỉ là một.
- Rất có thể đó chính là kẻ đã tấn công người giao hàng của chúng tôi! ông Tallow xen vào Bây giờ tôi mới nhớ ra là tên Carr đã có mặt ở đây lúc tôi ra những mệnh lệnh liên quan đến chiếc bình trà ấy, nói rõ cả nơi chốn, ngày và giờ giao hàng.
 - David Carr có cho ông một địa chỉ nào không?
- Không, nhưng tôi biết hắn tạm trú ở đâu. Hắn đã đánh rơi một tờ giấy có in sẵn tiêu đề của khách sạn Hoàng Gia.

Alice xin phép gọi điện tới Hoàng Gia. Nhân viên tiếp tân của khách sạn xác nhận với cô về sự có mặt của người khách tạm trú tên Carr.

- Ta tới đó lẹ đi - Alice nói sau khi gác máy - May ra ta sẽ thộp cổ được hắn tại chỗ!

Viên thám tử đã lắng nghe Alice nói với một vẻ quan tâm và cảm phục không che đậy. Ông đề nghị chở Alice, cùng với cô Roy và ông Tallow, bằng xe hơi của ông, hiện đang đậu trước cửa tiệm.

Alice chiếm ghế đẳng trước, cô Roy và ông Tallow ngồi băng sau. Vài giây sau, họ xuôi xe xuống đại lộ Madison.

Sau khi đã quẹo phải, rồi quẹo trái, người lái cho xe chạy chậm lại, lách vào một con phố nhỏ và dừng lại trước khách sạn.

Alice lao vào gian đại sảnh cũng với viên thám tử. Ông ta vừa chìa thẻ ra cho nhân viên tiếp tân vừa yêu cầu người này cho biết số phòng trọ của David Carr.

- Ông Carr à ?... Ông ta vừa đi rồi !.

Thất vọng biết bao!

- Nhưng tôi đã điện thoại, mới cách đây cùng lắm là mười phút! Alice phản đối Người ta đã trả lời tôi là ông ta trọ lại đây mà.
- Rất tiếc, thưa cô người phục vụ quầy tiếp tân đáp Ông ta đã thanh toán tiền nong ngay sau cú điện thoại của cô.
- Ông ấy có để lại địa chỉ nào để chuyển thư từ cho ông ấy không ? Alice hỏi, cố bấu víu vào cái hy vọng mong manh ấy.

Nhân viên tiếp tân lắc đầu lia lịa:

- Chúng tôi muốn lục soát phòng ông ấy, được không ? Viên thám tử hỏi.
 - Được, đây là chìa khóa phòng số 414, lầu 3.

Để lại ông Tallow đứng canh chừng tại nơi gửi áo, đề phòng trường hợp dù rất khó xảy ra, tên trộm lại xuất đầu lộ diện. Alice, cô Roy và viên thám tử vào thang máy. Lên tới lầu 3, họ theo hành lang tới phòng 414.

Cửa phòng đang mở hé. Bên trong, một chị phục vụ đang vận hành máy hút bụi. Viên thám tử đòi coi bên trong bao chứa bụi, chị ta liền mở ra trên một tờ báo. Với sự tiếp tay của Alice, ông ta xem xét kỹ những gì chứa trong đó, vét sạch giỏ đựng rác, lục lọi trong các tủ tường, các ngăn kéo bàn, tủ và các góc tường mong kiếm ra một manh mối, dù nhỏ nhoi mấy đi nữa. Nhưng chẳng có gì hết!

- Chỉ uổng công vô ích với chỗ này thôi Ông ta cắn nhắn Làm sao mà biết được tên Carr khốn khiếp ấy đã đi về đâu ?
- Ông muốn nói về ông khách đã trọ trong phòng này trước đây hả? Chị phục vụ hỏi trong lúc đột ngột ngừng tay hút bụi.

- Phải Alice đáp, hy vọng lại lóe sáng trong lòng Chị có thể chỉ giùm được không ?
- Hồi nãy khi tôi vào đây để thu dọn phòng, thì nghe ông ấy nói trong điện thoại: "Thôi được! Hẹn gặp nửa tiếng nữa tại nhà hàng Orégon". Rồi gác máy.
 - Cám ơn chị! Alice niềm nở nói.

Cô lật đật ra khỏi phòng, theo sau là cô Roy và viên thám tử. Tạt qua phòng gửi áo, họ kéo theo ông Tallow và cùng rời khách sạn nhằm hướng Orégon, nằm ngay ngã tư phía trước.

Aliee kéo cô Roy vào bar rượu trông ra phòng ăn. Một dãy cây cọ với tán lá che khuất lối vào. Đưa mắt nhìn qua kẽ hở giữa các két gỗ, Alice thấy bàn ghế đều được kê dọc theo các vách tường.

- Ông Tallow - Alice gọi nhỏ - Ông hãy nhìn qua hàng cọ kia nếu thấy bóng tên Carr hãy làm ơn cho cháu biết ngay nhé!

Ông Tallow gật đầu đồng ý nhưng vì ở đây không sao nhìn bao quát được cả phòng ăn, ông liền tiến thắng đến trước cửa phòng.

- Hắn kia kìa! - Ông kêu lên.

Tiếng kêu vừa dứt, một cảnh hỗn loạn lập tức diễn ra ở cuối phòng ăn. Một người đàn ông nhảy dựng lên khỏi ghế, đụng vào một nam tiếp viên đang tiến đến với một khay đựng đồ ăn. Tiếp viên, khay và toàn bộ những gì chứa trên đó đều đổ nhào xuống đất. Không dừng bước, kẻ trốn chạy lao vụt vào gian bếp.

- Tên Carr đấy! - ông Tallow kêu lên - Tôi đã nhận ra nó!

Gạt Alice qua một bên, viên thám tử đuổi theo. Alice ngó một lát qua cửa sổ phía sau rồi chạy vụt ra phố. Cô đã trông thấy Carr chạy ra bằng lối cửa sau như dự đoán nên vội đuổi theo hắn.

Hắn chạy rất nhanh, ngoằn ngoèo theo hình chữ chi len lách giữa đông đảo khách bộ hành đi trên hè phố. Bất thần, hắn chui tọt vào một cửa hầm dẫn xuống đường xe điện ngầm. Sau khi nhảy ba bậc một xuống cầu thang với một tấm vé trong tay, hắn đã vượt qua cánh cửa nhỏ dẫn vào bến đậu xe.

Alice buộc lòng phải đứng lại lục lấy tiền trong xắc tay để mua vé. Rồi màn săn đuổi lại tiếp diễn.

Một đoàn tàu đang đậu tại bến. Carr đã nhảy lên toa chót, và cửa toa xe đóng sập lại.

Biết là không thể lên kịp toa xe ấy, Alice liền nhảy lên toa đầu. Với một cú dắn mạnh bất ngờ, đoàn tàu chật ních hành khách bắt đầu chuyển bánh.

Chương XII NHỮNG TÍN HIỆU KHÔNG THỂ GIẢI MÃ

Chật vật, Alice nín thở và bấu chặt tay vào một quai nắm. Với bất cứ giá nào, cô cũng phải đuổi kịp bằng được tên Carr.

Kẹp chặt chiếc xắc tay dưới nách, cô bắt đầu rẽ một lối đi băng ngang giữa các hành khách trong toa. Luôn miệng khẽ nói những lời xin lỗi hết bên phải lại bên trái, cô nhích lên từng bước. Cũng may, các toa được kết nối với nhau bằng những móc nối và không mấy khó nhọc, cô đã tới được kế toa cuối cùng.

Đúng lúc này, đoàn tàu lượn một hình vòng cung, Alice mất thăng bằng và té bổ nhào xuống đầu gối một bà già.

- Ôi! Alice đỏ mặt tía tai đứng bật dậy Xin bà tha lỗi cho cháu!
- Có gì đâu! Bà cụ mim cười hiền hậu Chắc cháu không phải là dân sống ở đây. Chứ chúng ta, những người dân New York kỳ cựu, chúng ta đã quá quen với những chuyển động có phần đột ngột của xe điện ngầm rồi.

Alice lại tiếp tục phóng tới phía trước và cuối cũng đã vào được toa xe chót mà David Carr trốn trong đó. Nhưng Alice chợt dừng lại. Làm sao một cô bé như cô có thể bắt giữ được hắn chứ? Cần phải có người tiếp tay mới được. Phải bày ra một trò gì đó để đưa được hắn về đồn cảnh sát. Thận trọng, Alice tiến tới và thấy kẻ đào tẩu đang ngồi co rúm trên một chiếc ghế "xúp" kê sát vào cánh cửa ở cuối toa xe.

Đúng lúc Alice định nhào tới túm lấy hắn ăn vạ như đã dự định thì đoàn tàu giảm tốc và thình lình đứng khựng lại. Hành khách ai nấy đều chúi nhủi. Khi Alice đứng lên được thì cửa xe đã mở rộng và Carr đã trà trộn vào đám đóng đang ùn ùn xuống xe.

- Bắt người đàn ông ấy lại ! - Alice gào lên - Gã tóc nâu, thắt cà vạt màu đỏ kia kìa.

Ai nấy đều mở to mắt không hiểu cô bé xinh xắn trước mặt muốn cái gì nên không một ai nhúc nhích. Trước khi Alice kịp chạy tới, Carr đã mất hút trong làn sóng người.

Alice nhảy vội lên thang cuốn. Lên tới đầu thang, cô nhận thấy là kẻ đào tẩu đã mất hút.

Uất ức, cô vẫy một chiếc tắcxi để trở về khách sạn Orégon nơi cô Roy đang đợi.

Cháu cưng của cô! - Bà cô reo mừng khi thấy Alice xuống xe tắc-xi
Nãy giờ cô lo quá. Đội ơn Chúa! Cháu của cô vẫn bình an vô sự!.

Alice thuật lại cho bà cô nghe cuộc săn đuổi vô ích mà mình vừa tiến hành. Viên thám tử lúc này cũng đã bắt kịp hai cô cháu và đến phiên ông kể tiếp cho họ nghe là đúng lúc ông sắp tóm được tên Carr trong gian bếp thì hắn đã quăng một chiếc ghế đầu trúng ngay chân ông. Lúc ông đứng dậy thì kẻ đào tẩu đã chạy khá xa.

Viên thám tử, ông Tallow, cô Roy và Alice cùng nhau đến đồn cảnh sát gần nhất, ở đây họ đã viết một bản tường trình chi tiết những xui xẻo của họ. Viên thanh tra tiếp chuyện với họ đã gọi điện đến Công ty xuất nhập khẩu Phương Đông, có văn phòng đại diện tại San Francsico. Đúng như Alice đã phỏng đoán, tên Carr đã hết làm việc cho công ty này từ lâu và người ta hoàn toàn mù tịt mọi chuyện liên quan tới hắn.

- Cháu gái của chị quả có biệt tài điều tra tội phạm viên thanh tra nói với cô Roy lúc cáo từ Xin chúc mừng chị, cháu có rất nhiều triển vọng.
- Ai cũng nói là hai cô cháu giống nhau như đúc đấy Alice vừa cười vừa nói Dù sao, cháu cũng đã làm gì nên chuyện đâu, cháu đâu dám nhận những lời khen tặng ấy.

Ra khỏi đồn cảnh sát, hai cô cháu kêu một xe tắc-xi và bảo tài xế đưa về nhà cô Roy. Buổi tôi đoàn tụ đầu tiên của hai cô cháu thật vui vẻ.

Hôm sau, sau một đêm ngủ ngon lành, Alice đề nghị cô Roy cùng mình đi dạo chơi một vòng trong khu phố của người Hoa. Cô vẫn chưa quên là những chiếc bình khám phá được trong kho chứa đồ cũ ở Blackbridge đều được gói bằng những tờ báo ngày in chữ Hoa, vì thế cô muốn đến thăm tòa soạn của tờ báo tiếng Hoa nổi tiếng nhất ở Mỹ, tờ Thời báo Trung Quốc (China Times).

Dọc đường, Alice và cô Roy ngắm nghía những món đồ thủ công mỹ nghệ xinh xinh và những mặt hàng gốm sứ trưng bày trong các tủ kính.

Tại tòa soạn nhật báo, họ xin được dò tìm danh sách những người đặt mua báo dài hạn ở River City và ở Blackbridge. Không hề có tên John Raynold mà cũng chẳng có tên nào là David Carr được ghi trong đó cả.

- Rõ là uổng công vô ích! - Alice kết luận trong lúc cùng bà cô bước ra khỏi tòa nhà cao tầng.

Họ ăn trưa trong một nhà hàng sang trọng nằm giữa khu phố người Hoa, rồi hai cô cháu chia tay nhau. Cô Roy có hẹn với nha sĩ để chữa một cái răng hư; cô trao chìa khóa căn hộ của mình cho cháu gái và hẹn lát nữa sẽ gặp lại.

Alice đọc sách trong lúc nằm nghỉ. Bỗng chuông điện ở cửa ra vào vang lên. Tưởng cô Roy đã về, Alice chạy vội ra mở cửa. Nơi ngưỡng cửa, một chiếc phong bì màu trắng được đặt úp mặt xuống đất. Cô lượm lên, lật mặt và thấy tên mình được đánh bằng những chữ in lớn. Hết sức kinh ngạc, cô xé bì thư và đọc thấy những lời này:

Alice Roy Hãy ngưng ngay việc dí mũi vào chuyện làm ăn của bọn ta, không thì mi sẽ hối không kịp đó!

Không có chữ ký nào ở cuối thư, nhưng có cũng bằng thừa. Alice thừa rõ kẻ đe dọa mình là ai rồi.

Tiếng chân bước làm cô ngắng phắt đầu lên và trông thấy, không phải tên trộm, mà là gương mặt tươi cười của cô Roy.

- Chuyện gì vậy, hả Alice ? Cô Roy lên tiếng hỏi Mặt con sao kỳ thế ? Bộ con mới gặp ma hả ?
 - Không, chỉ là một lá thư thôi, của David Carr! Alice đáp.

Và cô đưa cho cô Roy tờ thư có ghi lời hù dọa.

- Đây là điều giải thích được thái độ có vẻ dị thường của người đàn ông hồi nãy ra khỏi thang máy khi cô sắp bước vào đó. Cứ làm như hắn muốn độn thổ để tránh mặt cô vậy!
 - Có phải hắn có cái nhìn sắc, lạnh và mái tóc màu nâu ngã sang đen ?
 - Đúng, hay ít ra là cô thấy vậy.
 - Cô Roy ra vẻ đăm chiêu nghĩ ngợi.
- Cháu cưng à cô nói phải chẳng ta nên biết điều một chút mà bỏ cuộc cho rồi và đừng hành động gì nữa ? Cháu biết không, cô đã nghĩ kỹ

rồi: chắc hẳn là bọn người ấy đã bị dồn tới bước đường cùng rồi nên mới phải tấn công chiếc xe giao hàng ngay giữa ban ngày ban mặt như vậy. Nguy cơ mà chúng phải đối đầu là rất lớn. Nếu chúng đã dám "chơi đến cùng" như vậy, thì có nghĩa là chúng sẽ không chùn chân lùi bước trước bất cứ chuyện gì.

Alice ôm hôn và ra sức trấn an bà cô.

- Đừng lo mà, cô Cécile. Con hứa với cô là sẽ hết sức thận trọng. Dù sao, con cũng sắp quay về River City, còn tên Carr thì sẽ vẫn ở lại đây mà.

Thật ra, Alice dự đoán rằng, nếu Carr quả là Raynold thì hắn đã đang trên đường chuồn về Blackbridge rồi. Cô cần phải cảnh giác cao. Lời cảnh báo rất nghiệm túc!

- Cháu bảo sao ? Cháu sắp về nhà hả ? Cô Roy hỏi với vẻ chán chường Vậy mà cô cứ hy vọng là...
- Con rất tiếc! Alice cắt ngang, con không thể nấn ná thêm nữa. Con đã hứa sẽ đến đón Ned tại trường nội trú của bạn ấy vào ngày mốt.
- Cô thích được giữ con lại với cô ít lâu. Nhưng vì không muốn là kẻ ích kỷ, cô đành chấp nhận thôi.

Hôm sau, Alice đáp máy bay và hạ cánh an toàn xuống River City, nơi Sarah và Togo đón mừng cô rất nồng hậu.

- Ned Nickerson có gọi điện cho con - bà Sarah nói - Lát nữa cậu ta sẽ gọi lại.

Alice quì xuống để gãi phía sau tai cho con chó săn. Tiếng chuông điện thoại khiến cô đứng bật lên. Cô vụt chạy về phía cửa ra vào, nơi đặt máy điện thoại.

- Allô! Giọng Ned vang lên Alice đấy hả? Bạn đang ở đâu vậy?
- Ở New York! Alice đáp trêu.

Và cô kể lại một cách hào hứng chuyến đi ngắn ngày vừa qua.

- Vậy ư? - Ned reo lên khi Alice vừa dứt lời - Chỉ mỗi mình bạn mà ăn đứt cả một tiểu đội cảnh sát săn bắt cướp luôn. Nhưng, thôi, không giỡn nữa. Mình rất hài lòng vì bạn đã về. Mình rất lo cho bạn. Và... mình cứ sợ bạn đã quên khuấy lời hứa của bạn rồi chứ.

- Nếu bạn còn nghĩ xấu về bạn bè như vậy thì lần sau mình sẽ quên luôn đó! Ngày mai mình sẽ có mặt ở Emerson vào khoảng giữa trưa, như đã thỏa thuân.
 - Cám ơn Alice! Hẹn gặp lại!

Lát sau, Alice điện thoại cho ông Triệu. Ông lão rất ngạc nhiên khi biết rằng một bản mô phỏng chiếc bình cổ đời Minh của mình đã được bán tại cửa tiệm Trần Dũng. Ông khen ngợi Alice vì sự nỗ lực đầy dũng cảm của cô sẽ giúp tóm được tên trộm.

Hôm sau, vừa đến trường nội trú, Alice đã bị vây quanh bởi đám bạn học cùng lớp với Ned, cậu nào cũng đều quen biết cô cả. Họ ưa chọc ghẹo cô vì sự say mê cô dành cho những vụ án hình sự đầy bí ẩn, nhưng họ cũng thích khiêu vũ và chuyện gẫu với cô, vì lúc nào cô cũng vui vẻ và đầy cảm thông.

- Ned không có ở đây một cậu trong bọn nói với một thoáng tinh nghịch trong ánh mắt Giáo sư đã giữ nó lại trong lớp, vì có chuyện muốn nói với nó. Cô bé có muốn dùng bữa trưa với tụi này không ?
- Để tao cho mày một bài học nhớ đời, đồ nói xạo ! Một giọng nói vang lên.

Và Ned xuất hiện, vẻ mặt tươi cười. Đưa tay rẽ bạn bè ra để lấy lối đi, cậu kéo Alice về phía chiếc xe thể thao đậu cách đó không xa. Cả hai dùng bữa trong một quán ăn vui vẻ trên đường về River City.

Alice thuật lại cho Ned tỉ mỉ mọi chi tiết những biến cố mới đây, trong đó cô đã đóng một vai trò tích cực. Ned bao giờ cũng nghe những chuyện Alice kể với vẻ chăm chú đặc biệt. Cậu tỏ ra rất lo lắng cho Alice. Biết vậy, Alice luôn giấu Ned những hiểm nguy mà mình đã gặp. Lúc trở về ngang qua Blackbridge, Alice dừng xe trước tòa đô chánh.

- Bạn tính làm gì vậy ? -Ned thắc mắc hỏi.
- -Thăm dò nơi phòng địa chính về lý lịch của người đang sở hữu khu đất có hàng rào vây quanh ở giữa rừng.

Họ cùng nhau leo lên cầu thang vào một văn phòng, và được một nhân viên tốt bụng cung cấp đầy đủ thông tin, sau khi đã dò kỹ các bản đồ và các sổ bộ.

- Năm năm trước, ông ta nói, một người đàn ông tên Peter Monroe, quê ở Philadelphia, đã mua một dải đất với chiều dài khoảng 250 mét, xưa kia có một lò rèn được xây dựng ở đó.
 - Peter Monroe! Alice kêu lên, cực kỳ sửng sốt.
 - Ông ta là ai vậy ? Ned hỏi.
- Một nhà địa chất mà mình đã đến để hỏi về mỏ kaolanh. Bây giờ mình mới biết tại sao ông ta đã yêu cầu mình báo cho ông ta, nếu một lúc nào đó mình xác định được cái mỏ ấy.
- Chuyện gì lạ vậy ? Một chủ sở hữu mà lại tự nhận là mù tịt không biết tài sản của mình nằm ở đâu ! Kỳ thật ! Bạn có muốn hai đứa mình tạt qua nhà ông ta không ?
 - Rất sẵn lòng, nếu có đủ thời gian.
- Õ! Được mà! Buổi liên hoan mãi đến tối mới mở màn bằng một dạ tiệc lúc đó ta sẽ có dịp làm quen với các bạn bè và gia đình của họ. Còn bây giờ thì mình rất muốn thấy gã Monroe ấy là ai mà dám giỡn mặt với nhà thám tử tài ba nhất thế giới chứ!
- Ned! Bạn mà còn nhạo mình nữa, mình sẽ cho bạn xuống giữa đường cho mà coi.

Ned le lưỡi làm bộ hoảng sợ và không nói thêm lời nào nữa.

Ít phút sau, đôi bạn đến gọi cửa nhà ông Monroe. Cũng như lần đầu ghé thăm, Alice thấy một con mắt trong lẽ cửa, rồi cánh cửa mở toang ra.

- Rất mừng được gặp lại cô - vị giáo sư nói ngắn gọn - Tôi có cái này cho cô coi đây. Nhưng, hãy cho tôi biết mục đích cuộc ghé thăm của cô cậu đã chứ.

Alice giới thiệu Ned với ông ta.

- Chúng cháu đã khám phá được bí mật của ông rồi, giáo sư ạ Alice nói tiếp.
 - Bí mật của tôi! Bí mật nào nhỉ?
 - Chủ sở hữu của khu mỏ, không ai khác hơn là... chính giáo sư.
 - Là tôi ư? Tôi xin thề là nếu...

Sự kinh ngạc khiến ông nghẹn lời, có vẻ như nghẹt thở; ông bỏ lửng câu nói của mình, và mái tóc hung đỏ của ông như dựng lên. Sau cùng ông

chợt phá lên cười.

- Suốt đời tôi chưa bao giờ có một mẩu đất nào để cắm dùi cả!
- Vậy mà, ở phòng địa chính, khu mỏ lại được lập trước bạ dưới họ tên của ông. Peter Monroe, quê ở Philadelphia, thế mới lạ chứ.
- Đây là chuyện vượt quá sự hiểu biết của tôi. Vậy mà tôi cứ ngỡ mình là Peter Monroe độc nhất vô nhị quê ở Philadelphia kia đấy.

Rõ ràng là ông giáo sư đang nói thật. Vì vậy Alice đã tạm thời "cho qua" đề tài ấy, để sẽ đem ra "xào lại" sau này.

Giáo sư có nói với cháu là giáo sư muốn cho cháu coi cái gì thì phải ?
Alice nhắc nhở nhà địa chất.

Ông Monroe gỡ đôi chân dài thòng nãy giờ vẫn bắt chéo nhau ra và đi về phía tủ sách của mình. Ông rút ra một cuốn sách dày cộm, cũ kỹ, có vẻ như đã in ra cả một thế kỷ và cẩn thận lần giở từng trang một.

- Bữa nọ, lúc rời khỏi nhà tôi sau khi đã hỏi tôi về một mỏ kaolanh khả dĩ có trong vùng này, tôi đã cắm đầu vào tham khảo tác phẩm địa chất học này. Và đây là cái mà tôi đã tìm được.

Ông đưa cho Alice cuốn sách đã mở ở một trang được đánh dấu bằng một dải băng nhỏ.

- Cô hãy đọc đi! - Ông nói.

Bằng một ngôn ngữ cổ lỗ, tác giả viết là cách khoảng một ngàn năm trăm mét về hướng đông nam một gút thắt của dòng sông Thợ Săn người ta đã tìm thấy, vào thời những người đầu tiên đi khai hoang mở đất, một loại đất sét trắng mịn.

- Dòng sông Thợ Săn ? Alice lên tiếng- Chắc hắn đó là dòng sông có cây cầu cùng tên bắc ngang, mà ngày nay được gọi là sông Victoria ?
- Đúng vị giáo sư xác nhận và loại đất sét trắng được nói đến không gì khác hơn là kaolanh, nếu không thì tôi không phải là nhà địa chất nữa.
 - Xin đa tạ giáo sư- Alice nói trong lúc đứng dậy để cáo từ chủ nhà.

Ned siết chặt bàn tay mà ông Monroe chìa ra cho cậu và nồng nhiệt cảm tạ vị giáo sư vì sự tiếp đãi ân cần của ông.

Khi trở xuống cầu thang, đôi bạn trẻ bàn tán với nhau về những gì mình vừa nghe nói.

- Mình tin là bạn đang lần theo một manh mối rất hay Ned kết luận.
- Đúng vậy! Mình sẽ theo đuổi nó tới cũng Alice tiếp lời.

Lúc gần về tới ngôi nhà của gia đình Roy, Ned đề nghị một cuộc thám hiểm vào ngày mai, quanh khu vực cái mỏ, với một bữa ăn pic-nic kèm theo.

- Việc này sẽ cho mình, một lần nữa, trong bữa ăn ngoài trời, được thưởng thức những chiếc bánh xăng uých và bánh bông lan ngon tuyệt vời do bàn tay của cô Sarah làm Cậu nói với vẻ mặt cô làm ra vẻ háu ăn.
 - Ö! Thế thì còn gì bằng nữa! Alice cười đáp.

Hôm sau, lúc giữa trưa, đôi bạn đã đi trên con đường Trois-Ponts. Alice cho Ned biết là không hề có ai tên là Peter Monroe thường trú tại Philadelphia cả, kể từ hồi ông giáo sư địa chất học bỏ thành phố ấy ra đi. Chính luật sư Roy đã cho một cộng tác viên của mình kiểm tra lại điều ấy.

- Toàn bộ chuyện này thật là bí hiểm - Ned nêu nhận xét - nhưng chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ thấy mọi sự sáng tỏ hơn.

Một quãng trước khi tới cầu Thợ Săn, Alice chỉ cho Ned, là người đang cầm tay lái, biết chỗ tiện lợi để đậu xe. Hai tay xách nặng những giỏ đựng bữa ăn trưa, họ men theo dòng sông ngược về phía thượng lưu, tới tận một khúc queo của dòng chảy.

- Đây hắn là cái "gút thắt" có ghi trong cuốn sách Ned nói Bạn nghĩ sao nếu chúng mình ăn trưa ngay tại đây ?
 - Ý kiến hay đấy! Hướng đông nam là ở phía kia, phải không?

Lấy mặt trời làm mốc, Alice dang tay về bên trái.

Thay cho câu trả lời, Ned đặt vào tay Alice một cái bánh xăng uých, trong lúc miệng cậu cắn vào một cái.

- Le lên! - Cậu thúc nôi - Chúng ta còn nhiều việc phải làm lắm.

Nửa giờ sau, hai nhà thám hiểm lại lên đường. Đi được khoảng một cây số rưỡi, Alice đứng lại.

- Chắc không còn xa khu mỏ bao nhiêu đâu Cô nói.
- Bạn quả là một bà thầy bói kỳ tài Ned nói đùa Hãy nhìn kìa!

Và cậu chỉ vào một khoảng đất nổi cao hẳn lên.

- Hình như đó là một mảnh của khoảng rừng thưa ngày xưa thì phải?

Họ tiến tới một khoảng đất trũng ngồn ngang những cỏ dại và những bụi bờ rậm rạp. Bất thần, chân Ned vướng phải một thanh sắt dẹp, bị rỉ sét ăn loang lồ.

- Có vẻ như nó đã nằm ở đây hàng thế kỷ rồi, cậu nhận xét. Rất có thể ngày xưa lò rèn đã được đặt ngay tại địa điểm này cũng nên.
 - Đừng quăng thanh sắt ấy Alice nói ta sẽ dùng nó làm xẻng.
 - Để làm gì chứ?
- Để đào đất Alice trả lời trong lúc đưa tay chỉ xuống khoảng đất trũng.

Ned cắm cúi đào. Sau mấy phút đồ mồ hôi, cậu đứng thẳng người lên, đầy vẻ chán nản.

- Chẳng có cái gì ở đây ngoài sỏi đá. Chẳng bõ công để...

Bất chợt một tiếng la cắt ngang lời cậu. Làm như có ai đó vừa thét lên: "Kiu!" Sửng sốt, Ned nhớn nhác nhìn quanh.

Alice lao vút về hướng phát ra tiếng thét. Ned lật đật đuổi theo.

Chỉ trong mấy giây, Ned và Alice đã đến một khoảng rừng thưa rộng thênh thang. Bỡ ngỡ, Alice thấy sừng sững trước mắt họ dãy hàng rào không một khe hở mà cô đã từng gặp.

Chương XIII KE MẠO DANH

Tiếng thét phải chẳng đã phát ra từ bên trong khu đất kín cổng cao tường đầy bí hiểm ?

Alice phóng về phía bức vách bằng ván và vềnh tai nghe ngóng. Tuyệt nhiên không một âm thanh vang vọng.

- Chúng ta làm sao mà đột nhập vào trong được đây ? Ned lo lắng hỏi, vì cậu đang nóng lòng muốn giúp đỡ kẻ vừa kêu cứu.
- Chẳng có chỗ hở nào cả Alice đáp Phải chi chúng ta có thể leo qua hàng rào này thì hay biết bao!
- Thì ít nhất ta cũng thử dòm từ trên cao xuống xem sao Ned gợi ý trong lúc chân bước về phía một thân cây rộng bản, cành đã mục gần hết Bạn lại đây phụ mình một tay, chúng ta bẻ gãy cành cây này sau đó dùng nó làm thang để leo lên.

Họ cùng nhau bẻ gãy một cành khá lớn và đem dựa nó vào vách rào.

- Bạn hãy trèo lên đi, để mình giữ cho - Ned nói.

Alice ôm cứng lấy cành cây và đu người leo lên dọc theo "cây thang" dã chiến.

- Bạn thấy gì không ? Ned hỏi, khi Alice đã lên tới rào kẽm gai phía trên.
 - Chẳng thấy chi nhiều. Cây, cây và lại cây nữa!

Alice leo xuống.

- Chúng ta chỉ còn cách cái ống khói xiên không bao xa - cô nói tiếp - Ta cứ thẳng trước mặt mà tiến tới, mình muốn quan sát kỹ hơn chút nữa.

Không chút nề hà, Ned kéo lê cành cây tới tận chỗ mà Alice chỉ cho cậu. Như một con khỉ tinh nghịch, Alice lại lần nữa leo lên. Bây giờ toàn bộ khu đất có rào vây quanh suốt ba cạnh lồ lộ phơi ra dưới tầm nhìn của cô, còn cạnh thứ tư thì được che chắn một phần bởi một bức tường cao bằng đá, phần còn lại là một cấu trúc bằng gạch.

Ngước mắt lên, Alice bỡ ngỡ khi nhận ra cái vật trang trí rỉ sét, gắn trên ông khói xiên cô đã trông thấy lần trước giờ đã biến mất tiêu. Thậm chí cô nhìn xuống đất vì tưởng là nó đã bị tuột và rớt xuống chăng. Nhưng quả thật, cô không thấy nó đâu cả.

- Có gì không mà nhìn lâu quá vậy ? Ned la lên Xuống đi. Tới phiên mình coi chứ.
 - Bạn leo lên luôn đi. Cành cây đủ chắc mà.

Khi Ned đã leo lên, Alice kể cho cậu về vật lạ với hình thù kỳ dị làm bằng sắt và về bàn tay xương xẩu mà Bess một mực nói rằng đã trông thấy thò ra khỏi ống khói. Không chừng có ai đó đã leo từ trong lòng ống khói lên tới tận đỉnh để gỡ cái biểu tượng ấy ra chăng.

- Bí ẩn càng ngày càng dày đặc thêm Alice thở dài.
- Điều gây ấn tượng hơn cả Neđ góp \circ đó là sự thiếu vắng mọi dấu hiệu của sự sống. Bạn có nghĩ rằng có kẻ náo đó đã...

Cậu chưa kịp nói hết ý nghĩ của mình, thì một tiếng thét nữa lại vang lên. Một tiếng thét, hệt như hồi nãy, nghe từa tựa như là: "Kiu!". Lần này nữa, họ cũng không sao khẳng định được tiếng thét hãi hùng ấy có phải đã phát ra từ bên trong khu đất có rào vây quanh hay không.

Gần như cùng lúc đó, họ lại nghe vang lên những tiếng răng rắc.

- Cành cây gẫy rồi! - Ned la hoảng.

Những đã trễ quá rồi. Sau tiếng "rắc" và tiếng rào rào của cành cây va đập, đôi bạn bỗng thấy mình nằm lăn quay bên nhau trên mặt đất, đau điếng người.

- Bạn bị thương hả ? Ned hỏi, lo lắng vì không thấy Alice trồi dậy. Alice xoa xoa mắt cá chân.
- Chút nữa là đỡ ngay thôi... Hình như hơi bị trật chân một chút thôi mà.
- Cuộc điều tra tạm dừng ở đây thôi Ned dõng dạc nói Để mình đưa bạn ra xe nếu không ngày mai bạn sẽ phải có mặt ở đám cưới với cái chân khập khiếng đấy!.

Nói rồi Ned tới đỡ Alice dậy, dìu cô đi.

Dù trong lòng hết sức muốn tiếp tục những cuộc lùng kiếm, Alice cũng không thể không thấy rằng Ned có lý. Đi bên Ned cô chợt nghĩ giá như không có những điều bí hiểm kia thì việc dạo chơi cùng Ned trong khu rừng này sẽ thú vị biết bao. Cuối cùng họ trở lại chỗ đậu xe. Sau đó, Alice thả Ned xuống dọc đường, tại Mapletone, khu ngoại thành của River City.

- Tạm biệt Alice, mai gặp lại nhé! - Cậu nói - Nhớ giữ gìn đôi chân của bạn đừng để mình phải nhảy với một cô nàng khập khiếng!

Alice nhăn mũi để trêu Ned và lái xe đi tiếp. Trên đường về nhà, cô lại không ngừng nghĩ đến khu đất kín cổng cao tường nằm giữa rừng cây. Hai thông tin do nhà địa chất cung cấp: tin về cái lò rèn thời xưa và tin về "thứ đất sét cực mịn" đã đưa họ đến cùng một điểm: khu vực có vách rào đóng bằng ván.

Kaolanh có nằm bên trong đó không? Chủ sở hữu khu đất có biết điều ấy không? Alice cắn chặt răng. Phải khám phá bằng được điều ấy. Mà không lâu đâu!

Lúc Alice bước vào vườn, bà vú Sarah đi đến với nét mặt đầy vẻ lo âu.

- Có chuyện gì không ổn vậy, vú? Alice hỏi dò.
- Đã nửa giờ rồi, ông Triệu không ngớt gọi điện đòi gặp con. Ông ấy có vẻ bị xúc động lắm thì phải!
 - Con chạy vào gọi cho bác ấy liền đây Alice đáp.
 - Vô ích! Ông ấy hiện đang ở đồn cảnh sát.
 - Sao vậy vú?
- Vú làm sao biết được. Nhưng vú cảm thấy dường như ông ấy đang gặp rắc rối to đấy.

Alice trở lại xe và lao vụt đi. Mỗi vòng bánh xe lăn, cô đều tự hỏi không biết cảnh sát muốn gì mà lại làm tội làm tình một ông già như ông Triệu?

Tại văn phòng cảnh sát trưởng Stevenson, người đầu tiên Alice nhìn thấy lại chính là ông Triệu, ngổi ủ rũ trên một cái ghế dựa. Cô đưa mắt hết nhìn viên cảnh sát trưởng lại nhìn cụ già người Hoa.

- Có chuyện gì vậy, hả bác ? - Cô hỏi thăm ông khách bất đắc dĩ của đồn cảnh sát.

Ông Triệu sắp sửa trả lời, thì viên cảnh sát trưởng đã xen vào:

- Tốt nhất để tôi đích thân giải thích cho cô thì hơn. - Ông nói với Alice như nói với đồng nghiệp vì ông quen biết cô đã lâu.

Mở một tập hồ sơ để trên bàn làm việc, ông bắt đầu:

- Tôi vừa nhận được bản báo cáo này của cảnh sát New York. Một phụ nữ, tên là Marsdell, đã đâm đơn kiện ông Triệu, là người theo lời bà ta, đã bán cho bà ta một chiếc bình cổ giả hiệu; để làm bằng, bà ta đã trình nạp một cuốn ngân phiếu 500 đô la Mỹ gửi cho ông Triệu. Chúng tôi đã lập tức thẩm vấn nhân viên bưu cục ở Blackbridge - người đã chi trả số tiền ghi trên tấm ngân phiếu cho người nhận - và anh ta đã mô tả hình dáng người đến trình diện tại ghisê phù hợp với hình dáng ông Triệu đây.

Cụ già người Hoa ngước ánh mắt tuyệt vọng về phía Alice.

- Tôi hoàn toàn mù tịt về tất cả những gì liên quan đến cả cái bình lẫn tấm ngân phiếu ông ta nói Cô tin tôi chứ, phải không cô Roy ?
- Tất nhiên rồi Alice đáp với niềm xác tín Thưa ông cảnh sát trưởng, chẳng hay bản báo cáo có cung cấp những chi tiết về cái bình không ?
 - Có đấy.

Alice ngẫm nghĩ thật nhanh và quyết định thử thời vận. Nếu cô thắng, biến cố này sẽ chỉ còn là một kỷ niệm không vui đối với ông Triệu.

- Trong ấy có nói rằng chiếc bình ấy màu nâu bóng như đồi mồi, vẽ một cụ già người Hoa ngồi dưới một gốc đào, trên bờ một hồ nước ?

Viên cảnh sát trưởng trợn mắt.

- Ủa... vậy là cô... có! Ông ta lắp bắp.
- Trong ấy cũng có nói, rằng các chữ khắc dưới đáy bình có nghĩa là: "Chế tạo cho phòng tiền đình Hương Đức?

Nỗi kinh ngạc ngăn ông cảnh sát trưởng trả lời ngay tức khắc.

- Làm thế nào mà cô biết được tất cả những điều ấy ? - Mãi sau ông mới nói nên lời.

- Vì cái bình ấy chẳng qua là cái đã bị đánh cắp tại nhà ông bà Fellmor mà thôi. Cháu đã ngắm nghía nó chỉ ít phút trước khi nó biến mất.
- Thật vậy, bây giờ tôi mới nhớ là đã đọc những đặc trưng của nó trên bản báo cáo mà các phụ tá của tôi đệ trình. Việc ấy đã rọi thêm một luồng sáng mới vào vụ án này.
- Ngoài ra, không thể nào bác Triệu đây lại là kẻ trộm được vì chính cháu đã lấy các dấu chân để lại tại vườn hoa. Những dấu ấy vừa ngắn lại vừa rộng bản. Mà, như ông có thể nhận thấy đây, hai bàn chân của bác Triệu đều thon nhỏ cả.

Alice ngừng nói để lấy hơi. Ông Stevenson đưa tay lên vuốt trán.

- Phải - ông ta nói tiếp - điều này đã làm thay đổi mọi sự! Tuy nhiên, cô làm sao lý giải được là sự mô tả hình dáng người đã đến lãnh ngân phiếu lại trùng khớp với hình dáng của ông Triệu?

Alice ngẫm nghĩ hồi lâu:

- Cháu nghĩ rằng tên trộm lúc ấy đã cải trang một cặp mắt kính, một chòm râu giả, một dáng đi hơi chậm, và thế là màn kịch đã đóng xong. Còn về các giấy tờ chứng minh lý lịch, một tên trộm có thể làm giả không mấy khó khăn.
- Có thể là cô nói đúng, nhưng dù sao tôi cũng sẽ đưa ông Triệu tới Blackbridge và cho ông ta đối chất với nhân viên bưu cục. Cô có muốn đi theo chúng tôi không, cô Alice ?
 - Cháu rất sẵn lòng.

Trời đã về chiều khi nhóm người đặt chân vào bưu điện. Theo sự gợi ý của Alice, hai người đàn ông đứng cách một quãng trong lúc chính cô đến trình diện trước ghi-sê chi trả ngân phiếu. Cô nói tên mình và chăm chú nghe anh ta mô tả người đàn ông đã được anh ta trao lại số tiến do bà Marsdell gửi. Không còn nghi ngờ gì nữa, anh ta đang vẽ chân dung của ông Triệu.

- Chú có thể nhận ra được người đàn ông ấy nếu chú gặp lại ông ta hay không ? Cô hỏi.
- Được chứ anh ta đáp với vẻ tự tin Đâu có mấy khi tôi phải chi trả những khoản tiền kiểu đó, nên lúc việc ấy xảy ra, tôi rất chú ý.

Alice ra hiệu cho ông Triệu lại gần và yêu cầu ông đứng ngay trước mặt nhân viên bưu điện.

- Phải, đúng là ông ta rồi - Người này nói sau khi đã quan sát cụ già người Hoa - Tôi có thể nhận ra ông ta bất luận là ở đâu.

Alice không muốn tuyệt vọng. Lẹ lên! Cần phải tìm ra một biện pháp để cho người nhân viên thấy là anh ta đã phạm một sai lầm. Đó là cái gì nhi?... Phải rồi, bác Triệu có một đặc điểm riêng không dễ trùng lặp với ai. Cầm lấy một tờ biểu mẫu để gửi ngân phiếu, cô đưa cho cụ già người Hoa.

- Bác vui lòng điền vào đây giùm cháu. - Cô bảo ông.

Và quay về phía nhân viên bưu điện, cô nói nhỏ:

- Có thể một chi tiết nào đó đã thoát khỏi sự chú ý của chú chăng. Một tình tiết vụn vặt...

Alice ngừng nói khi thấy người nhân viên trọn tròn hai mắt.

- Ở kìa! Anh ta reo lên Có chuyện trục trặc rồi, đúng vậy. Cái ông mà tôi chi trả tiền đã ký tên bằng tay phải, còn ông này thì lại viết bằng tay trái.
- Nếu vậy, thì chắc không phải là cùng một người rồi Alice nói với vẻ đắc thắng.
- Không phải ! Người nhân viên họa theo Mặt khác ông này nói tiếng Anh rất lưu loát, tôi đã để ý thấy thế khi ông ta trao đổi đôi lời với cô. Cái ông kia thì giọng nói rất nặng. Nhưng sự giống nhau giữa họ quả là quá sức tưởng tượng !

Ông Stevenson liền nói lời tạ lỗi với ông Triệu. Sau đó, họ cùng trở lại đồn cảnh sát ở River City, và Alice lấy lại xe của mình chở ông già người Hoa về tận nhà ông ta.

- Lão biết làm gì để trả món nợ này đối với cháu đây ? Ông Triệu hỏi khi bước xuống xe.
- Bác có thể trả bằng cách một ngày nào đó nói dài hơn với cháu về những đồ gốm tuyệt tác mà, suốt bao thế kỷ nay, đồng bào của bác đã sản xuất ra Alice đáp với nụ cười trên môi.

Ông yêu cầu Alice vào nhà với mình, vì ông ao ước được tặng cô một "món quà mọn". Trước sự khẩn khoản của ông, Alice e rằng sẽ xúc phạm

ông nếu khẳng khẳng chối từ. Cửa ra vào bỗng nhiên bật mở. Đứng trong gian tiền đình là Lữ, gã đầy tớ của ông Triệu, bình thường vốn rất điềm tĩnh, lúc này đang để lộ những dấu hiệu sửng sốt cao độ. Trong đôi mắt mở lớn của gã thoáng lộ một vẻ không tin. Hai mí mắt gã khép lại, một nụ cười gượng kéo giãn hai vành môi và gã bắt đầu nói ào ào bằng tiếng Tàu, với những cử chỉ múa may phụ họa theo.

Ông Triệu trả lời gã bằng cùng một thứ tiếng. Cuối cùng Lữ quay nhìn Alice, nụ cười mở rộng hơn và hắn lại tiếp tục thao thao bất tuyệt những lời lẽ kỳ bí khó hiểu.

- Chú ấy nói gì vậy ?- Alice hỏi.

Cụ già cất tiếng cười nhẹ:

- Chú ấy cảm tạ cháu vì đã giải thoát lão khỏi tay cảnh sát. Chú ấy mong rằng may mắn và hạnh phúc sẽ mỉm cười với cháu suốt cả cuộc đời, và mong Trời Phật sẽ đáp ứng mọi ước nguyện của cháu cũng như gia quyến.

Tên gia nhân lại nói tiếp và cụ già gật gù tỏ ý đồng tình, ra vẻ rất thích thú.

- Lữ vừa viện dẫn lời một triết gia thời xưa của Trung Quốc. "Con người đi khắp cùng trời cuối đất để tìm cầu vồng mà không thấy rằng mình đang nhốt bên trong hàng dậu của vườn nhà mình kho báu quí giá hơn hết, đó là tình bạn".

Mim cười, Alice đáp lại:

- Bây giờ đến phiên cháu viện dẫn một câu ngạn ngữ, mà đây là ngạn ngữ của Mỹ: "Một người bạn trong cơn hoạn nạn mới đích thị là bạn".

Ông Triệu có vẻ rất khoái câu ngạn ngữ này. Ông mất hút một lát rồi trở lại, cầm trong tay một lọ nhỏ đựng nước hoa trao tận tay cho Alice.

- Đây là tinh dầu glycine, nhập từ Thiểm Đô, thật ra chẳng đáng là bao
 vừa nói ông vừa nghiêng mình.
- Ngày mai cháu sẽ xức, nhân dịp mừng đám cưới chị một người bạn Alice tuyên bố sau khi đã nồng nhiệt cám ơn ông lão.
- Đám cưới cô Massey phải không ? Không chừng lão sẽ gặp cháu ở đó cũng nên.

Hôm sau, ông Triệu đã là người đầu tiên mà Alice thấy mặt, khi đang bước vào nhà thờ. Ông mặc một bộ đồ truyền thống phương Đông rất đẹp.

- Cứ như ông cụ đã từ trong một bức tranh cổ bước ra vậy - Alice khẽ nói bên tai Ned, đang rất chững chạc trong vai phù rể, lúc cậu dẫn Alice vào băng ghế mà Bess va Marion đã ngồi ở đó từ hồi nào không rõ.

Cậu trai, cực kỳ thanh lịch trong bộ com-lê màu sẫm và chiếc áo sơ mi trắng, chia tay với Alice, vì đám rước dâu đang hình thành.

Lát sau, cô dâu trẻ đẹp tiến lên bàn thờ, với thân phụ nàng đi kèm. Trong chiếc áo dài bằng sa tanh trắng và đầu đội "voan" có viền đăng ten, nàng hiện ra trước mặt mọi người như thể một nữ thần trong giấc mơ, mặt sáng rỡ niềm hạnh phúc.

Bess không ngớt miệng hết "ồ !" lại "A !" vì thán phục, trong khi bà chị họ cứ xì xào xì xà như một bà già những điều khiến cô hết sức bực mình.

- Ngày nào chị lấy chồng - Marion lẩm bẩm như nói một mình - chị sẽ tổ chức âm thầm, trong vòng thân mật của gia đình mà thôi. Và cô dâu sẽ chỉ mặc một bộ đồ giản dị, đơn sơ. Chị chúa ghét cảnh ồn ào, đông đúc thế này, vừa nhức đầu vừa ngột ngạt!

Lễ nghi kết thúc với cuộc diễu hành trọng thể của đôi tân hôn và cuộc xuất hành của họ trên một chiếc xe du lịch kết đầy hoa toàn một màu trắng trinh bạch.

Alice và các bạn gái của nàng cùng đến dự buổi tiệc cưới do hai họ chiêu đãi. Sau khi đã chúc mừng đôi vợ chồng mới cưới trăm năm hạnh phúc và đã thưởng thức bánh ngọt rượu nồng, Alice và Ned đến ngắm những món quà cưới trưng bày trong một căn phòng trên lầu một.

Ông Triệu nối gót sau họ. Tia nhìn của ông chiếu thắng hầu như tức khắc vào một hộp đựng kẹo với kiểu dáng Trung Quốc. Ông vừa nhấc nó lên vừa khẽ thốt ra những tiếng kêu đầy ngưỡng mộ.

- Nó đẹp quá, phải không bác ? - Alice hỏi.

Nắp hộp được điểm tô bằng những đóa hoa mận nổi bật trên một nền men xanh dương hơi bị rạn.

- Chắc hắn cháu cũng biết đấy - cụ già người Hoa - nói với giọng du dương như những nốt nhạc, trong đất nước của chúng tôi, nghệ thuật cũng là một thứ ngôn ngữ, ngôn ngữ không lời. Hoa mận trải qua bao thế kỷ vốn là biểu tượng tâm đắc nhất của các nghệ nhân. Một huyền thoại rất hay đã gắn liền với loài hoa này. Tương truyền có một chàng thanh niên, mắc phải một chứng bệnh mà không một lương y nào chữa trị nổi, đã tìm đến núi La Phù. Đang khi khẩn cầu Trời Phật chữa lành bệnh cho mình, chàng bỗng thấy mắt hoa lên bởi một phụ nữ đẹp vừa xuất hiện và từ người này tỏa ra một mùi thơm ngan ngát của hoa mận. Sau khi chuyện trò một lát với nàng, chàng trai đã ngủ thiếp đi. Khi chàng tỉnh giấc...

Đến đây, đôi mắt ông Triệu long lanh sáng và ông kể tiếp:

Trên mình chàng phủ đầy những cánh hoa trắng muốt như những lọn tuyết từ trên cây mận rơi xuống. Cây mận này không có ở đây trước đó. Chàng trai trồi dậy, hoàn toàn khỏi bệnh !...

- Chuyện của bác hấp dẫn quá! - Alice tấm tắc khen.

Ông Triệu đang sắp đặt hộp đựng keo trở lại chỗ cũ, thì bỗng gương mặt ông lộ vẻ sửng sốt và ông thốt lên một tiếng kêu bằng ngôn ngữ mẹ đẻ.

- Chuyện gì vậy thưa bác ? - Alice lo lắng hỏi.

Ông Triệu đưa ngón tay đụng vào hai chữ Tàu vẽ trên một đóa hoa mà nếu không tinh ý khó lòng nhận được. Đó cũng chính là những chữ mà Alice đã nhận thấy trên cây đào trường thọ điểm tô cho chiếc bình của ông bà Fellmor trước đây.

Cô ngước ánh mắt dò hỏi lên cụ già đang há hốc miệng mà không thốt ra một âm thanh nào, làm như cụ đã bị á khẩu vậy.

- Mấy ký hiệu này có nghĩa là gì hở bác ? Alice lên tiếng hỏi.
- Đó là chữ ký của Mai Thế Nguyên, bạn của lão! Ông khẽ thì thầm.

Chương XIV CON VOI NGỌC

Mai Thế Nguyên! - Alice lặp lại, sửng sốt tột độ.

Ông Triệu chậm rãi cúi đầu. Có vẻ như chính ông cũng không tin nổi điều ấy nữa.

- Lão biết rõ chữ ký của chú ấy; không thể nào nhầm lẫn nó với bất luận một chữ ký nào khác.
- Thật không sao hiểu nổi Alice nói Nếu như hộp đựng kẹo nàỵ là do chính tay chú ấy làm ra, thì sao chú ấy lại không ký tên ở chỗ thông thường?
 - Điều ấy thì, cả lão nữa, lão cũng không hiểu ông Triệu thở dài đáp.

Ông già lật ngược hộp đựng kẹo, đọc những ký hiệu bằng chữ Tàu vẽ dưới hộp.

- Theo những chữ này thì hộp được làm từ thời Vương Ly, thời đại vàng son của nghệ thuật đời nhà Minh cụ già người Hoa nói tiếp Nếu thế thì đây không phải là một tác phẩm của bạn bác; sao những chữ ký tắt tên chú ấy lại có ghi trên này mới được chứ ?
- Tính chính gốc của cái hộp này không có gì đáng để ta nghi ngờ chứ bác ?
- Cái đó thì bác phải có những công cụ riêng để xem mới quyết định được vì mắt bác kém quá rồi ! Ông Triệu đáp trong lúc ngước mắt nhìn Alice với vẻ ngạc nhiên. Nhưng sao cháu lại hỏi thế ?

Alice liền nói cho cụ rõ về hai ký hiệu mà mình đã thấy trên chiếc bình đã bị đánh cắp của ông bà Fellmor.

- Mà chiếc bình ấy - cô kết thúc - theo cháu biết, chỉ là một bản sao.

Ông Triệu để lộ một vẻ mặt kỳ lạ trong đó sự không tin xen lẫn sự ngượng ngùng. Với ông, bạn của ông không thể có dính dáng gì đó với bọn làm hàng giả. Điều ấy, ông không sao chấp nhận nổi. Không muốn xúc phạm đến tình bạn thiêng liêng của cụ già, Alice không đào sâu thêm vấn đề này nữa.

- Cháu sẽ cố tìm hiểu xem cái hộp đựng kẹo này xuất xứ từ đâu - Alice nói - Điều ấy không chừng sẽ giúp ta lần tìm được tông tích của hai cha con bác Thế Nguyên cũng nên.

Nét mặt ông Triệu sáng hẳn lên.

- Ý kiến rất hay! - ông ủng hộ.

Khi Ned dẫn Alice đến gặp mẹ đẻ của cô dâu, một cách kín đáo, cô đã khéo léo thăm dò về gốc gác của món quà tặng ấy.

- Chính bà Blackbor đã tặng nó cho con gái bác - bà Massey đáp - Bà ấy đã bắt gặp nó trong một cửa hàng ở Horsefield nơi chuyên doanh những hàng thủ công mỹ nghệ cổ xưa làm dưới dạng những món đồ chơi xinh xắn rất dễ thương.

Alice có biết cửa tiệm ấy và cả người chủ tiệm nữa. Năm ngoái, cha con cô đã mua của ông ta một bộ đồ trà tuyệt đẹp. Cô xin phép bà chủ nhà cho mình điện thoại nhờ. Lời yêu cầu của cô đã được đáp ứng kèm theo một nụ cười niềm nở.

- Đến một buổi chiêu đãi như thế này mà bạn vẫn chỉ nghĩ đến công việc ư? - Ned cằn nhằn trong lúc đi theo Alice tới chỗ đặt máy.

Alice mim cười thật tươi, nụ cười khiến Ned bao giờ cũng quên ngay những điều mình vừa nói.

- Điện thoại xong, mình sẽ cùng với bạn ra gặp bạn bè liền mà.
- Phải, nhưng sau đó bạn cũng đi với mình tới Câu lạc bộ Thảo Nguyên, như đã hẹn với số bạn học của mình nhé! Và bạn hãy liệu hồn nếu không dành cho mình độc quyền khiêu vũ với bạn từ đầu đến cuối cuộc vui đấy!
- Nhưng ai đã nói là không muốn nhảy với một ả khập khiếng hả ? Ai ? Ai nào ? Alice nói với vẻ láu lỉnh, kèm theo một cái "đá lông nheo" dễ thương tới mức Ned chỉ còn biết đứng cười trừ...

Đầu dây, một giọng nói vang lên.

- Alô ? Alice nói cho cháu nói chuyện với bà Lorrimer, được không ạ ?
 - Chính tôi đây.
 - Cháu là Alice Roy, ở River City. Cháu xin chào bà.

Và Alice nói về chiếc hộp đựng kẹo.

- Thấy mà mê, phải không cháu ? - Bà Lorrimer nói - Khoan đã ! Hãy để bác nghĩ lại một chút... À, bác nhớ ra rồi ! Bác đã mua nó của một người tên là David Carr, cách nay một hay hai tháng gì đó.

Lai David Carr!

- Đó có phải là một ngtrời đàn ông tầm vóc trung bình, thậm chí hơi thấp, mắt rất sắc, đến từ San Francisco ?
 - Đúng. Cháu quen ông ta hả?
- Cháu đã nghe nói về hắn. Đó là một kẻ lường gạt đấy, bà ạ. Nếu có khi nào hắn lại chường mặt ra lần nữa tại nhà bà, bà hãy làm ơn báo ngay cho cảnh sát để họ đến thộp cổ hắn.

Đúng lúc ấy, Bess chạy ào tới.

- Le lên! Tới đây nào!

Alice vội nói lời tạm biệt bà Lorrimer và gác máy.

- Đi đâu mà phải lẹ mới được chứ? Cô hỏi Bess.
- Cô dâu sắp cắt "voan" che mặt rồi. Chị không muốn chộp lấy một mảnh sao ? Vừa nói cô vừa liếc xéo Ned.

Alice đỏ mặt và chạy vụt đi. Cô cũng muốn giành lấy cho mình một mảnh bùa lấy hên ấy. Vì theo người ta nói, cô gái nào lấy được nó cũng sẽ dễ dàng kiếm được một tấm chồng "ngon lành" hợp với tâm nguyện của mình.

Xen giữa đám khách mời đang chen lấn nhau trên bậc cửa để chờ coi đôi tân hôn lên đường, Alice thoáng thấy vợ chồng Dick Milltop và Connie. Cô cố lách lại gần họ...

- Chúng tôi đã không sao đến sớm hơn được người vợ trẻ nói sau khi chồng đã giới thiệu Alice với mình Dick có một công tác khẩn phải hoàn thành, còn tôi thì lại chẳng có ai để nhờ giữ giùm bé Suzanne cả. Cháu nó đang ở gần đây thôi, trên chiếc xe nôi ấy.
- Nếu có khi nào anh chị cần đi đâu, xin đừng ngại cho em biết. Em sẽ rất thích thú được giữ em bé giùm cho anh chị Alice sốt sắng đề nghị.
- Em thật tốt bụng hết sức! Người vợ trẻ mừng ra mặt Nếu không sợ mang tiếng là lợi dụng chị sẽ hoan hỉ đón nhận nghĩa cử của em ngay tức

thì.

- Chị hãy nhận ngay đi, cứ việc nhờ em liền đi!
- Nếu vậy, ngày 19 này em có rảnh không nhỉ?
- Có.
- Hôm ấy, chị được mời dùng bữa trưa ở nhà một người bạn mà chị rất muốn đến dự, kẹt một nỗi Dick hôm ấy lại bận đi xa... để tìm một loại đất sét có chất lượng hơn.
- Có điều... không phải là kaolanh đâu Dick nói rõ Có gì mới lạ về vụ này không, hả Alice ?
- Vẫn là con số không. Nhưng em chưa chịu thua đâu. Ngay khi nào có cơ hội, em sẽ đến thăm dò một dải đất mà em có quen biết với người chủ sở hữu nó.

Và Alice kể cho Dick nghe về những lần chuyện trò với ông giáo sư địa chất.

- Em mà khám phá được khu mỏ ấy thì thật là tuyệt. Anh sẽ bồi hoàn cho ông Triệu càng sớm càng tốt. Sau đó, anh sẽ gây dựng lại từ đầu cơ nghiệp của mình.
- Coi chừng ! Cô dâu tới đó ! Một cô gái kêu lên, mặt đỏ bừng vì phấn khích.

Rốt cuộc rồi Ned cũng gặp lại được Alice và, sau khi cáo từ ông bà chủ nhà, đôi bạn liền lên đường tới Câu lạc bộ, nơi đông đảo bạn bè đang đợi. Ned là người cầm lái.

- Thật tình, chiếc xe thể thao này của bạn làm mình mê hết sức. Nó phóng lẹ như chớp xẹt vậy. So với nó, xe của mình chẳng khác gì một con rùa già lọm khọm. Nếu có lúc nào bạn tính sang tên nó thì hãy nhớ đến mình nhé!

Ned chỉ nói đùa cho vui vậy thôi, chứ cậu còn lạ gì Alice quí chiếc xe này cỡ nào: nó vốn là quà tặng của cha cô lại vừa là người bạn đồng hành thủy chung của cô suốt bao cuộc phiêu lưu.

Bên nhau, họ đã qua một buổi tối vui vẻ thỏa thích. Khi đến giờ ra về, Ned lại ngồi vào tay lái.

- Mình thử đi theo đường Trois-Ponts xem sao ? — Alice gợi ý.

- Không lẽ bạn tưởng là tên Raynold Carr đang đứng chình ình ngay giữa mặt lộ để đợi bạn vào giờ này sao ?
- Ôi! Biết đâu đấy! Biết đâu đó lại chẳng là điểm hẹn hò giữa hắn và đồng bọn của hắn?

Ned nhấc chân ra khỏi cần đạp ga. Alice đảo mắt thăm dò từng bụi cây nằm ngồn ngang giữa đám cây non trong rừng. Tại điểm đó xuất hiện những dấu chân mà Alice đã từng quan sát, giờ này chỉ có bóng đêm bao phủ mịt mù.

Alice hướng sự chú ý của mình về phía bên kia đường. Ned vẫn tiếp tục lăn bánh chầm chậm để Alice quan sát một lùm thông mọc cách một dòng chảy chưa đầy mười bước chân.

Dưới ánh trăng mờ ảo, cây cối trông tựa như những bóng ma xám xịt. Không một vật sống nào nhúc nhích.

Alice lại nhìn ra đường lộ và, bỗng nhiên, thấp thoáng xa xa sau những bụi cây mọc dọc theo bờ sông, nơi mà dòng chảy uốn khúc bên dưới cây cầu Thợ Săn, cô dường như thấy thấp thoáng chùm sáng trắng đục của một ngọn đèn bấm.

- Nhìn kìa! - Alice khẽ bảo Ned, trong lúc vung tay về phía có ánh đèn.

Cầm lấy cây đèn bấm của mình trong hộc để găng tay, cô bảo người ban đường:

- Dừng hẳn xe lại đi! Mình rất muốn đến coi có chuyện gì đang xảy ra đàng kia!

Họ cùng xuống xe và bằng những bước chân thận trọng, cùng đi về phía bờ sông. Họ ráng để ý không để lộ sự có mặt của mình, với hy vọng là kẻ đang cầm đèn đẳng ấy tưởng là họ đang tâm sự với nhau ở trên xe.

Khi họ lại gần các bụi cây, ánh đèn chợt tắt ngúm. Họ đứng yên bất động, nín thở, nhưng họ không nhìn thấy mà cũng chẳng nghe thấy gì cả.

Cuối cùng, Alice bất ngờ chĩa đèn bấm chiếu thẳng ngay phía trước. Những cành cây gãy răng rắc, những giọt nước mưa bắn tung tóe trên các lá cây và một bóng đen phóng vọt ra xa, nhanh tới mức chỉ trong giây lát đã mất hút trong màn đêm.

Cởi vội đôi giày quai đan gót cao của mình ra, Alice lội ngay xuống dòng sông gặp khúc nước ròng.

- Alice !.. - Ned gọi.

Nhưng Alice đã sang tới bờ bên kia của dòng chảy hẹp. Đang bấm đèn để tìm vết chân, Alice bỗng thấy một vật. Cô cúi xuống, lượm lên nhìn kỹ nó dưới ánh đèn mờ nhat.

- Cái gì thế ? - Ned hỏi.

Alice lại lội qua sông và cho Ned thấy vật mình đang cầm trong tay: một con voi bằng ngọc bích, bề dày 5 phân và cao 3 phân.

- Làm sao mà nó trôi dạt tới đây được nhỉ ? Dù sao thì cũng không phải tự nó mò tới !
- Đó là "bóng đèn" lúc nãy đã đánh rơi nó, mình đoán thế, mà chắc chắn là không phải do cố tình.
 - Đây có phải là một món đồ có giá trị cao không?

Alice sắp sửa đáp rằng đây hẳn là con voi quí của ông Triệu, thì tiếng gầm rú của một động cơ vang lên.

- Ô! Xe của mình! - Cô la hoảng.

Ned chạy vội về phía đường, theo sau là Alice với đôi giày lủng lắng ở hai tay.

Than ôi! Khi leo lên khỏi triền dốc, họ chỉ còn kịp nhìn thấy chiếc xe thể thao của Alice đang lao vút vào trong màn đêm.

Chương XV PHƯƠNG ÁN TAO BAO

Đứng chết trân tại chỗ vì kinh ngạc, đôi bạn trẻ nhìn theo những ánh đèn chớp nháy và mờ nhạt dần ở đẳng xa.

- Đó là lỗi tại mình - Ned thật sự ân hận nói - Nếu mình đã đề phòng khóa cửa xe bằng chìa hẳn hoi, thì chuyện này đâu có xảy ra. Mình muốn nện cho mình một trận tơi bởi cho bố ghét quá.

Ned vô cùng rầu rĩ và quyết tâm tìm lại cho bằng được chiếc xe.

- Ta hãy chạy tới đồn cảnh sát đầu tiên. Cậu nói thêm Một cảnh sát cưỡi mô tô sẽ sớm bắt kịp tên trộm xe thôi.
- Bạn quên là bọn mình đang ở giữa rừng à ? Alice nói. Trạm điện thoại gần nhất cũng cách đây 3 cây số là ít.

Ned sa sầm mặt:

- Vậy thì chỉ còn hy vọng là mình sẽ may mắn gặp được một lái xe tốt bụng chịu cho mình quá giang về thành phố mà thôi.

Nhưng việc mất xe không làm cho Alice buồn bã. "Sao lại có may mắn hú họa tại một nơi hoang vu như thế này nhỉ" Alice thầm nghĩ trong lúc nắm chặt trong lòng bàn tay con voi quí bằng ngọc.

- Hai đứa mình ăn mặc quả là không hợp tí nào cho một cuộc đi bộ - Alice vừa cười vừa nêu nhận xét với người bạn đường hy vọng làm bạn vui
- Đi dạo chơi giữa đêm hôm trong rừng thế này mà khoác trên mình bộ y
phục dạ hội, thì đúng là... đẹp thật.

Với bộ lễ phục khoác trên mình, một bông cẩm chướng trắng cài ở khuy áo veston, chân mang đôi giày da bóng lộn, Ned cống hiến một hình ảnh hết sức dị hợm đối với cảnh quan thiên nhiên quanh mình. Ngay cả hình ảnh của Alice cũng không kém gì với đôi giày gót cao, đôi vớ dài ướt nhẹp và chiếc áo dài dạ hội bằng vải mousseline màu xanh lơ.

Cuối cùng, hai kẻ dạo chơi bất đắc dĩ cũng tới được một trạm xăng và ở đó Alice đã gọi điện được cho một đồn cảnh sát địa phương. Viên thanh

tra trả lời điện thoại cho họ hứa sẽ cho dựng ngay những rào cản trên các ngã đường đồng thời sẽ phái một xe cảnh sát đến đón hai người.

Alice đã cố ý tránh không nói gì đến con voi bằng ngọc, với ý đồ để dành đưa cho ông Triệu hoặc cho Dick coi trước đã.

Mấy phút sau, một chiếc xe do nhân viên cảnh sát cầm lái dừng lại trước trạm xăng. Alice và Ned lên ngồi ở băng sau và xe lại lên đường hướng về River City.

- Alice này - Ned nói khi xe tới gần nhà cô - ngày mai mình không muốn trở lại trường, mình thích tham gia vào cuộc tìm kiếm chiếc xe hơi của bạn hơn.

Nhưng Alice không muốn nghe nói đến chuyện ấy. Không bao giờ cô muốn Ned phải bỏ các tiết học vì cô.

- Không, bạn hãy trở lại Emerson đi. Mình dám chắc là kẻ đã "chôm" xe của mình sẽ sớm bỏ lại nó ở đâu đó thôi.

Nhưng hôm sau, xe của Alice vẫn chưa được tìm thấy.

- Ba ơi - cô nói khi ngồi trước mặt cha tại bàn ăn điểm tâm - con lo quá. Đến lúc này mà người ta vẫn chưa tìm được tung tích chiếc xe của con. Ba có tin là con phải... để tang cho nó không ?

Togo ngoe nguẩy đuôi, sủa, làm duyên làm dáng như thể giải khuây cho cô chủ. Rồi, ngoẹo đầu qua một bên, nó đứng yên bất động, vẻ rất nghiêm túc. Ông Roy đăm chiêu nhìn con gái đang gãi phía sau tai cho con chó bằng một cử chỉ hầu như máy móc.

- Con có ý kiến gì về lý lịch tên trộm xe không ? Mãi sau ông mới hỏi.
- Vừa có lại vừa không ba ạ. Đó hẳn là tên Raynold Carr hoặc một đồng bọn của hắn.

Ông Roy uống một hớp trà.

- Có thể ông nói và ba không ưa toàn bộ chuyện này tí nào cả. Chả là ba vừa nhận được những thông tin mới về Carr.
 - Tin gì vậy ba? Alice hấp tấp hỏi.

- Nhà cầm quyền ở Washington đang truy nã hắn vì những vụ phạm pháp nghiêm trọng. Mẹ hắn là người Hoa, bố hắn là người Mỹ. Về ngoại hình, hắn giống bố hơn là giống mẹ.
 - À! Alice nói con bắt đầu thấy rõ thêm đôi chút rồi.
- Khoan đã! Chưa hết đâu. Carr có một người em trai mà người ta nghi là nó cũng bất lương không thua gì hắn, nhưng nó quá ma mãnh nên không dễ gì bắt được. Người ta không nói rõ là nó hiện sống ở phương Đông hay ở Hoa Kỳ nữa.
 - Nó giống Carr chứ ba?
 - Không, nó như một người Hoa chính hiệu.

Alice không nói gì, cô đang ngẫm nghĩ và càng nghĩ càng tin chắc là Carr và em trai hắn đang hợp tác làm ăn với nhau. Tất cả đều khiến cô tin rằng chính gã em trai ấy đã chường mặt ra tại bưu điện để lãnh tấm ngân phiếu gửi cho ông Triệu.

Thẳng em trai ấy biết đâu lại chẳng đang trốn chui trốn nhủi bên trong khu đất kín cổng cao tường đầy bí ẩn? Alice không dám cho cha mình biết giả thuyết này, vì sợ ông sẽ lo lắng mà không cho cô tiếp tục công việc nữa.

Ông Roy lên đường tới văn phòng luật sư. Về phần mình, Alice đã hạ quyết tâm đến gặp cụ già người Hoa. Nếu con voi là của ông, như cô nghĩ, thì sau đó cô sẽ đi coi sơ xem hàng rào bằng ván che giấu những gì trong đó. Lần này, cô quyết tâm chọc thủng bí mật của khu đất có rào vây quanh ấy.

Vú Sarah muốn theo sát các kế hoạch của Alice. Bà thấy các kế hoạch ấy dường như rất nguy hiểm.

- Con hãy cảnh giác để khỏi dính vào tội xâm nhập gia cư bất hợp pháp đó nhé. Khu đất kín cổng cao tường ấy có thể là nơi cư trú của những kẻ hoàn toàn vô tội và họ có quyền kiện con về tội đột nhập trái phép đất đai thuộc quyền sở hữu của họ đấy.

Alice ôm hôn vú Sarah và trấn an bà:

- Con biết là nếu rủi con có gặp khó khăn hoạn nạn gì, thế nào vú cũng đến cứu con mà.

Vú Sarah không ngăn được một nụ cười. Kinh nghiệm đã dạy bà là không gì có thể kéo Alice lệch hướng khỏi mục tiêu nào mà cô đã tự đề ra cho mình.

Alice gọi điện thoại cho ông Triệu. Vì ông không trả lời, cô liền quay số của Dick.

- Tôi có một tin vui báo cho anh đây Alice nói tôi tin rằng mình đã tìm được con voi bằng ngọc rồi.
 - Cô bảo sao ? Nhắc lại đi! Dick lắp bắp vì quá xúc động.

Alice mô tả cho anh ta món đồ đã lượm được trong rừng, ven bờ sông.

- Thì đúng rồi ! Đó đúng là con voi của cụ Triệu mà ! Dick reo vui, giọng run run vì xúc động.
 - Anh có muốn đích thân đem nó trả lại cho chủ nó không?
- Ò! không, nằm trong tay cô nó sẽ an toàn hơn. Cô cứ giữ lấy nó cho tới khi nào chính cô có thể trao lại nó cho cụ Triệu. Với lại vinh dự đó thuộc về cô mà.

Trong khi chờ đợi, Alice đã giấu con voi ngọc vào một ngăn tủ trong phòng mình.

Hứng chí ngân nga nho nhỏ một bài hát, Alice đến nhà nhỏ Bess. Nó đang tập đánh golf trên bãi cỏ, cùng với Marion.

- Hoan hô! Alice kêu lên- Cú đánh đẹp đấy, Bess ạ!
- Cậu đã dòm lén bọn này lâu lắm rồi, phải không, dám xâm phạm đời tư người khác hả? Marion hỏi đùa.
- Kìa! Chị cuốc bộ đến thăm bọn em đấy à? Bess ngạc nhiên vì không thấy chiếc xe thể thao đầu cả.

Alice liền thuật lại cho hai chị em các biến cố xảy ra tối hôm qua.

- Và đó là lý do khiến mình cần tìm một bác tài nào chịu chở mình tới gần vòng rào mà có kẻ đã chết khiếp vì nó ấy!
- Lại nữa! Bess cãi lại Chị vẫn chưa ngán chuyện ấy ư, em thì đúng là chết khiếp rồi đấy.
- Đừng làm bộ chết nhát hơn cả bản chất thực của em chứ Marion trách yêu Lần vừa rồi chúng ta tới đó mà có bị sứt mẻ tí nào đâu.

- Thôi được rồi! - Bess ưng thuận - để em vào xin phép mẹ cho lấy xe đã.

Vài phút sau, cô trở lại nói rằng mẹ cô lát nữa mới có thể để xe cho bọn họ sử dụng. Vậy là lúc họ xuất phát thì đồng hồ đã chỉ 4 giờ chiều, trên mui xe cột chặt một cây thang.

Họ tới đường Trois-Ponts, queo vào con đường đất và đậu xe lại. Vác theo cây thang, ba cô gái bắt đầu băng rừng lội suối.

Đến khoảng rừng thưa nơi có vách rào dựng đứng, họ dừng lại và đặt thang xuống. Khu đất kín cổng cao tường yên tĩnh hơn bao giờ hết, cả đến rừng cây cũng có vẻ câm nín.

Bess cảm thấy khó chịu trong người.

- Alice! Em không ưa cảnh này tí nào cô khẽ nói Em có cảm tưởng là sau mỗi thân cây đều có... một con ma đang núp sẵn! Bọn mình đi đi, em van chị đấy.
- Em làm chị tức điên lên được! Marion đổ quạu Làm gì có ma qui nào ở đây chứ!
 - Thế còn cái bàn tay thò ra khỏi ống khói...
 - Vì em hoảng nên trông gà hóa cuốc đấy thôi! Marion trêu.

Bess đành miễn cưỡng đi theo, tuy vẫn không khỏi lấm lét nhìn quanh. Alice và Marion nhấc thang lên và lại tiếp tục lên đường. Bess theo gót hai người. Gì cũng được, còn hơn là ở lại một mình! Đến đúng chỗ mà một mắt cây đã tróc ra, để lộ một cái lỗ nhỏ hình bầu dục, Alice ghé mắt dòm vào bên trong khu đất có hàng rào vây quanh.

- Bess à, chắc em không có mơ đâu - cô nói - Có thể là ai đó đã thò một bàn tay ra khỏi miệng ống khói, vì mình lại thấy một khung sắt mới đây này!

Hai chị em đều muốn được coi thử cho biết. Hết sức bối rối, Alice bảo họ là cái vật trang trí bằng sắt rỉ sét lần trước đã không còn ở đó nữa, vậy mà bây giờ lại thấy xuất hiện.

- Vật này đây trông cũng giống vật cũ - Alice nói trong lúc móc túi lấy ra một cuốn sổ tay và một cây viết chì - chỉ khác chút xíu là nó không rỉ sét bằng nhưng hình thù lại phức tạp hơn.

- Kỳ thật ! Cứ như nó được sắp xếp bằng những nét chữ Tàu vậy Marion nêu nhận xét.
- Phải rồi Bess đồng tình Có thể cái lò rèn cổ xưa này là nơi cư trú của những người Hoa cũng nên.

Ý nghĩ này khiến cô thêm vững bụng, ít ra thì bên trong khu đất có rào vây quanh cũng có con người chứ không có ma quỉ!

Alice không nói lời nào. Cô cố làm một bản phác họa chuẩn xác của môtíp bằng sắt, rồi yêu cầu các bạn giúp mình dựng đứng cây thang vào vách ván và thoăn thoắt leo lên.

Bên trong khu đất kín cổng cao tường, tình trạng vẫn hệt như lần thám hiểm của cô với Ned. Chẳng có gì đáng coi ngoài cây cối và cây cối.

Alice leo trở xuống và tính đi tới một khoảng vách rào chưa từng xem xét kỹ lần nào. Thế là ba cô gái liền khiêng thang đến một chỗ gần như đối diện với các ống khói xiên.

Một lần nữa, Alice lại thăm dò khắp lượt khu đất chứa đầy bí ẩn. Một lần nữa, cô lại thất vọng, đâu đâu cũng chỉ thấy cây và cây.

- Cậu có thấy cái gì hay ho không vậy ? Marion từ dưới hỏi vọng lên.
- Không Alice đáp và lắc đầu lia lịa Chẳng có một dấu vết nào của sự sống cả.
- Có thể là những kẻ đã dựng vách rào này lên chỉ lâu lâu mới ghé đến đây một lần cũng nên Marion gợi ý.
- Dù sao chẳng nữa, thế nào cũng phải có kẻ qua người lại Alice nói, như bị xúc động mạnh Mình vừa thoáng thấy cửa ra vào kìa.
 - Đâu ? Hai cô bạn cùng buột miệng hỏi một lượt.
- Không mấy xa chỗ chúng ta đâu. Nó được ghép tinh vi khéo léo đến nỗi đứng ngoài này ta không sao nhìn ra được.

Vừa nói dứt những lời trên, Alice liền hướng sự chú ý của mình về một điểm ở bên trong vòng rào.

- Có người đang đến đây đó! - Cô loan báo - một nhân vật phục sức hết sức kỳ dị!

Chương XVI LƠI HÙ DỌA

Một phụ nữ dong dỏng cao đang tiến về phía Alice. Người đàn bà này khoác trên mình một chiếc áo thun màu lam, vạt áo bay phất phới trong gió nhẹ, đầu đội một tấm voan đã bạc phếch cùng màu với chiếc áo, ngang lưng bà ta có thắt một sợi dây thừng mà hai đầu dây buông thống gần chấm đất, chân mang dép da. Bà ta quét ngang mặt Alice một tia nhìn khắc nghiệt.

Lại gần cửa, bà ta đưa tay kéo một cái chốt sắt và mở toang cánh cửa ra. Alice nhảy bổ xuống đất và người đàn bà xăm xăm bước về phía mấy cô gái trẻ.

Cái thói tọc mạch không sao chấp nhận được này có nghĩa là thế nào
 đây ? - Bà ta hỏi, mặt đỏ bừng vì giận dữ.

Bess lùi dần, khép nép, vì thái độ dọa dẫm của người đàn bà thấy mà phát ớn.

- Chúng... chúng tôi có làm gì sai đâu ? -Mãi sau Bess mới lắp bắp được có bấy nhiêu.

Alice cắt ngang lời bạn:

- Chúng tôi đang tìm một thứ cô nở một nụ cười lấy lòng người đối diện và mềm mỏng giải thích Chúng tôi nghĩ rằng có thể là nó nằm bên trong vòng rào này.
- Mấy người không có quyền rình mò chúng ta! Người đàn bà cự lại Hãy cút đi cho khuất mắt, và chớ bao giờ dại dột mò mẫm vào trong lãnh địa của chúng ta nữa đây!

Bess giật giật tay áo của Alice.

- Lại đây nào, em van chị đấy ! - Cô khẽ nói - Không nên chọc giận mụ già ấy làm gì.

Alice làm như không nghe thấy gì hết.

- Chúng tôi sẽ đi ngay khi đã tìm được cái mà chúng tôi đang kiếm - cô thản nhiên nói.

Đôi mắt người đàn bà nheo lại tới mức chỉ còn là hai kẽ hở như mắt lươn vậy.

- Vậy chớ mấy người đang kiếm cái gì, nói thử coi ? Bà ta hỏi sau vài giây im lặng.
- Một mỏ kao-lanh, mà chúng tôi có đủ lý do để tin rằng nó nằm quanh quất đâu đây, bà có thể chỉ giùm chúng tôi không ?

Hai bàn tay người đàn bà co rúm lại trên những nếp nhăn của chiếc áo thun.

- Ta chẳng biết gì về cái mỏ quái qui ấy cả. Hãy làm theo lời ta bảo, cút lẹ lên. Và đừng quay lại nữa đây!

Manon, từ đầu tới giờ, vẫn quan sát với vẻ bỡ ngỡ bộ đồ quái dị của người đàn bà, lúc này đột nhiên cất tiếng hỏi:

- Bà thuộc một giáo phái bí mật hả?
- Đúng, ta thuộc dòng tu Áo Lam người đàn bà trả lời Chúng ta không lấy gì làm đông đảo và không sống chung đụng với bất cứ ai. Qua khỏi các thanh ván kia, vừa nói bà ta vừa chĩa ngón trỏ về phía vòng rào, vườn tược trong ấy đều là thánh địa. Khốn cho những ai dám xâm phạm đến thánh địa của chúng ta.

Cách dùng những từ thần bí chứa chất đầy sự đe dọa của người đàn bà khiến Bess đáng thương run lên bần bật. Nhìn thấy nỗi khiếp đảm của cô bé, người đàn bà càng xích lại gần hơn và hạ thấp âm lượng xuống, khiến giọng ồ ồ như từ cõi âm vọng lại để nói tiếp:

- Những mảnh vườn ấy là Thiên đàng của chúng ta. Từ cây cối và từ hoa cỏ, chúng ta rút lấy niềm hoan lạc cho mình. Lãnh địa này là tổ ấm của chúng ta, các nữ tu Áo Lam với tâm nguyện xa hắn thế giới và các cạm bẫy của nó, sống một cuộc sống cô độc mà đầy hạnh phúc! Khốn cho kẻ nào khuấy động sự an bình thánh thiện của chúng ta. Mấy người hãy cút đi và chớ bao giờ quay lại nữa!
- Chúng tôi đâu có ham mà nói hoài! Bess nói với một vẻ chân thành không chút ngụy tạo.

Cô quay về phía Alice, năn nỉ bạn mình qua ánh mắt, nhưng Alice vẫn chưa sẵn sàng để "cuốn gói" một cách dễ dàng.

- Trong cộng đồng của bà, có những phụ nữ Á Đông sống chung không? Alice đột ngột hỏi.
 - Không, tại sao vậy ? Người đàn bà hỏi lại, với vẻ ngạc nhiên.
 - Tại cái phù hiệu trang trí cho ống khói kia kìa.
 - Phù hiệu à ? Người đàn bà hỏi tiếp, càng lúc càng sửng sốt.

Bà ta nhìn theo ánh mắt của Alice và khẽ nói:

- Ö ! phải rồi ! Phù hiệu... vừa rồi ta không rõ cô nói về cái gì.

Bà ta đã định thần lại và chẳng cần giải thích gì thêm, bà ta ra lệnh cho mấy cô gái phải đi tức khắc.

- Marion, giúp mình một tay khiếng cái thang này đi - Alice nói.

Hai cô gái nhấc cây thang lên, mỗi người nắm một đầu và đi băng ngang rừng cây, với Bess lẽo đẽo theo sau. Người đàn bà đứng lại tại chỗ cho tới khi họ đã đi mất hút, mới lật đật quay trở lại bên trong khu đất và chốt cửa thật chặt.

- Cộng đồng quái dị! Bess vừa nói vừa cúi người xuống để tránh một cành cây thấp chắn ngang lối mòn.
- Mình không mảy may tin rằng đó lại là một cộng đoàn nữ tu Alice nói.
- Tớ cũng thế! Marion họa theo Mụ đàn bà ấy cho tớ cảm giác là mụ đã xổ ra toàn những điểu ba xạo nhảm nhí cốt để hù chúng ta mà thôi. Trừ phi là mụ ấy bị... điên.
- Sao chị nói vậy ? Bess nghiêm giọng hỏi Quần áo bà ta cũng giống cách ăn mặc của những người sống trong tu viện đấy chứ, bà ta đã nói với chúng ta rằng khu đất kín cổng cao tường ấy là đất thánh mà. Dù sao, đâu có thiếu gì những giáo phái nhỏ quái dị trên thế giới này. Nói thế, chứ chỉ cần nghĩ đến mụ đàn bà ấy đủ khiến em ớn đến nổi da gà rồi. Dù vậy, mụ ta quả là thiếu trầm trọng đức dịu hiền của một nữ tu.

Nhân xét này khiến Alice và Marion không nhịn được chuỗi cười ngặt nghẽo.

Alice này! - Marion bất thần la lên khi họ lao vào một con đường đất
Đây đâu phải là con đường mà chúng ta đã men theo lúc tới đây.

Họ tiếp tục đi thêm khoảng một trăm mét nữa, rồi, bất thần, Alice đứng khựng lại. Marion suýt mất thăng bằng. Còn Bess bổ nhào vào giữa lưng cô chị họ.

- Ê này! - Marion nổi sùng la lên - Muốn dừng lại thì phải báo trước cho người ta chứ...

Nhưng cô im bặt ngay trước vẻ ngỡ ngàng của Alice, nãy giờ đang nhìn sững vào một khoảng rừng thưa nho nhỏ.

- Chiếc xe thể thao! Marion la lên.
- Hoan hô! Bess cũng reo mừng như bắt được vàng.

Bỏ mặc cây thang tại chỗ, ba cô gái nhất loạt chạy về phía trước. Chiếc xe vẫn nguyên vẹn, thậm chí đến bảng số xe cũng không bị cạo sửa gì cả.

- Tên trộm đã không có cơ hội để thay đổi bảng số xe! - Alice nêu nhận xét.

Cô mở cửa xe và dò xét kỹ bên trong. Tất cả vẫn y nguyên như thể chính cô vừa đậu nó ở đây chứ không phải là bọn trộm. Chỉ thiếu mỗi chùm chìa khóa xe và trên sàn xe nằm chỏng gọng một đôi giầy đàn ông gót cao.

Alice quay sang hai bạn.

- Các bạn muốn làm gì thì cứ việc làm đi cô nói còn mình thì quay trở lại khu đất ấy và sẽ đột nhập vào trong đó. Không phải ngẫu nhiên mà bọn mình gặp thấy chiếc xe ở đây đâu. Mình dám chắc là nó đã bị "chôm" bởi đồng bọn của Raynold-Carr hay bởi chính hắn cũng nên. Mình cũng dám chắc là khu đất bí hiểm có vòng rào vây quanh ấy chính là sào huyệt của bọn chúng.
- Điều ấy giải thích được thái độ của mụ già mạo nhận là nữ tu kia Marion bổ sung thêm Tớ sẽ đi chung với cậu, Alice ?
- Hãy thận trọng, em van các chị đấy ! Bess nói Mụ đàn bà ấy làm em thấy "rét" quá... còn tên Carr lại là một kẻ không lùi bước bất cứ chuyện gì đầu.

Nói rồi, cô bé đảo một cái nhìn lo ngại khắp xung quanh. Làm sao đây ? Ở lại đây một mình ư ? Rừng cây vắng lặng thấy mà ghê. Không, Bess không ham gì ở lại đây. Nhưng mà lại đi đến chỗ mụ phù thủy lúc nãy thì

Bess cảm thấy mình không đủ can đảm để làm thế. Cuối cùng, sau khi đã chần chừ hồi lâu, Bess khẽ nói với sự tiếc rẻ:

- Được rồi ! Em sẽ đi cùng. Một liều, năm bảy cũng liều. Thà thế còn hơn.

Khi ba cô gái thò đầu ra khỏi đám cây và tiến lại gần vách rào, trời đã sâm sẩm tối. Alice dựng thang vào một chỗ khác với chỗ hồi nãy và lẹ làng leo lên tới nấc trên cùng.

- Các bạn hãy cảnh giác đề phòng! - Cô khẽ nói với hai bạn đứng bên dưới - Mình sẽ trở ra bằng lối cửa đấy.

Quả là chẳng thích thú gì, việc chui luồn dưới những hàng kẽm gai ri sét. Sau khi đảo mắt thăm dò khắp lượt bên trong khu đất kín cổng cao tường để biết chắc là không có ai đang canh chừng, Alice buông mình xuống chân vách rào.

Alice vềnh tai nghe ngóng, không nghe thấy động tĩnh gì, cô lồm cồm bò về phía hàng cây và tìm một chỗ ẩn kín đáo. Bên phải cô sừng sững ngôi nhà gạch cũ kỹ với cái ống khói xiên mọc trên mái ngói đỏ phủ rêu xanh loang lổ. Phải vào được bên trong ấy. Alice nghĩ bụng. Lúc cô đang sắp sửa rời khỏi những bụi cây che chắn cho mình thì bỗng trông thấy bà nữ tu Áo Lam đáng sợ đi ra từ một cánh cửa nhỏ bằng gỗ. Theo sau bà là một con chó khổng lồ.

Alice ngồi im thin thít, hy vọng là sự lay động của tán lá không tố cáo sự có mặt của mình.

Người đàn bà đi về phía cửa hàng rào. Khi bà ta đi ngang, Alice nhận thấy là con chó được cột bằng một sợi xích dài.

Alice thấy cổ họng mình thắt lại. Nếu người đàn bà bước ra ngoài khu đất này thì bà ta không thể không thấy Bess và Marion đang cảnh giới phía bên ngoài!

Nhưng may mắn làm sao, ra tới cửa, bà nữ tu Áo Lam chỉ cột đầu dây xích chó vào một vòng sắt và bỏ đi, để lại con chó đứng canh tại đó.

Mừng thầm với ý nghĩ các bạn mình đã không bị phát hiện, Alice đã không kịp hiểu tình cảnh mình đang lâm vào. Chỉ cần quay nhìn con chó cũng đủ hiểu tất cả nỗi kinh hoàng của tình huống ấy.

Đó là Alice không thể nhúc nhích gì được nếu không muốn bị con chó kếch xù đó để ý tới, vậy là không còn có vấn đề đào thoát khỏi khu đất có rào vây quanh bằng khung cửa ra vào kia, mà lại càng không có cách nào tiếp tục tiến hành cuộc điều tra nữa.

Nói cách khác, Alice không thể phác một cử động nào, cũng không thể phát ra một thanh âm nhỏ nào, mà không mắc phải nguy cơ khởi động những tiếng sủa dữ dằn.

Làm gì bây giờ?

Chương XVII CHAY ĐUA VỚI TỬ THẦN

Alice lo cuống cuồng. Vận dụng tất cả sự bình tĩnh, cô mới tự kiềm chế được bản thân. Màn đêm buông rủ. Đây không phải là lúc để điên đầu rối trí, cô cần phải suy nghĩ một cách tỉnh táo mới được.

"Hay mình thử rời xa con chó, có thể nó sẽ không còn "chiếu cố" gì tới mình nữa chăng ?" Alice quyết định. "Một khi đã qua được mối nguy trước mắt này rồi, đó mới là lúc để mình tính chuyện".

Thận trọng từng bước, Alice men theo những bụi cây và những gốc cây, lê người đi dần về phía bên kia của bờ rào, cố gắng không gây một tiếng động nhỏ. Sau khi đã được khu nhà ở giữa che khuất con chó, Alice nghỉ một chút rồi từ từ tiến về phía ngôi nhà gạch cũ kỹ. Bên trong im lặng như tờ. Cô tính mở cửa xem sao nhưng ổ khóa đã được khóa kỹ bằng chìa hẳn hoi.

Thình lình, những luồng sáng xuất hiện xen giữa các thân cây, ở cách đó một quãng, một vệt sáng trắng quét ngang khoảng không, một đốm sáng màu đỏ bùng lên rồi vụt tắt, những tiếng nói khó phân biệt vang lên. Sau đó là tiếng một sợi xích nghiến ken két, một mô tơ húng hắng "ho" và không mấy chốc là những tiếng ro ro đều đều vang tới tai Alice.

"Cái quái gì thế nhỉ?" Alice tự hỏi. "Một máy bơm nước chẳng? Nhưng tại sao lại phải bật tùm lum đèn đóm như vậy chứ?".

Alice tính đi về hướng có phát ra tiếng ồn, nhưng dừng ngay lại khi nhìn thấy hai nữ tu vừa từ trong bóng tối bước ra. Một bà dường như đang canh chừng một công việc vô hình nào đó, bà kia thì tiến về phía con chó: chính là người đàn bà cao lớn đã từng gây kinh hoàng cho Bess.

Con chó trồi dậy khi bà ta lại gần, người đàn bà đặt xuống trước mặt nó một cái tô lớn bằng gỗ đựng đầy thịt sống, và bỏ đi.

Đúng lúc ấy, một tiếng động vang lên từ bên ngoài vách rào phía mà Alice vừa ẩn lúc nãy. Con chó cũng dừng ăn, hộc lên một tiếng.

Người đàn bà chợt đứng im bất động và nhìn lom lom về phía phát ra tiếng động.

Có lẽ đó là Bess và Marion. Alice nghĩ rồi cô nín thở, cô quan sát người đàn bà.

Bà ta có vẻ do dự như tự hỏi không biết có nên đi kiểm tra quanh đó hay không. Sau cùng, nhìn quanh bên trong không thấy động tĩnh gì, bà ta đi về phía cổng rào và rút chốt cài cửa.

"Cây thang !" Alice ngẫm nghĩ, đầy kinh hoàng. Nếu các bạn vẫn để nó dựa vào vách rào, bà ta không thể nào không trông thấy và tất nhiên sẽ phải tìm kiếm kẻ đã sử dụng nó.

Than ôi! Alice không thể làm gì hơn là chờ đợi phần tiếp theo của các biến cố. Mấy phút đầy chết chóc trôi qua. Alice nín thở lắng nghe: không một tiếng động. Xưa nay chưa bao giờ sự yên lặng lại có vẻ nặng nề đến thế đối với cô. Sau cùng, nữ tu Áo Lam xuất hiện và đóng cửa lại sau lưng mình.

Alice trút một tiếng thở phào nhẹ nhõm. Cô đoán già đoán non là các bạn mình hẳn đã nấp trong rừng, đem theo chiếc thang.

Hy vọng mà Alice đã ấp ủ là thăm dò khắp lượt khu đất thế là đã tan thành mấy khói. Hai nữ tu câm lặng như hai pho tượng đá, vẫn đứng đó canh chừng. Alice đành từ bỏ, ít nhất cũng là tạm thời, cuộc tìm kiếm mỏ kao-lanh, hoặc tên Raynold-Carr. Sự khôn ngoan lệnh cho cô phải rời khỏi khu đất kín cổng cao tường này càng sớm càng tốt.

"Phải, nhưng làm sao ra bằng cổng rào với con chó nằm đó kia chứ?" Alice tự hỏi. Cô lại men theo các bụi cây, nhích từng chút về phía cánh cổng. Làm như vừa đánh hơi thấy một kẻ xa lạ, con chó bỗng nhiên gầm gừ nho nhỏ. Alice dừng ngay sau một gốc cây lớn, tim đập thình thịch trong lồng ngực. Cô thở ra nhè nhẹ để giữ bình tĩnh và đưa mắt nhìn xem có cành cây nào chìa ra phía hàng rào để cô có thể leo ra bằng lối ấy. Nhưng chủ nhân của khu đất này dường như đã tính toán rất kỹ. Vườn cây bao bọc xung quanh đều cách hàng rào một khoảng vừa đủ để không ai có thể đi ra hoặc đi vào bằng loại "cầu hàng không" đặc biệt này được. Không thể chần

chừ lâu hơn nữa. Với bất cứ giá nào, Alice cũng phải vượt qua vách rào này bằng lối cổng.

Con chó dường như đã yên tâm nằm dài dưới đất, gác đầu lên hai chân trước và nhắm mắt lại. Alice mím môi vì bực dọc.

"Mình chỉ còn cách chờ tới lúc có ai đó lôi cổ con vật kinh dị này đi chỗ khác thôi". Cô tự nhủ.

Một tiếng đồng hồ trôi qua, tưởng như vô tận! Alice vẫn cố kiên nhẫn chờ đợi. Rốt cuộc cô đành phải cố quen với ý nghĩ là con chó sẽ ở lại đây cho đến sáng hôm sau. Liếc mắt nhìn "hai pho tượng" canh phía trong, Alice chợt mừng rỡ vì hai nữ tu đều đã rời xa "trạm gác" của họ.

Thế là Alice nghiền ngẫm một phương án táo bạo. Cô tìm kiếm quanh mình một cục đá to và lượm nó lên. Không một tiếng động, cô từ từ băng ngang cây cối và các bụi rậm tiến về phía con chó. Còn cách nó một khoảng trống dài, cô dừng bước, nhấp nhấp cục đá trên tay và dùng mắt ước lượng chiều dài sợi dây xích cột cổ con chó. Vừa lúc con chó phát hiện ra cô và chồm lên, Alice nhắm một điểm trên vách rào cách con vật khoảng vài mét, liệng thẳng cục đá vào đó. Nghe tiếng dội mạnh của cục đá vào vách gỗ, con chó lao vút tới hết cỡ mà sợi dây xích cho phép.

Đây là thời điểm mà Alice hằng mong đợi. Lấy đà, cô chạy vọt về phía cánh cửa, kéo chốt cửa lên. Mấy giây hồi hộp muốn đứng tim, Alice đã tưởng là cửa sẽ chẳng bao giờ chịu mở ra. Cuối cũng cánh cửa xoay tròn trên bộ bản lề, và Alice lao ra vừa kịp nghe tiếng gãy rắc của thanh cổng rào sau cú táp của con chó. Liếc nhanh một vòng, không thấy các bạn và cái thang đâu cả, ALice cắm đầu cắm cổ lao vào trong rừng cây đen ngòm.

Những tiếng sủa giận dữ ngập tràn trong bóng đêm. Những giọng đàn bà con gái the thé vang lên.

"Mong sao họ đừng thả con chó ra!" Alice hy vọng.

Trong màn đêm, Alice không biết phải hướng về đâu, nhưng cô vẫn không dám giảm tốc độ chạy của mình.

"Quan trọng là chạy được càng xa bao nhiều, càng tốt bấy nhiều!" Cô tư nhủ.

Tim đập dồn dập như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, Alice thở hồn hền muốn hụt cả hơi, khi thì cô phải bò để chui qua một cành cây thấp lè tè, lúc thì lại phải nhảy vọt qua một thân cây chắn ngang đường. Cuối cùng, cô lao vào một con đường mòn nhỏ hẹp, cũng chính là con đường mà mấy tiếng đồng hồ trước cùng với hai bạn mình đã đậu xe ở đây. Alice dừng lại trong giây lát để lấy hơi và đưa mắt tìm kiếm. Không có cái xe nào và cũng chẳng hề có bóng dáng một ai. Bess và Marion đâu nhỉ. Hay là tụi nó còn ở trong đó và bị tóm cả rồi ? Nhưng Alice cũng chẳng còn thời gian để suy nghĩ. Những luồng sáng trắng xuyên thủng bóng tối chỉ cách sau lưng cô mấy thước tây. Chắc là những kẻ truy nã đang theo sát mình. Với lợi thế của ánh đèn, họ sẽ sớm bắt kịp mình thôi. Alice vừa nghĩ vừa tiếp tục cuộc chạy đua thục mạng. Qua khỏi một khúc quanh, cô đứng lại.

Một chiếc xe hơi đang tiến về phía cô. Bị lóa mắt bởi ánh đèn pha, Alice không sao nhúc nhích được. Chẳng còn cơ may nào thoát nữa rồi.

Một hy vọng phi lý dâng lên trong cô. Phải chăng đó là hai cô bạn gái đang đến giải nguy cho mình ?

Có tiếng thắng xe rít lên ken két, chiếc xe dừng bánh, đèn pha tắt ngúm.

Đó là vị cứu tinh hay phút tận số của mình? Alice lo lắng tự hỏi.

Chương XVIII TRỘM VIẾNG NHÀ THÁM TỬ

Alice đứng chết trân tại chỗ. Không một âm thanh nào phát ra từ phía chiếc xe.

Bất thần, một con chó nhảy chồm về phía Alice khiến cô hoảng hốt ngồi thụp xuống trong tư thế chống đỡ. Nhưng thay vì cú táp từ hàm răng nhọn hoắt của con chó mà Alice đã nhìn thấy lúc nãy là tiếng rít quen thuộc và những cú liếm vào khắp tay và mặt.

- Togo! - Alice reo lên, mừng quýnh.

Bess, Marion và vú Sarah lập tức vây quanh cô.

- Alice! Con gái của ta! Con không bị thương đấy chứ? Bà Sarah thì thào trong lúc ôm ghì Alice trong vòng tay mở rộng.
 - Vâng, ổn cả. Con hết sức vui sướng được gặp mọi người ở đây.
 - Chị làm tụi em sợ phát điên lên được Bess trách.
- Hãy kể cho bọn tớ nghe chuyện gì đã xảy ra đi Marion xen vào Cậu làm gì ở trong đó lâu vậy ? Bọn tớ đã định gọi cậu nhưng sợ cậu bị phát hiện nên...

Alice ra dấu cho tất cả giữ yên lặng và để ý lắng tai nghe. Ngoài tiếng xào xạc nhè nhẹ của lá cây bị gió lay động, những tiếng gọi bạn của loài chim ăn đêm thì không có gì khuấy động sự tĩnh mịch của đêm trường. Cứ theo bề ngoài mà xét, thì có lẽ các nữ tu đã bỏ rơi cuộc săn đuổi và đã trở lại với "tu viện" giữa rừng của họ rồi.

An tâm, Alice bắt đầu kể lại những giây phút nghẹt thở vừa qua của mình. Cô kết thúc bằng cách bày tỏ nỗi tiếc rẻ vì vẫn chưa phát hiện được mỏ đá kao-lanh quí hóa kia.

- Điều duy nhất đáng kể ấy là con vẫn bình an vô sự - Sarah tuyên bố - Và bây giờ, tất cả chúng ta hãy lên đường lánh xa nơi này đi. Vú rất mong, Alice ạ, là con sẽ nghiền ngẫm những bí ẩn của con mà khỏi cần lao vào những cuộc phiêu lưu có nhiều nguy cơ cho tánh mạng của con. Vú dám chắc là ba con sẽ rất bất bình khi ông biết đầu đuôi vụ này đấy.

- Mà, ba con đâu rồi, hả vú ? Alice hơi ngạc nhiên vì không thấy ông trong số các cứu tinh của mình.
- Ông đã nhận một cú điện khẩn gọi từ Washington Sarah giải thích Vú đã thu xếp valy cho ông đáp chuyến bay 4 giờ chiều. Ông đã nhờ vú nói lại với con là không rõ sẽ phải vắng nhà trong thời gian bao lâu.

"Chuyến đi vội vã tới Washington này có quan hệ với vụ mất tích của hai cha con Thế Nguyên chẳng ?" Alice tự hỏi.

Marion cắt ngang dòng suy nghĩ của cô.

- Lúc ấy bọn tớ đã hỏi nhau không biết chuyện gì xảy ra bên kia vách rào cô nói trong lúc cả nhóm đi trở lại xe hơi Bọn tớ đã đợi cậu, đợi mãi, đợi hoài.. Lúc tớ leo lên thang để tính nhìn xem cậu ở đâu thì chợt thấy mụ Áo Lam cầm tô gì đó đi ra. Tớ hoảng hồn tụt xuống đến nỗi rớt cái bịch.
- Chị còn chế giễu em nữa không ? May mà em đã đến đỡ chị dậy và kéo chị trốn dưới các tán lá.
- Đúng là vừa kịp lúc Marion hào hứng kể tiếp Tụi này vừa núp sau một thân cây lớn thì mụ Áo Lam dễ ghét đã bước ra ngoài và dò xét ngay chỗ tụi này đứng chỉ mới vài phút trước đó.
 - Bà ta không thấy cây thang à ? Alice lo lắng hỏi.
- Không, lúc trốn tụi em khiếng nó đi luôn và sau đó giấu vào một bụi rậm ở bìa rừng, vì chị đã bảo là chị sẽ ra bằng lối cửa mà.
- Khi mụ đàn bà kinh dị ấy xuất hiện, tớ đã thấy con chó ngao bị cột bằng dây xích, Marion nói.

Nghe nhắc đến chuyện này, Alice rùng mình.

- Thế là tớ hiểu ngay là cả hai lối thoát đều không có Marion nói Ngay khi bà Áo Lam vừa quay trở vào, nghe theo lời Bess, chúng tớ đã phóng vội về River City, tính báo tin cho ba cậu. Khi được tin là ông đã lên đường đi Washington, Bess đã điện thoại cho Dick Milltop, kêu gọi sự giúp đỡ của anh ta, nhưng anh ấy đi vắng. Vì thế, vú Sarah đã quyết định đi cùng cả nhóm và mang theo cả con Togo.
- May mà bọn em đã tìm thấy con đường mòn hồi chiều Bess tuyên bố vẻ hãnh diện nếu không thì đâu có đi nhanh được đến thế.

- Cũng may mắn nữa là mình đã chạy qua chỗ ấy, chứ không thì các bạn đón hụt mình rồi! - Alice thở dài.

Cả bọn lên xe hơi của Bess và rời xa nơi ấy.

Chẳng mấy chốc đèn pha chiếu sáng chiếc xe thể thao của Alice, vẫn đậu ở chỗ cũ trong khoảng rừng thưa. Họ xuống xe, vú Sarah đã đem theo chìa khóa dự phòng để mở công tắc xe và, sau một giây do dự, bà trao lại cho Alice.

- Con cảm thấy thật sự khoẻ khoắn để lái xe được chứ? Bà hỏi.
- Vâng Alice quả quyết Thậm chí việc này còn khiến con khoẻ hơn trước nữa. Con hết sức hài lòng vì được gặp lại chiếc xe yêu quí của mình.

Alice ngồi trước tay lái khởi động máy xe, tiếng ro ro của động cơ khiến cô an tâm. Vú Sarah lên ngồi cạnh Alice, ôm theo con Togo đặt ngồi trên đùi và chiếc xe chuyển bánh nối theo chiếc xe của Bess.

Ra tới đường lộ, Alice và Bess tăng tốc và chốc lát sau, họ đã thấy thấp thoáng những mái ngói đầu tiên của River City.

Trước nhà Bess, cả hai đều cho xe đi chậm lại.

- Chị có chắc là đủ khả năng để về tới nhà mà khỏi cần bọn này đi theo canh chừng không đấy ? Bess thò đầu ra ngoài cửa xe lớn tiếng hỏi với vẻ quan tâm đầy tự hào như thể cô vừa chiến đấu anh dũng với bọn xấu để cứu Alice.
 - Chắc mà! Alice cười đáp Cám ơn.

Alice vẫy tay ra dấu tạm biệt và lái xe vượt lên. Vài phút sau, cô đã thắng xe lại trước nhà để xe của mình.

- Kìa! Lạ thật! - Bà vú Sarah la lên, đầy kinh ngạc - Lẽ nào vú lại vẫn để đèn đóm sáng choang trong phòng khách và phòng treo áo khi đi ra khỏi nhà sao?

Bỗng nhiên con chó săn bắt đầu sủa như điên.

- Có gì vậy, hả Togo ? - Alice hỏi.

Cô mở cửa xe, con chó phóng xuống đất, chạy tuốt lên bục cửa và cào chân vào cánh cửa.

- Nó làm như thể đang có ai ở trong nhà ấy! - Vú Sarah nói với vẻ lo ngại.

- Vú hãy bọc vòng quanh nhà đi Alice bảo bà Con sẽ vào bằng cửa trước. Nếu có tên trộm nào ở trong ấy, có thể chúng ta sẽ tóm cổ được nó.
 - Được Bà Sarah đồng tình Nhưng hãy thận trọng nhé, Alice.
 - Vâng, cả vú cũng thận trọng nhé! Có gì vú hãy kêu thật to lên!

Đợi vú Sarah đã vòng ra phía sau nhà, Alice mới bước lên các bậc tam cấp.

Togo vẫn tiếp tục sủa vang. Alice đút chìa khóa vào ổ khóa, mở cửa ngó nhìn bên trong.

Những bước chân dồn dập vang lên ở đầu hành lang và vú Sarah đến gặp Alice.

- Vú chẳng thấy bóng một ai cả - Bà nói trong lúc mấy ngón tay run run bấu lấy cánh tay Alice. Từ trên lầu vọng xuống một tiếng động nhỏ. - Lẹ lên! - Alice thì thầm. Cô bật công tắc đèn và thận trọng lên thang, theo sau là vú Sarah. Togo lao vút như một mũi tên qua mặt cả hai người.

Đang khi Alice bật điện trong phòng ngủ của mình, con chó cất tiếng sủa dữ dội ở cuối hành lang. Cùng lúc đó, ánh mắt của Alice hướng về phía chiếc tủ của cô. Ngăn kéo tủ đã bị mở bung ra, đồ đạc bên trong bị quăng ngồn ngang dưới đất. Chỉ cần nhìn thoáng qua cũng đủ để Alice thấy rõ thực chất của cảnh hoang tàn: con voi bằng ngọc bích của ông Triệu đã biến mất!

"Thì ra đó chính là vật mà tên trộm muốn tìm!" Alice thầm nghĩ.

Cô chạy vào các gian khác mong tìm bằng được tên trộm. Đột nhiên cô nghe một tiếng la chói tai:

- Cứu! Cứu tôi với!

Chương XIX GÓI BƯU PHẨM KHÔNG ĐỢI MÀ ĐẾN

Nhận ra được tiếng của vú Sarah, Alice phóng tới và thấy bà đang cúi khom người trước cửa sổ, hai mắt trợn trừng.

- Nó đã trốn ra đẳng kia rồi ! - Bà vừa la vừa đưa tay chỉ xuống vườn - Nó đã nhảy xuống mái hiện trước đầu hồi nhà, rồi nhảy xuống đất và biến mất sau hàng giậu !

Alice lao nhanh xuống lầu, với con Togo theo bén gót. Nhưng cuộc săn đuổi không mang lại kết quả nào. Tên trộm đã chạy quá xa. Khi quay trở lại, Alice đề nghị bà Sarah tả sơ hình dáng tên trộm.

- Vú đâu có thấy rõ nó - Bà Sarah thú thật - Mọi sự xảy ra quá lạ nên vú chỉ còn biết kêu con tới cứu thôi!

Hai người cùng lùng sục trong nhà. Chẳng thiếu vật gì khác cả nhưng tất cả đều lộn xộn, tung tóe, ngồn ngang, những ngăn kéo, bàn viết, những tủ tường đều bị lục lạo chứng tỏ tên trộm cố gắng bằng mọi cách kiếm bằng được con voi ngọc.

Alice lặng lẽ suy tư. Đây không phải là một kẻ trộm bình thường, bằng không thì hắn đã lấy cả những vật khác như bộ muỗng nĩa bằng bạc, đồ nữ trang đủ loại, hoặc những bộ chân đèn cổ xưa.

Hắn có thể là ai đây ? Raynold-Carr chặng ? Càng nghĩ, Alice càng ngã hắn về cái tên này.

Cùng với bà Sarah và Togo, Alice đi ra vườn và, nhờ một cây đèn bấm, cô dò xét kỹ nền đất của những lối đi lại giữa các luống hoa mong tìm được các dấu vết, và cô quả đã tìm thấy những dấu chân. Tên trộm đã nhảy từ trên cao nên dấu chân của hắn đã lún rất sâu xuống mặt đất. Dấu vết để lại rất giống dấu giầy mà Alice đã xem kỹ trong vườn hoa của gia đình Fellmor hôm chiếc bình nâu bóng như đồi mồi của họ bị mất.

- Vú thấy không yên tâm tí nào cả - Bà Sarah nói trong lúc họ quay vào nhà và kiểm tra lại xem các cửa ngõ đã được đóng khóa cài then cả chưa.

Alice gọi điện tới đồn cảnh sát. Trước hết cô loan báo là mình đã tìm được chiếc xe thể thao, rồi kể lại vụ trộm mà chính mình vừa là nạn nhân. Các thanh tra cảnh sát chỉ 15 phút sau đã đến nơi và tiến hành những thủ tục điều tra.

Sau khi họ về rồi, bà Sarah và Alice dùng một bữa ăn nhẹ và lên giường nằm, ai nấy đều mệt nhoài.

Ngay khi vừa thức giấc, ý nghĩ đầu tiên của Alice đã hướng về ông Triệu. Cô quyết định đến thăm ông. Không những cô cần phải báo cho ông biết về vụ mất cắp con voi ngọc cô đã tìm lại được và lẽ ra đã phải mang đến trả cho ông, mà còn muốn hỏi ông một vài điều liên quan đến biểu tượng kỳ lạ kiểu Đông phương trang trí trên cái ông khói xiên nữa.

Cũng như những chuyến ghé thăm trước, chính gã người Hoa ra mở cửa cho Alice. Không hiểu có phải vì vẫn nhớ ra Alice cứu chủ mình lần trước mà lần này mới thấy bóng cô, bộ mặt vốn không một cảm xúc của gã đã ánh lên một nụ cười và gã cúi khom mình thật thấp.

- Bác Triệu có nhà chứ? - Alice chào lại và hỏi.

Với một cái trề môi tiếc rẻ, gã người làm lắc đầu, rồi nói mấy câu bằng tiếng Hoa, mà Alice chẳng hiểu gì cả.

- Không có nhà ư ? - Alice hỏi lại, vừa hỏi vừa lắc đầu ra hiệu để hắn dễ hiểu hơn.

Đến phiên Lữ cũng lắc đầu lia lịa và còn dùng tay phác một cử chỉ có nghĩa là ông chủ của mình đã đi rồi. Alice ngẫm nghĩ một lát, rồi lấy giấy viết cho ông Triệu nhắn ông gọi điện cho cô tại nhà, hoặc, nếu quá 12 giờ trưa, gọi đến nhà Dick Milltop, vì hôm ấy cô đã hứa đến giữ giùm bé Suzanne cho Connic, vợ anh. Alice chìa tờ giấy cho gã đầy tớ, hắn lại nghiêng mình chào và đóng cửa lại.

Cô quay về nhà để đợi điện thoại của cụ già người Hoa.

Cuối cùng, tiếng chuông điện thoại vang lên. Alice chạy vội tới máy. Giọng nói của người đối thoại khiến cô giật nảy mình.

- Cô Roy đấy hả? Cô hãy đến gặp tôi ngay!

- Ông đó ư, giáo sư Monroe?
- Phải, tôi tin là mình có chuyện hay cần loan báo liên quan tới cái mỏ đá kao-lanh ấy.
 - Đó là chuyện gì vậy, thưa ông?

Nhà địa chất không cung cấp bất luận thông tin nào qua đường dây điện thoại. Quơ vội chiếc xắc tay, Alice báo cho bà Sarah biết cô tới nhà giáo sư Monroe và chạy vội xuống nhà xe.

Mấy phút sau, Alice đã nhấn chuông nhà ông giáo sư, ông ta lập tức mở cửa đón cô không cần thăm dò trước qua lỗ quan sát. Chẳng nói chẳng rằng, ông đưa cô vào thẳng phòng khách và cầm lấy một gói đồ để trên mặt bàn giấy của mình, đặt vào tay cô gái.

- Cô nghĩ sao về vật này ? - Ông giáo sư nói lúng búng trong miệng.

Alice nhìn kỹ gói đồ. Nó đã được gửi đến bưu diện San Francisco và, rõ ràng là đã bị mở ra.

Địa chỉ không đầy đủ được ghi như sau: Ông Monroe, River City.

Alice đưa mắt nhìn nhà địa chất, tỏ ý muốn hỏi.

- Mở ra đi - Ông ta nói.

Alice gỡ sợi dây cột, tháo bỏ nắp của một cái hộp bằng bìa cứng màu trắng và thấy nhiều tuýp sơn màu nhãn hiệu xuất xứ từ Trung Quốc.

- Ủa! Đây là loại sơn mà những người thợ gốm vẫn thường dùng Alice nói vì cô đã từng thấy những tuýp sơn màu tương tự tại xưởng sản xuất của Dick.
- Phải ! Ông giáo sư lầm bẩm và các tuýp sơn này đã được gởi đến từ Trung Quốc. Chúng đựng những loại sơn rất quí hiếm. Điều phiền phức duy nhất, đó là không phải chính tôi đã đặt mua chúng.
 - Vậy thì ai đã đặt mua ạ?
 - Cô cứ việc đoán đi. Tôi thì tôi chẳng biết nói sao nữa.

Alice lại xem kỹ nét chữ viết.

- Gói đồ này chắc là được gửi cho ông Monroe kia, người sở hữu miếng đất gần dòng sông Thợ Săn ấy.
- Đúng thế! Ông giáo sư lên tiếng Mà tại sao, tôi xin hỏi cô, tại sao cái kẻ xa lạ đáng kính ấy, kẻ trùng tên với tôi ấy, lại đặt mua loại sơn này,

nếu không phải là để sử dụng trên các mặt hàng đồ gốm?

Một cảm giác lạ lùng dâng lên mạnh mẽ trong lòng Alice. Cô càng lúc càng tin chắc là vòng rào kỳ lạ kia nằm gần một mỏ kao-lanh, cũng như tin chắc là có ai đó đang sản xuất đồ gốm trong khuôn viên khu đất kín cổng cao tường ấy! Tất nhiên, các manh mối mà Alice dựa vào đều mong manh, nhưng trực giác của cô lại mách bảo là chúng có thật.

- Cháu sẽ mang bưu phẩm này đến bưu điện, Alice nói với nhà địa chất, và sẽ chờ xem kẻ nào đến khiếu nại đòi lãnh nó.
- Ý kiến rất tuyệt! Giáo sư Monroe tán thành Và cô hãy cho tôi biết tình hình, vì tính tò mò của tôi đã được kích thích do chuyện này rồi đây!

Alice hứa với ông ta. Trong thâm tâm, cô nghĩ rằng kẻ trùng tên với ông giáo sư hẳn phải là gã Raynold-Carr.

- Đáng tiếc là mình đã tình nguyện giữ giùm bé Suzanne - Alice thở dài - Mình sẽ mất nhiều thì giờ quí báu.

Nhưng Alice quyết giữ trọn lời hứa và ý nghĩ nói dối Connie thậm chí không hề phớt qua trong đầu óc cô. Cô xin phép giáo sư cho gọi nhờ điện thoại, và đã gọi Bess và Marion để giao nhiệm vụ cho họ. Tiếc thay hai chị em không ai có mặt ở nhà cả.

- Mặc kệ! Alice tự nhủ khi ra khỏi nhà ông giáo sư - Mình đành phải ráng xoay xở một mình thôi.

Tại bưu điện, một nỗi thất vọng khác đang đợi Alice.

- Bưu phẩm này vừa có người đến khiếu nại với chúng tôi xong, cách đây chưa đầy 15 phút. Nhân viên bưu điện nói khi nhận lại gói đồ từ tay Alice. Ông Monroe hết sức bực bội khi tôi báo là đã cho giao hàng tận nhà ông giáo sư địa chất.
- Ông Monroe đến đòi lãnh bưu phẩm ấy có phải là một người đàn ông da nâu, tóc đen và đôi mắt rất dữ không ạ? Alice hỏi bằng cách tả diện mạo của Raynold-Carr.

Nhân viên bưu điện lắc đầu:

- Không, đó là một người Hoa.
- Người Hoa? Chú chắc chứ ạ?

- Chắc mười mươi ! Người nhân viên đáp với giọng quả quyết Bề nào thì tôi cũng có thừa khả năng để phân biệt một người Trung Hoa với một người da đen và một người da trắng chứ, không phải vậy sao ?
 - Nhìn ông ta giống như thế nào ạ? Alice gạn hỏi.
- Ò... ở thì... giống như... như một người Trung Hoa chứ còn giống cái gì nữa! Câu đáp thật lãng xẹt.

Bực mình, Alice cắn chặt môi, cố giữ bình tĩnh.

- Chú không để ý thấy có gì đặc biệt ở ông ta sao ? Alice cô hỏi tiếp Hình dáng của mũi ông ta, màu mắt, cách nói năng của ông ta chẳng hạn...
- Cô hãy nghe đây nhân viên bưu điện cắt lời tôi đâu phải là một thám tử. Nhưng tại sao cô lại chán nản như vậy chứ? Không lẽ cô đang cô làm rõ một vấn đề hóc búa nào hay sao?
- Đúng thế ạ Alice mim cười với người nhân viên bưu điện Người đàn ông ấy có nói với chú là ông ta sẽ trở lại không ?
 - Không.

Rồi thấy Alice sắp sửa bỏ đi, anh ta bảo:

- Khoan đã, tôi còn nhớ là ông ta tỏ ý sẽ tìm đến ông Monroe kia để đòi lại gói đồ của mình.

Chương XX THEO DẤU THỦ PHAM

- Cám ơn chú nhiều! Alice nói với người nhân viên bưu điện, rồi đi vào một ca-bin điện thoại. Mấy giây sau, giọng ông giáo sư vang lên ở đầu dây. Khi được biết là ông chưa bị một người Hoa nào đến viếng, Alice yêu cầu ông hãy cảnh giác đề phòng và hãy gọi tới đồn cảnh sát trong trường hợp có ai tới đòi lại gói bưu phẩm kia.
- Cháu dám chắc là cảnh sát đang truy nã kẻ đứng tên nhận bưu phẩm ấy.
- Ái chà! Cô có vẻ là một cô bé sáng suốt và cương nghị quá đấy! Ông Monroe nói và cám ơn Alice vì đã cảnh báo cho mình điều đó.

Tin chắc rằng người Hoa trong vụ này cũng chính là kẻ đến lãnh ngân phiếu ở Blackbridge bằng cách trình diện dưới tên ông Triệu, Alice cũng gọi điện luôn cho ông cảnh sát trưởng Stevenson.

"Nếu giả thuyết của mình là đúng, thì hắn sẽ không mất công cải trang lần này đâu." Alice tự nhủ trong lúc chờ đợi người ta nối dây để liên lạc với ông cảnh sát trưởng. "Và mình gần như chắc chắn rằng đó chính là em trai của gã Raynold-Carr, kẻ giống mẹ ở cái ngoại hình A Đông của hắn".

Một cách ngắn gọn, Alice chia sẻ những mối ngờ vực của mình với ông Stevenson.

- Tôi sẽ cử một viên thanh tra vận thường phục đến canh chừng kế bên bưu điện - Ông cảnh sát trưởng lập tức nói với Alice.

Sau khi liếc nhìn đồng hồ, Alice vội vàng chào ông và trở lại xe. Giờ này hắn Connie Milltop đang đợi cô đến."Mong rằng bác Triệu đã gọi điện lại nhà mình", Alice nghĩ thầm, "và vú Sarah đã yêu cầu bác ấy gọi lại nhà vợ chồng Milltop".

Alice rất nôn nóng muốn nói chuyện với cụ già người Hoa dễ mến. Cô có quá nhiều điều cần kể cho cụ nghe!

Khi Alice bước vào ngôi nhà nhỏ, bề ngoài trông thật khiêm tốn, nhưng được bảo quản rất tốt, là nơi thường trú của hai vợ chồng Milltop, cô

đã gặp Connie đang cúi xuống trên nôi đứa con gái của chị. Mỗi lần người thiếu phụ giả bộ rời xa nôi, bé Suzanne lại khóc ré lên. Alice đã xoa dịu nỗi lo lắng của Connie:

- Chị hãy đi lẹ lên và cứ vui vẻ thoải mái, đừng nghĩ ngợi gì cả. Đây có phải là lần đầu em giữ trẻ đâu mà chị lo.

Và ẵm đứa bé lên tay, cô mim cười với nó.

- Hai cô cháu mình hợp nhau lắm mà bé nhỉ? - Alice nói thêm.

Con bé nhìn Alice với đôi mắt mở to, rồi hai mí mắt nó khép lại, miệng nó nở hé một nụ cười tươi.

An tâm, chị Milltop bỏ đi.

Alice bế bé Suzanne một lúc, chờ nó ngủ say rồi đặt nó lên xe nôi trước hiên. Đôi mí mắt con bé vẫn khép. Yên tâm, Alice nhón gót quay vào trong nhà.

Cô lựa một cuốn sách trên kệ và ráng cắm đầu vào đọc. Nhưng đầu óc cô không ngừng trở lại với điều bí ẩn mà cô đang ra sức làm cho sáng tỏ. Sau cùng, cô gấp sách lại và tập trung tất cả ý nghĩ vào bức phác họa mà cô đã mô phỏng theo khung sắt gắn trên ống khói của khu đất bí hiểm. Trưc giác mách bảo cho cô là nó được hình thành từ một trò lắp ráp hiểm hóc và chắc chắn có quan hệ với công việc cô đang điều tra.

Đồng hồ đã điểm 4 giờ mà ông Triệu vẫn chưa gọi điện lại. Alice không sao ngồi yên được vì óc tò mò bị dắn vặt dữ dội. Cuối cùng, không dắn lòng được nữa, Alice đứng dậy, lại máy điện thoại và quay số của cụ già người Hoa. Mừng biết bao, chính ông Triệu là người trả lời cô.

- Cháu đã yêu cầu bác gọi lại cho cháu mà! Alice nói hơi dỗi vì ông già đã không thèm để ý đến bản nhắn tin của cô.
- Đâu có ai nhắn lại với lão cái gì ? Cụ già đáp với một thoáng bỡ ngỡ trong giọng nói Lão chẳng hiểu gì cả.

Đến phiên Alice ngạc nhiên.

- Lữ không đưa lại cho bác mẩu giấy mà cháu đã giao sao?
- Lữ không có ở đây Ông Triệu đáp Có lẽ nó đã giữ mẩu giấy của cháu trong túi. Bác sẽ hỏi lại nó khi nó về tới.

Alice liền nói với ông Triệu rằng mình có một vật rất quan trọng cần cho ông coi, và ông hứa sẽ lập tức đến ngay. Giữ đúng lời hứa, khoảng 15 phút sau, ông đã đến gọi cửa nhà Milltop. Alice thuật lại cho ông nghe những cuộc phiêu lưu mới nhất của mình bên trong khu đất bí hiểm có vòng rào vây quanh rồi đưa cho ông coi bản phác họa theo tấm sắt mà cô đã vẽ được. Ông Triệu xem xét kỹ bản vẽ. Ông xoay ngang, xoay dọc thậm chí đưa ra xa để ngắm nghía. Cuối cùng, đôi chân mày của ông nhướng lên lộ vẻ sửng sốt.

- Đây thực sự chỉ là một tấm bảng bằng sắt dùng để che chắn nhưng hoa văn của những thanh sắt này lại được ghép bằng những chữ Hoa mà phải tinh ý lắm mới hiểu được ông nói với Alice, xác nhận điều mà cô đã nghi ngờ từ trước Vì lý do nào đó đã được móc vào ông khói, thì lão không biết phải nói sao với cháu.
 - Ý nghĩa của nó là sao hả bác? Alice hấp tấp hỏi.
 - Hết sức đặc biệt: "Cứu!"
 - Cứu ? Alice lặp lại.
 - Đúng thế.

Móc túi lấy một cây viết chì, ông viết từ ấy sau lưng một bì thư.

- Đánh vần theo mẫu tự La tinh thì như thế này đây: k-i-u.
- Kiu! Alice chậm rãi phát âm.
- Không! Viết thì viết vậy, nhưng phải phát âm là: Cứu!

Alice ngước mắt nhìn cụ già người Hoa, cái nhìn ánh lên vẻ hào hứng.

- Kiu! Cô lặp lại Và bác nói từ này có nghĩa là: "cứu!"
- Phải. Điều khiến bác ngạc nhiên là nó lại nằm trên cái ống khói ấy, ngay giữa rừng cây.
- Cháu đã nghe cũng một thanh âm ấy khi cháu đến gần khu đất có vách rào vây quanh. Một giọng hãi hùng đã thét lên: "Kiu!"

Trước vẻ mặt đầy sửng sốt của ông Triệu, Alice đã chia sẻ với ông những nghi vấn của mình liên quan đến những hoạt động lạ lùng ở khu đất kín cổng cao tường.

Theo cô, nơi ấy không phải là một chốn ẩn cư của giới tu hành, hoặc ít ra không chỉ đơn thuần là vậy. Dù các nữ tu Áo Lam biết hay không biết,

người ta cũng đang khai thác một mỏ kao-lanh rất quí hiếm ngay trong khuôn viên tu viện.

- Cháu tin là mình đã nghe được tiếng một động cơ máy nổ, mới hôm qua thôi. Chắc hẳn là người ta đào vào ban đêm, khi những kẻ tọc mạch đã ngủ say như chết.

Sau đó Alice nói với ông Triệu về những cổ vật có giá trị lớn bị đánh cắp bởi một gã đàn ông được biết đến với tên gọi là John Raynold, về những hàng giả nhái theo những đồ gốm cổ xưa, được tung ra thị trường do một người đàn ông tên Carr, mà cô đoán không ai khác hơn là gã Raynold. Kẻ bất lương này còn sử dụng một số lý lịch khác, trong đó hẳn phải có cả cái tên Monroe.

Cuối cùng cô kể cho ông nghe là cô đã tìm lại được chiếc xe thể thao của mình tại một khoảng rừng thưa gần khu đất có vòng rào vây quanh. Chiếc xe đã bị "thổi" bởi kẻ đánh rơi con voi ngọc bên dòng suối, từ đó suy ra kẻ ấy là đồng bọn với những tên ăn trộm đồ gốm sứ.

Ông Triệu chăm chú nghe Alice nói. Khi bài tường thuật của cô đã kết thúc, ông nói với một sự khâm phục chân tình:

- Cháu yêu quí, khả năng suy luận của cháu quả là tuyệt vời không khác nào một nhà hiền triết Trung Hoa.

Lời khen ngợi hơi quá ấy khiến Alice đỏ mặt, và cô vội phản bác ngay:

- Cháu chỉ làm được có mỗi một việc vặt là ghi nhận hai với hai là bốn thôi mà.

Sau khi đã nói hết chuyện này sang chuyện khác, Alice liền đi thẳng vào đề tài hai cha con Thế Nguyên. Cả hai đã mất tích một cách bí hiểm cùng với một kẻ tên Carr. Chữ ký của Thế Nguyên đã rõ rành rành trên ít ra là hai trong số những mặt hàng được bán bởi tên Carr.

- Cháu e rằng, Alice nói, bạn của bác có dính líu đến những vụ làm hàng giả ấy, chắc chắn là bị bắt buộc. Trong trường hợp này, rất có thể là họ đang bị giam cầm bởi bọn tội phạm ngay trong khuôn viên khu đất kín cổng cao tường kia.

Ông Triệu giật nảy mình, rồi ngồi đờ đẫn hồi lâu không nói lên lời.

- Bác rất cám ơn cháu vì đã không ám chỉ rằng các bạn của bác có thể là quân bất lương ông Triệu ôn tồn nói Mọi chuyện xảy ra đều chồng chất những nghi vấn lên đầu họ, nhưng khi nào sự việc sáng tỏ, thiên hạ sẽ thấy là họ hoàn toàn vô can với những trò lường gạt ấy.
 - Để cứu giúp họ, ta phải báo cảnh sát càng sớm càng tốt.
- Ấy chết, đừng ! Cụ già người Hoa la hoảng Đừng làm thế, bác xin cháu đấy.
- Sao lại đừng ạ ? Bác hãy nghĩ xem. Nếu bọn tội phạm ẩn nấp sau vách rào kia, thì nghĩa vụ của chúng ta là phải báo ngay cho các nhà cầm quyền chứ.

Cụ già người Hoa vặn vẹo hai bàn tay trong một cử chỉ tuyệt vọng.

- Hãy thương xót các bạn của bác - ông năn nỉ - Cháu đừng nói gì vội. Sau này thì có thể. Alice Roy, bác khẩn thiết cầu xin cháu đừng làm thế... Bác không đành lòng thấy tên tuổi cha con Thế Nguyên bị vùi dập xuống bùn lầy.

Ông ngừng một lát, rồi nói tiếp với giọng ngập ngừng:

- Nếu không có cách nào khác... cháu có vui lòng đưa bác tới chỗ có cái ống khói xiên ấy không ? Bác muốn khám phá toàn bộ sự thật. Chúng ta hãy xuất phát ngay đi, Alice à.

Sự chân tình và nỗi đau không giấu giếm của ông già khiến Alice thực sự xúc động. Cô hứa sẽ giúp ông.

- Cháu sẽ đưa bác tới khu đất kín cổng cao tường ấy chứ?
- Vâng.
- Chừng nào?
- Ngay bây giờ. Chị Connie Milltop kia rồi.

Chương XXI BÍ ẨN BI PHANH PHUI

Khi Alice và ông Triệu lên đường thì trời đã về chiều.

Lúc biết kế hoạch của hai ông cháu, Connie Milltop đã ra sức can gián, chị cho rằng họa có là điên mới không xin cảnh sát chi viện cho. Trước những lý lẽ đầy tính thuyết phục của Alice, chị đành cúi đầu chào thua.

- Dick có cất dưới hầm rượu một vật có thể trèo lên vách rào một cách dễ dàng, chị nói với hai ông cháu. Đó là một thang dây với một chùm móc sắt gắn ở hai đầu.

Alice vô cùng mừng rỡ, vì cô nghĩ rằng chiếc thang do Bess và Marion bỏ lại trong rừng không dễ gì mà còn ở nguyên chỗ cũ. Dù sao chiếc thang ấy cũng quá cồng kềnh, nếu có leo được vào trong cũng không thể kéo nó theo để sử dụng lúc leo ra được.

Khi hai người đi tới nơi mà từ đó họ có thể nhìn thấy cái ống khói xiên, Alice tính chỉ cho ông già thấy vật trang trí uốn bằng sắt. Cô ghé mắt dòm qua lỗ hồng hình bầu dục do một mắt cây tróc ra để lại và bất giác buông một tiếng kêu giận dữ:

- Nó không còn ở đó nữa!
- Cái gì?
- Cái tấm sắt có nghĩa là "Kiu" ấy!

"Phải chăng là do lỗi của mình ?" Alice tự hỏi. Kẻ đã gắn nó lên đó có lẽ không muốn các nữ tu Áo Lam nhìn thấy nó. Thế mà chính cô đã tiết lộ nó cho một người trong đám ấy !

Hấp tấp, Alice quăng chùm móc sắt, leo lên các nấc thang và nhìn xuống phía dưới vách rào. Không một bóng người. Cả con chó cũng hoàn toàn không thấy. Ông Triệu và cô có thể đột nhập vào vườn mà không gặp mối nguy nào.

Alice sợ cụ già không đủ sức để leo trèo, nhưng ông còn nhanh nhẹn hơn cô tưởng, và chẳng mấy chốc ông đã nhẹ nhàng buông mình xuống bên trong khu đất có rào vây quanh. Đến phiên mình, Alice nhảy xuống, sau đó

cẩn thận giật cho thang dây rớt theo, và đem giấu gọn vào một bụi cây cho khuất mắt người ngoài cuộc.

- Chúng ta gặp may rồi! - Alice vừa nói vừa chỉ cánh cửa bỏ ngỏ trên vách tường bằng đá.

Vách tường ấy đi từ ngôi nhà xây bằng gạch tới tận vách rào bằng ván, mà cửa ra vào lại đang mở hé. Không một động tĩnh, Alice và ông Triệu đã vượt qua cánh cửa ấy. Rồi dưới đám lá cành rậm rạp che chắn, họ cùng hướng về địa điểm mà bữa nọ Alice đã phát hiện được những luồng sáng và đã nghe thấy tiếng ro ro đều đều của một động cơ.

Họ không gặp phải một vật chướng ngại nào, nhưng những tiếng ầm ì nặng nề đang vọng tới tai họ. Theo tiếng động đó, họ đi thêm một đoạn nữa. Bất chợt trước mặt họ hiện ra một hầm mỏ không mấy sâu, hình thành bởi một loại đất có màu trắng như cát và bởi những lớp đá chồng lên nhau. Nấp sau bụi cây, họ thấy hai người Hoa, mặc quần yếm bê bết bùn, đứng lún tới tận mắt cá chân trong lòng hố, đang ra sức đập đá bằng những cái chùy sắt. Một người khác dùng xẻng xúc lấy bụi đất màu vàng, trong khi người thứ tư dùng xe cút kít chở hết các chất thải và các mảnh đá vụn đi nơi khác.

Sau vài phút ngắm nhìn cảnh quan trên, Alice có cảm tưởng là những lớp đá cứng, màu xám xanh, rất giống với đá hoa cương. Cô nêu nhận xét ấy với ông Triệu.

- Nó có chứa kao-lanh hả bác ? Alice vừa khẽ hỏi vừa hất cằm về phía mỏ đá.
 - Ù, với một phân lượng rất cao.

Niềm vui vì đã khám phá được mỏ kao-lanh quí giá không làm họ làng quên mục tiêu chính của vụ đột nhập vào khu đất bí ẩn có rào vây quanh này.

- Bác hãy theo cháu - Alice khẽ nói với người bạn đồng hành.

Nhưng ông Triệu đã đạp nhằm một cành cây nhô, đúng lúc mấy người thợ mỏ vừa tạm dừng tay. Lập tức họ đều ngầng đầu lên.

Hoảng hồn, Alice kéo ông Triệu vào sau một bụi cây rậm rạp và nhìn qua các cành lá xem các công nhân đang làm gì. Một người trong bọn đang ngoảnh mặt về phía bụi cây mà những kẻ xâm nhập đang ẩn náu. Sau đó,

hướng về một người trong đám công nhân, hắn nói một điều gì đó mà Alice chẳng hiểu gì cả> Nhưng cô thở phào nhẹ nhõm khi thấy tên này nhún vai và lại cắm cúi làm tiếp công việc đang dở dang. Sau một phút lưỡng lự, tên nọ cũng làm theo như vậy.

Ông Triệu nhỏ nhẹ xin lỗi về sự vụng về của mình.

Hết sức thận trọng, Alice cùng ông băng ngang khoảng đất trống, lòng thầm cầu khẩn đừng để con chó xuất hiện bất ngờ.

Họ đi ngang qua trước một ngôi nhà lớn bằng gỗ, trước hàng dãy những lều bạt, mà không gặp một bóng người nào cả. Alice kết luận là các nữ tu Áo Lam và những cư dân của khu đất ảm đạm này đều đang ở cả bên trong tòa nhà xây bằng gạch.

- Chúng ta thử cố tìm cách lọt vào trong ấy xem sao - Alice nói với ông Triệu.

Ngạc nhiên biết bao, bạn đồng hành của cô không hề lộ mảy may một dấu hiệu nào của sự mỏi mệt chán chường cả. Như đoán được ý nghĩ của Alice, cụ nói:

- Ở đất nước của bác, không một ai cảm thấy mệt mỏi chán chường khi bạn bè gặp cơn hoạn nạn.

Câu nói này khiến Alice cảm thấy phấn chấn, cô đã hơn một lần thể nghiệm tính xác thực của tâm trạng ấy. Tuy nhiên, khi đến trước tòa nhà có cái ống khói xiên, ông Triệu có vẻ hơi chững lại.

Cửa nhà đóng kín và các cửa sổ nhỏ hẹp có lắp kính đều phủ một lớp bụi dầy và lại được đặt quá cao khiến người ta không sao nhìn vào trong được. Không một âm thanh nào vọng ra từ bên trong cả.

- Ta hãy đến gần thêm chút nữa đi bác - Alice nói.

Nhưng họ vừa tiến về phía lối đi thì cửa bật mở, cánh cửa che kín hai bác cháu. Qua khe cửa, Alice thấy một cô gái trẻ đẹp người Hoa đi ra.

Cô ta có mái tóc huyền bóng mướt, được rẽ ngay chính giữa bằng một đường ngôi thẳng băng và được cuộn lại thành hai búi ở sau gáy. Bên ngoài một cái áo thụng dài chấm gót, cô ta mặc một tấm tạp dề bằng vải thô, dính bê bết đất sét.

Cô gái đứng yên, nhìn về phía hầm đá một lát, rồi bỗng bật khóc.

"Đó không biết có phải là cô Lài không nhỉ!" Alice nghĩ thầm.

Đến lượt một người đàn ông bước qua cửa, quàng một tay lên vai cô gái trẻ, ông ta dịu dàng nói với cô bằng tiếng Tàu.

Những ngón tay của ông Triệu chợt co quắp bấu mạnh vào cổ tay Alice. Cô ngoảnh lại và thấy ông không rời mắt khỏi người đàn ông.

- Bạn của bác đấy! - ông nói nhỏ - Đó chính là Mai Thế Nguyên.

Trực giác mách bảo với Alice là ông sắp sửa tiến về phía người bạn của ông, vì vậy cô đã níu giữ ông lại bằng một thái độ kiên quyết.

- Trước khi xuất đầu lộ diện, cần phải được biết chắc là chú ấy sẽ không phản bội lại chúng ta đã - Cô nói.

Ông Triệu cúi đầu.

- Tim bác ngập tràn khát vọng muốn ôm ghì lấy người bạn cố tri của mình trong vòng tay, đến nỗi đầu bác chẳng suy nghĩ gì hết - Ông nói - Cháu hãy làm những gì mà trí khôn ngoạn chỉ bảo cho cháu.

Alice nhìn kỹ ông Mai Thế Nguyên. Khoác trên mình bộ đồ lao động thô kệch, dính đầy kao-lanh, ông ta trông có vẻ gầy gò ôm yếu. Gương mặt ông, khi an ủi cô gái, biểu lộ một vẻ an phận thủ thường đầy nhẫn nhục, hệ quả của bao tháng ngày vất vả khổ đau.

- Đó là con gái của ông ấy, hả bác ? - Alice kề tai ông Triệu hỏi nhỏ.

Cô cảm thấy lòng dậy lên một nỗi trắc ẩn đối với cụ già đồng hành, khi nhìn những nếp nhăn phản ánh sự cố gắng quá sức của ông để chế ngự nỗi khát khao muốn nhảy bổ về phía bạn mình.

- Hắn là vậy rồi. Nhưng biết bao nhiêu năm tháng đã trôi qua kể từ hồi bác rời Trung Quốc lần cuối cùng, nên bác cũng khó mà cả quyết được. Hồi ấy, nó còn nhỏ xíu.
 - Họ đang nói gì với nhau vậy bác ? Alice hỏi tiếp.

Ông Triệu buồn bã lắc đầu.

- Bác nghe không rõ.

Lát sau, hai cha con Thế Nguyên quay trở vào trong nhà. Alice và ông Triệu nhón gót bước theo họ.

Chương XXII SUM HỌP

Căn phòng mà Alice và ông Triệu đang đứng vừa nhỏ vừa tối tăm. Nó chỉ chứa vài két gỗ chồng lên nhau gần một cánh cửa ăn thông sang một phòng khác rộng hơn và được chiếu sáng tốt. Nấp ở đây, Alice và ông Triệu có thể nhìn thấy rõ ở phòng bên mà họ không thể nhìn thấy hai bác cháu được. Trong đó có một bàn thợ dài thòng chiếm trọn một vách tường, trên bàn đặt ngồn ngang những tuýp sơn và những chén bát, đựng đầy nhựa thông, trong đó có cắm những cây cọ và những bút lông.

Trên cao, hai dãy dài xếp san sát nào lọ, nào vò, nào choé, nào bình, với những mẫu mã đa dạng, tất cả đều là đồ gốm, với những nét họa thanh tú kiểu Trung Quốc. Xa hơn nữa và dọc theo một bức tường khác, có những tủ âm đóng kín bưng.

Thế Nguyên và con gái ông ngồi xuống một băng ghế dài, quay lưng ra cửa và bắt tay vào việc. Dùng những cây bút lông cực mịn, họ trang trí những đồ vật bằng gốm màu trắng. Lài đang tập trung vào một bình trà mà một phần đã sơn phết xong. Mai Thế Nguyên thì... Vừa nhìn thấy vật ông ta đang cầm trên tay, Alice liền kề tai ông Triệu nói nhỏ:

- Bác hãy coi vật ông ấy đang cầm trong tay kia.
- Tia nhìn của ông Triệu hướng về chiếc bình.
- A! Đó là cái bình của bác! Ông thì thầm đáp Cái đã bị lấy cắp tại nhà cậu Milltop!
- Đúng Alice xác nhận Và bác hãy xem bạn của bác đang làm gì. Bác sẽ hiểu tại sao gã Raynold-Carr lại ham có chiếc bình ấy đến thế. Bạn của bác đang cắm cúi mô phỏng nó, và chắc chắn ông ấy cũng chính là tác giả của món hàng nhái nhãn hiệu đã được bán bởi Raynold-Carr ở New York.

Đúng lúc ấy, nữ tu Áo Lam, kẻ mấy hôm trước đã đuổi Alice ra khỏi khu đất có rào vây quanh, bước vào phòng qua một cánh cửa thiết kế ở vách cuối của nhà xưởng. Bà ta ném về phía người cha và cô con gái một cái

nhìn thù địch, rồi cúi khom người để quan sát công trình của họ. Đột nhiên, bà ta giơ tay chỉ một cái vò nhỏ và thốt ra một tràng những lời lẽ mà Alice chẳng hiểu gì cả.

Sỉ mắng đến hết hơi, bà ta lại vung tay tát mạnh vào mặt cô gái người Hoa mấy cái trước khi Thế Nguyên kịp đứng lên ngăn cản. Sau đó bà ta ra khỏi phòng.

Alice mơ hồ thấy phía bên trong gian phòng tiếp giáp. Hình như trong ấy có đặt những bàn xoay và một số máy móc khác dùng vào việc chế tạo những bình gốm. Khi cánh cửa đóng lại, Alice nghe tiếng khóc nức nở.

Đó là Lài, mà bộ mặt xinh xắn đã méo xệch vì hổ thẹn xen lẫn nỗi oán hận. Mọi cố gắng của người cha để an ủi nàng đều vô ích.

Từng câu rồi lại từng câu, ông Triệu dịch cho Alice cuộc đối thoại giữa ông Thế Nguyên và cô con gái.

- Cha ơi, con không thể chịu đựng nối kiếp sống đáng nguyền rủa này nữa đâu! Lài thổn thức Chẳng thà con đừng sinh ra trên cõi đời này còn hơn!
- Đứng nói vậy chứ, con gái của cha. Con còn trẻ, đời còn dài, còn sống là còn hy vọng. Chúng ta không nên từ bỏ hy vọng.
- Hy vọng cô gái cay đắng nhắc lại lời cha mình Ngày này qua ngày khác, tháng nay sang tháng khác, năm nọ sang năm kia, từ này đã không còn tiếp sức cho chúng ta. Hy vọng gì chứ ? Hy vọng sẽ có người đến cứu chúng ta ? Hy vọng những kẻ đang giam cầm chúng ta tại đây sẽ bị bắt giữ và bị trừng trị ? Hy vọng có ngày được hồi hương, được gặp lại gia đình của mình ? Chẳng ích gì đâu, cha ơi, đừng tự lừa dối mình bằng những hy vọng hão mà làm chi ?

Và nàng bỗng cất tiếng cười, một tiếng cười còn bi ai thống thiết hơn cả những tiếng khóc của nàng nữa.

- Con không muốn nghe đến cái từ hoa mỹ mà rỗng tuếch ấy nữa. Hy vọng!

Người cha đau khổ nhìn nàng hồi lâu.

- Biết làm sao đây, hả Trời ? - Cuối cùng ông mới thì thầm.

Ông Triệu không cầm lòng được nữa, ông ra khỏi chỗ núp sau những két gỗ và tiến về phía những người bạn của mình, theo sau là Alice. Vừa thấy họ, Lài liền phác một động tác thụt lùi và mặt nàng nhăn lại vì sợ hãi.

Ông Triệu ôm chầm lấy Thế Nguyên và ghì chặt vào lòng mình.

- Bạn ơi ! Bạn cố tri của tôi ơi ! - Ông nghẹn ngào khẽ nói bằng tiếng Hoa.

Thế Nguyên vùng ra và nhìn trân trối ông Triệu với vẻ thảng thốt. Dần dần, mặt ông sáng lên và ông khẽ reo mừng:

- Triệu huynh!

Cứ như ông không tin nổi vào mắt mình nữa. Sau cùng, ông dang rộng hai cánh tay và ôm ghì người bạn già vào lòng.

Ông Triệu nói rất nhanh với người bạn đáng thương vừa gặp lại, bằng giọng thì thầm nho nhỏ trong lúc Alice nghe ngóng xung quanh và nắm lấy bàn tay cô gái người Hoa đang không bỏ sót một lời nào của cuộc đối thoại. Cùng nhau, cả hai cha con đều quay sang nói chuyện với Alice. Không sao hiểu nổi họ nói gì, Alice quay lại phía ông Triệu:

- Họ nói gì vậy bác ? Alice hỏi.
- Họ cám ơn cháu vì đã đưa bác tới đây.
- Bác nói hãy đợi tới lúc chúng ta bình an vô sự thoát khỏi ngôi nhà này rồi hẵng cám ơn cháu cũng chưa muộn mà, chúng ta phải gấp lên nếu không muốn bị bắt gặp bất ngờ.

Alice yêu cầu ông Triệu giải thích cho hai cha con phương án mà cô đã hoạch định, đó chính là việc leo qua vách rào bằng ván nhờ cuộn thang dây giấu trong bụi rậm. Hai cha con Thế Nguyên nhìn nhau với vẻ hết sức kinh ngạc. Rồi thì niềm hy vọng mà chỉ mấy phút trước Lài không còn tin tưởng nữa, đã làm sáng rỡ mặt họ và họ ra dấu là mình đã hiểu.

Nối đuôi nhau đi thành hàng một, họ tiến về phía cánh cửa ăn thông ra sân. Alice hơi mở hé cửa và nhìn ra ngoài. Một tiếng kêu thiếu chút nữa là vọt ra khỏi miệng cô.

Một người đàn ông da và tóc đều nâu đang bước về phía bục cửa. Đôi mắt gã như tóe lửa trong bóng tối: hai tròng mắt đen lay láy. Alice lập tức đoán biết gã đàn ông ấy là ai.

Không một động tĩnh, cô đóng cửa lại.

- Le lên! Hãy bảo bạn bè bác nấp đi! - Alice nói với ông Triệu.

Đứng sững như trời trồng vì quá sợ hãi, hai cha con Thế Nguyên không nhúc nhích.

- Ta hãy thử qua gian phòng mà bà Áo Lam từ đó bước vào xem sao - Alice gợi ý.

Ông Triệu dịch lại câu Alice vừa nói và Thế Nguyên đã hoàn hồn, liền chạy đi coi gian ấy có vắng bóng người hay không. Ông trở lại loan báo là trong ấy có hai phụ nữ đang làm việc.

Alice vềnh tai nghe ngóng, không một tiếng động nào. Thế là, cô lại mở cửa và qua khe hở nhìn ra ngoài, gã đàn ông đang quan sát vật gì đó ở dưới đất, cách đó một quãng xa.

- Hãy bảo các bạn của bác cho chúng ta mượn các bộ đồ lao động cũ kỹ - Alice nói với ông Triệu - Chúng ta hãy cố lọt vào gian nhà gian nhà xưởng có hai phụ nữ kia. Có thể họ cũng tưởng chúng ta là những lao công như họ vậy.

Cụ già người Hoa phiên dịch lại. Một giây sau, Lài đã mang đến một tấm tạp dề bằng vải thô cho Alice và một cái quần yếm cho ông Triệu.

- Lẹ lên nào ! - Alice hối - Gã đàn ông kia chắc hắn là tên Carr, có thể vào đây bất cứ lúc nào đấy.

Họ mặc tạp dề và quần yếm vào, Alice quấn quanh mái tóc vàng óng của mình một khăn quàng mà cô vẫn quen cột ở cổ, và mở rộng cửa nhà xưởng, cô men theo vách tường âm u để đi tới cái cửa nữa ở đầu bàn bên kia, cánh cửa mà không chừng sẽ dẫn họ đến với tự do.

Alice cố tỏ vẻ hết sức tự nhiên và hơi cúi đầu xuống để khỏi gợi sự chú ý của hai phụ nữ đang nhào nặn đất sét. Cô đã nhẹ cả người khi thấy Lài cố tình đi kè kè bên mình để che chắn cho cô. Sau lưng hai cô gái là Thế Nguyên và ông Triệu.

Hai phụ nữ đều là người Hoa, thậm chí không hề ngước mắt lên nhìn. Cuối cùng, bốn người đi ra một hành lang dài. Bỡ ngỡ, Alice thấy một cánh cửa lớn bằng sắt án ngữ ngay trước mặt mình.

- Sau cánh cửa này - ông Triệu khe khẽ dịch lại lời của Thế Nguyên - hình như có một tầng hầm chứa những bình gốm gốc, tất cả đều là đồ lấy cắp được. Chỉ duy tên Carr và em trai của hắn là có chìa khóa để mở cửa mà thôi.

Carr và em trai của hắn! Chính điều này đã xác định nghi vấn của Alice.

Nhóm người dừng bước, kinh hoàng đến cực điểm. Bên ngoài, phía sau bức tường mà cả bốn đang dựa vào là con chó khổng lồ đang ông ống sủa vang.

Lệnh báo động đã phát ra rồi chăng?

Chương XXIII ĐỐI MẶT KỂ THÙ

Alice đã đoán mò là họ có thể ra khỏi tòa nhà bằng một cửa khác ngoài cái cửa mà họ đã đột nhập vào nhà. Điều ấy là đúng. Nhưng lúc này đây, lối thoát đã bị chặn ngang bởi những tiếng sủa ông ống dữ dội.

Ông Triệu quay sang hai cha con người bạn cũ. Chỉ ít phút trước họ cực kỳ sung sướng với ý nghĩ sắp được hưởng tự do, còn lúc này cha con họ lại đang bị nhận chìm trong nỗi kinh hoàng của sự tuyệt vọng.

- Ta hãy núp trốn cho tới lúc họ lôi con chó đi chỗ khác - Alice nói với ông Triệu - Hãy hỏi các bạn của bác xem họ có biết một chỗ nào có thể chờ đợi mà không gặp rủi ro gì không.

Vừa nghe bạn hỏi, ông Mai liền dẫn tất cả vào trong một gian phòng nhỏ trông ra hành lang và chỉ vào một bức tường xây bằng gạch. Ngạc nhiên, Alice nhìn ông mà không hiểu gì cả. Làm gì có chỗ núp nào đâu? ông Mai liền men theo vách tường đến tận cuối đường và đưa tay mở một cánh cửa trông khá xập xệ. Cánh cửa rít lên ken két trên bộ bản lề, Alice bước vào một căn phòng tối thui, mở thêm một cánh cửa bằng sắt, cô đi vào một cái hốc vừa tối vừa ẩm. Móc túi lấy ra một cái đèn bâm, Alice bật lên và thấy mình đang ở trong một khoảng không rộng lớn làm theo dạng một cái vòm, mà ở chính giữa cao khoảng hai mét rưỡi. Vách tường hình vòng cung đã hư hỏng nhiều chỗ, những tấm lót nền đều bị nứt nẻ. Alice nhận thấy rằng mái của cái lò nung cổ lỗ này dẫn lên cái ống khói xiên.

 Đây xưa kia hắn là cái lò nung phải không bác ? Alice nói với ông Triệu.

Cụ già quay hỏi bạn mình rồi phiên dịch câu trả lời của ông Mai.

- Cháu quả không lầm. Thế Nguyên nói hồi ông ấy mới đến đây, người ta vẫn còn sử dụng cái lò này để nung các bình gốm. Nhưng khi ống khói có nguy cơ bị sụp lở, người ta đã xây một lò nung khác hiện đại hơn ở phía bên kia khu vườn.

Lài đứng cảnh giới ở đầu kia của hành lang, với mục đích báo động nếu gặp trường hợp có ai đó bất thần xuất hiện. Alice, ông Mai và ông Triệu đều ngồi bệt xuống đất bên trong lò nung. Trong khi chờ cơ hội đào thoát, người nghệ nhân ốm yếu đã kể lại cho ông bạn già nghe câu chuyện đáng buồn của mình.

Ông đã quen David Carr ở Trung Quốc, nơi hắn là đại diện cho một công ty xuất nhập khẩu, ít ra đó là điều hắn nói với ông. Tương đối nhanh chóng, David Carr cố gắng thuyết phục ông làm một chuyến viễn du đến Mỹ, hắn vẽ ra cho ông những đầu mối bao tiêu sản phẩm rất lớn và thậm chí cả quyền lãnh đạo một xí nghiệp lớn nữa. Kết thúc chuyến du khảo lý thú, qua nhiều cơ sở sản xuất gốm sứ khác nhau, Carr đã lôi hai bố con họ đến cái hầm mỏ hoang phế này, nơi mà kể từ độ ấy, hắn đã giam cầm họ.

Việc giam giữ họ đã kéo dài suốt bốn năm rưỡi nay. Carr đã bắt ép họ phải làm nhái những tác phẩm gốm cổ xưa, theo những hàng mẫu chính gốc mà hắn đã đánh cắp được.

- Nhưng họ không bao giờ tìm cách đào thoát sao ? - Alice hỏi, sau khi nghe ông Triệu dịch lại từng câu của cuộc đối thoại.

Cụ già người Hoa nêu câu hỏi cho bạn mình và quay về phía Alice trả lời:

- Nhiều lần, họ đã cố thử. Có hai lần, thậm chí họ đã chạy được vào rừng. Nhưng rồi con chó đã tìm được họ, bọn chúng đã bỏ đói họ và đã cách ly hai cha con với nhau.

Alice giận run lên. Hai cha con đáng thương này là nạn nhân của những kẻ mất hết tình người, chỉ lo làm giàu trên mồ hôi nước mắt người khác mà thôi.

- Tiếng "Kiu" hôm ấy chắc hẳn là tiếng của Lài phải không ạ ? Cô hỏi.
- Đúng đấy Ông Triệu xác nhận sau khi đã dịch lại lời của bạn mình Chịu hết nổi, đôi khi nó đã phải gào thét lên như vậy. Cũng chính nó với sự tiếp tay của cha mình, đã gắn lên ống khói lời kêu cứu ấy. Bằng những miếng vụn, bạn tôi đã gò thành tấm sắt với những hoa văn khêu gợi sự chú ý của cháu.

- Nhưng rồi ai đã gỡ bỏ nó?
- Chính Lài, dưới dự giám sát của một nữ tu Áo Lam, kẻ sau đó đã giam Lài vào ngục tối.
 - Đồ dã man, mọi rợ! Alice buột miệng nói.
- Cũng ngày hôm ấy ông Triệu kể tiếp tên Carr đã cho họ biết là nếu lúc nào đó có ai khám phá được bí mật của những gì xảy ra bên trong hàng rào này, thì hắn sẽ giết sạch mọi người sống trong đó. Còn riêng hắn, hắn sẽ đến lánh nạn trong một hang ổ an toàn.

Thói tàn bạo hung ác của gã Carr không hề khiến Alice ngạc nhiên, nhưng cô không khỏi cảm thấy lo ngại. Lỡ hắn mà phát hiện được họ ở đây thì...

Dòng suy tư của Alice đã bị ngắt quãng bởi ông Triệu, đang tiếp tục phiên dịch theo sát từng câu nói của người bạn cũ:

- Thế Nguyên ông dịch cho Alice nghe đã khéo vẽ chữ ký của mình trên những họa tiết gốm sử do mình trang trí. Tên Carr đã đề phòng, ngăn không cho các tù nhân học tiếng Anh, nhằm gây khó khăn cho họ khi muốn đào thoát. Nắm bắt được là các cấp chính quyền đang truy nã mình vì tội tự ý gia hạn bất hợp pháp thời gian lưu trú tại Mỹ, Thế Nguyên hy vọng rằng một trong các chữ ký của mình sẽ lôi cuốn được sự chú ý của một kẻ sành sỏi và qua người này, báo cho các nhân viên thuộc Cục Điều tra Liên bang.
- Những người khác đang làm việc tại mỏ đá cũng như trong nhà xưởng, đều là tù nhân cả sao ? Alice hỏi.

Ông Triệu nêu lại câu hỏi cho bạn mình.

- Đó là những người nước ngoài, những người mà Carr và em trai hắn đã giúp nhập cư bất hợp pháp vào Mỹ.

Lại thêm một hành vi phạm pháp bổ sung vào hồ sơ tiền sự tiền án đã quá nặng nề của chúng!

- Carr hứa hẹn với những kẻ khốn khổ ấy một cuộc sống sung túc, nhưng khi đã nhử được họ tới đây rồi, hắn liền đối xử với họ như những nô lệ, lại còn hù dọa sẽ nộp họ cho cảnh sát nếu họ bất phục tòng hắn.

Đúng lúc ấy, họ nghe tiếng cánh cửa sắt rít lên ken két. Lài bước vào và, bằng giọng run run, bắt đầu nói với cha điều gì đó khiến mặt ông Mai lộ

rõ vẻ kinh hoàng.

- Việc cha con Thế Nguyên bỏ trốn đã bị lộ rồi ! Ông Triệu nói với Alice Lài vừa nghe một nữ tu Áo Lam nói với Carr, kẻ chính là... chồng của bà ta.
- Lẹ lên! Alice nói Bác hãy khuyên cha con bác Mai trở về chỗ cũ. Chúng ta sẽ tìm cách thoát ra rồi trở lại cứu họ.

Cụ già người Hoa dịch lại cho hai cha con người bạn cũ nghe, và cả hai lập tức lên ra ngoài. Nhưng vừa ra một chút họ đã quay trở lại liền.

- Sao họ lại quay vào vậy ? Alice ngạc nhiên hỏi.
- Họ không thể nào đi khỏi chỗ này mà không làm lộ sự có mặt của hai bác cháu ta Ông Triệu giải thích. Carr và vợ hắn đang đứng ngay tại hành lang. Làm hiệu cho những người khác đứng yên, Alice đi vào lò nung cũ qua gian phòng tối thui và vềnh tai nghe ngóng.
- Bà thiệt là ngu hết chỗ nói Một giọng đàn ông gắt lên Phải chi bà đã canh chừng bọn chúng kỹ hơn, thì bọn chúng làm sao mà đào thoát nổi cơ chứ.
- Bọn chúng chắc chắn chưa đi xa được đâu! Một giọng đàn bà đáp lại.
- Bà hãy đi dẫn con chó lại đây ! Gã đàn ông ra lệnh Ta sẽ cho chó theo dấu bọn chúng. Lẹ lên chứ !

Alice cảm thấy hai chân mình run rẩy như chỉ chực khuyu xuống. Nếu con chó dẫn đường cho chủ của nó, chúng sẽ khám phá thấy sự có mặt của cô và của ông Triệu và... thế là tiêu hết!

Thình lình có tiếng Carr nói như reo:

- Khoan đã! Khăn mùi xoa này của ai đây?
- Của con nhỏ Lài, tôi nhận ra nó mà.
- Hãy đi kiếm con chó đi Carr nói Gã họ Mai và con Lài hắn là đang ở trong lò nung. Con chó sẽ bắt chúng phải nghĩ lại.

Alice xoay người lại và chạy vội đi gặp những người khác. Lách mình qua khe cửa mở hé, cô đóng nó lại sau lưng một cách hết sức êm nhẹ.

- Họ đang tới đấy! - Cô khẽ nói.

Bốn tù nhân chờ đợi, tim đập như trống dồn. Sau mấy phút dài như vô tận, một giọng nói bằng tiếng Tàu vang lên ở bên kia cánh cửa.

- Thẳng Carr đấy ! - ông Triệu nói nhỏ bên tai Alice - Nó ra lệnh cho các bạn của bác phải bước ra ngoài. Làm sao bây giờ ?

Alice chưa kịp đáp lại thì cửa đã bật mở và Carr bước vào, với cây đèn bấm trên tay. Vừa thấy Alice và ông Triệu, một vẻ sửng sốt cao độ xuất hiện trên gương mặt màu nâu sẫm của hắn. Nhưng hắn trấn tĩnh lại rất nhanh và cặp môi mỏng của hắn khẽ nhếch một nụ cười giễu cợt.

- A! à! Mấy người mắc bẫy rồi nhé! - Hắn châm biếm.

Vợ hắn dắt theo con chó vừa tới nơi cũng cười rộ lên.

- Đó là cái giá phải trả vì đã không biết nghe những lời khuyên tốt Mụ nói với Alice Ta đã chẳng cảnh báo với cô đó sao, về mối nguy đe dọa cô nếu cô dám cả gan vượt qua ngưỡng cửa vào lãnh địa của chúng ta ?
- Câm cái họng bà lại ! Gã chồng hống hách ra lệnh Hãy giải hai cha con lão Mai đi cho rồi. Hãy nhốt chúng riêng rẽ. Hãy canh chừng đừng để ai mang đồ ăn thức uống gì cho chúng.

Sau khi ném một cái nhìn tuyệt vọng về phía Alice và ông Triệu, hai kẻ đáng thương đành miễn cưỡng đi theo người đàn bà đáng sợ.

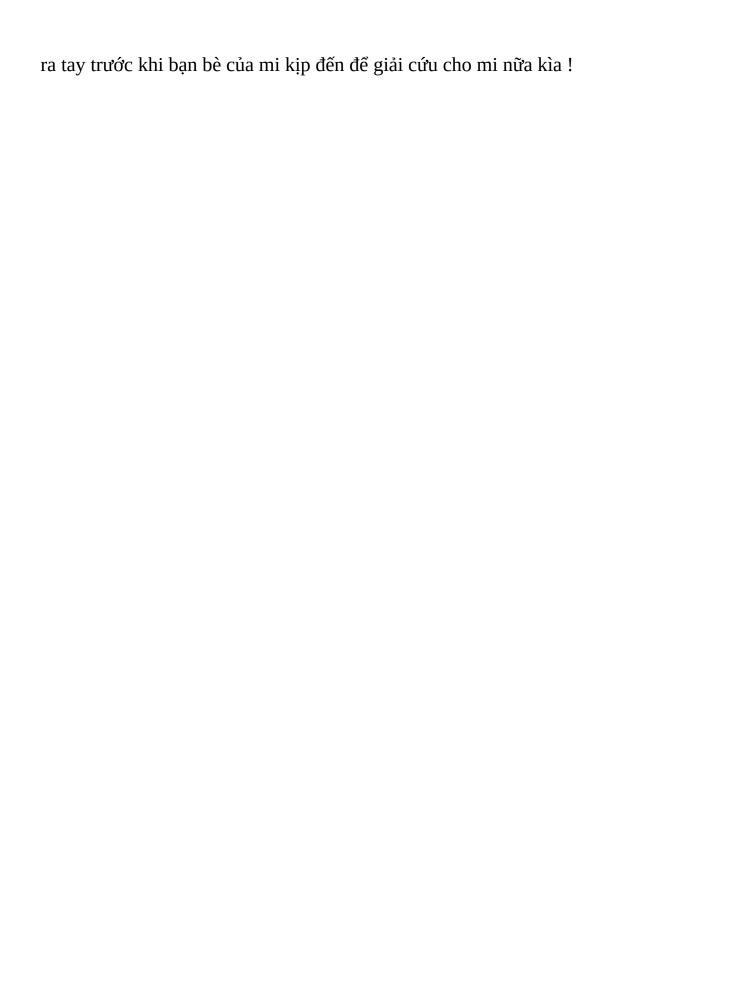
Alice nhìn theo họ mà cõi lòng tan nát. Họ đã lộ vẻ sung sướng biết bao khi tự do xuất hiện trong tầm tay của họ, và giờ đây nỗi đau phản ánh trên gương mặt họ lúc thất thểu bước đi mới sâu đậm làm sao!

Carr không rời mắt khỏi ông Triệu và Alice.

- Mấy người muốn biết ta tính làm gì mấy người, phải không? - Hắn nghĩ một lát rồi nói tiếp - Được lắm, ta sẽ tỏ ra là người quân tử và không nỡ bắt mấy người phải đứng tim vì hồi hộp lâu thêm nữa.

Hắn đảo mắt nhìn quanh và nói tiếp:

- Giản tiện nhất là cứ nhốt mấy người ngay tại đây và bỏ mặc cho mấy người chết đói, phải vậy không ?
- Không được. Kẻ tàn bạo nhất trên đời này cũng không làm thế! Alice la lên.
- Chẳng có gì mà ta không dám làm để thanh toán mi đâu, Alice Roy a! Hắn nói bằng giọng sang sảng của mình Hơn nữa, ta còn có ý đồ là sẽ



Chương XXIV GIỚN MẶT TỬ THẦN

Những lời lẽ độc địa, vẻ tàn nhẫn đến lạnh lùng của David Carr khiến ông Triệu không sao ngăn nổi một tiếng kêu phẫn nộ.

- Ta không cho phép bất cứ ai thọc gậy bánh xe vào các dự định của ta. Vậy mà mi, Alice Roy, mi đã không ngừng quấy nhiễu ta kể từ buổi gặp gỡ xui xẻo của hai chúng ta trên đường Trois-Ponts giữa rừng khuya hôm nào...
- Và tôi sẽ còn tiếp tục gây trở ngại cho ông, khi nào mà ông và em trai của ông còn chưa bị tống vào nhà đá để ngồi xé lịch! Alice thét lên, do cơn giận và sự ghê tởm đã làm cô quên là mình đang nằm dưới quyền sinh sát của kẻ thủ.

Gương mặt tên Carr lộ vẻ sửng sốt.

- Em trai ta! Thì ra mi biết cả sự tồn tại của em trai ta ư?
- Phải ! Và tôi cũng chẳng lạ gì những hành động ám muội của hắn nữa !

Alice đã nói hú họa như vậy để dọa đối phương, vì cho đến nay cô chỉ mới dựa vào những manh mối không lấy gì làm chắc chắn, cũng như vào tài phán đoán ít khi lầm lẫn của mình.

- Mi khôn khéo thật đấy, xin có lời khen Carr đáp lại với vẻ giễu cợt Ta sẵn sàng nhìn nhận đó là các dấu chân của em trai ta, những dấu vết mà mi đã phát hiện được sau vụ trộm chiếc bình ở nhà Fellmor và sau vụ trộm con voi ngọc ngay tại nhà mi đó!
- Sao hắn ham cái bình ấy quá vậy, khi mà đó cũng chỉ là một cái bình giả mà thôi ?

Những nếp nhăn giận dữ hằn lên trên gương mặt của tên khốn kiếp.

- Không một chuyện nào trong số những chuyện lố bịch ấy đã xảy ra nếu không có cái thói ngu xuẩn của mụ vợ đần độn của ta! Nếu mụ ấy đã canh chừng họ kỹ hơn, thì cha con lão già họ Mai đã không thể ký tên của họ trên cả đống những đồ gốm mà ta đã bán cho thiên hạ. Việc ấy đã buộc

hai anh em ta phải trầy vi tróc vẩy, vào sinh ra tử để đoạt lại các sản phẩm "phản phúc" ấy. Ta sợ là chữ ký ấy sẽ bị ai đó nhìn ra và cảnh sát sẽ lần ngược theo đường dây mua bán...

- Tôi hiểu cả rồi ! Ông đã đánh cắp cái bình của nhà Fellmor, sau đó ông đã bắt hai cha con nhà họ Mai phải xóa bỏ tên của họ đi, rồi ông lại bán cái bình ấy lần nữa, mà trên đó không có gì cho phép phát hiện được một sự làm giả. Nhưng, ai là kẻ đã trình diện tại ghisê bưu điện để lãnh khoản tiền đã được gửi cho ông Triệu ? Em trai của ông hả ?

Tên lường gạt không buồn trả lời, quay sang cụ già Tigười Hoa, hắn chế nhạo ông:

- Hử ? Ông nghĩ sao, ông Triệu ? Vụ áp phe do tôi sắp đặt cũng tinh vi lắm chứ, phải không ? Tiếc thay vì con nhỏ này mà phương án của bọn tôi đã không hoàn toàn êm xuôi trót lọt. Phải chi nó tin ông là thủ phạm, thì chắc hẳn nó đã bỏ rơi vụ này rồi, và việc ấy lẽ ra đã tránh được cho nó nhiều phiền hà nghiêm trọng.
 - Tôi rất sung sướng vì đã cứu ông Triệu Alice tuyên bố.
 - Chẳng bao lâu nữa, mi sẽ không còn vênh váo tự đắc như vậy đâu.

Và hắn thêm:

- Một lời khuyên cho mi ! Đừng mất công tìm cách đào thoát. Con chó này khó tánh khó nết lắm đấy, và răng của nó lại rất bén. Vài phút nữa ta sẽ trở lại. Lúc ấy chúng ta sẽ xem lòng dũng cảm của mi còn lại được bao nhiều !

Hắn đóng ập cánh cửa sắt lại. Alice móc đèn bấm ra khỏi túi và bật sáng. Ông Triệu vẫn ngồi bệt dưới đất, ông đã quá yếu nên không đủ sức đứng mãi.

- Mọi chuyện xảy ra đều là lỗi tại bác Ông nói với Alice, giọng chán chường mệt mỏi Lẽ ra bác không nên đề nghị cháu theo bác đến đây mới phải.
- Bác đừng tự trách mình như vậy Alice vừa đáp vừa gắng gượng mim cười Chính nguyện vọng riêng của cháu muốn làm rõ vụ án bí ẩn này đã dồn chúng ta vào cảnh ngộ hiện nay đấy chứ ?

- Không! - Cụ già vừa nói vừa lắc đầu lia lịa - Bác buồn không phải là buồn cho cái thân già này đâu, cháu hãy tin bác, hai cha con Thế Nguyên là bạn của bác và bác sẽ không bao giờ tha thứ cho mình vì đã không cố hết sức để cứu họ. Nhưng còn cháu... cháu... đó là chuyện khác... Bác không có quyền...

Đến đây, giọng ông trở nên nghọn ngào và ông không sao nói tiếp được nữa.

- Bác đừng tự dắn vặt mình về chuyện của cháu nữa - Alice năn nỉ - Rồi cô đi tới cửa lắng nghe động tĩnh. Con chó vẫn đang đứng canh ngoài ấy. Đánh hơi thấy sự có mặt của một kẻ lạ ở gần bên mình, nó bỗng cất tiếng gầm gừ đầy vẻ dọa dẫm.

Nhờ luồng sáng của cây đèn bấm, Alice dò xét các vách tường xây bằng gạch. Chẳng có hy vọng gì thoát được qua ngã này! Vậy mà, dứt khoát phải có một biện pháp nào đó để đào thoát chứ!

Một tiếng chân bước khiến họ giật mình. Vội vàng, Alice tắt đèn và nhét ngay vào túi. Cửa bật mở. Họ những tưởng sẽ thấy tên Carr nhưng đã há hốc miệng vì kinh ngạc khi nhìn thấy kẻ mới đến.

Nơi ngưỡng cửa, được chiếu sáng bởi ánh đèn ngoài hành lang, với vẻ mặt khó hiểu, Lữ, gã gia nhân của ông Triệu đang đứng đó. Đôi môi hắn nở hé một nụ cười nham hiểm.

- Lữ ! - Ông Triệu vừa gọi vừa tiến đến bên gã - Lữ ! Cám ơn anh đã tới cứu chúng ta.

Và bằng tiếng Tàu, ông bắt đầu nói với gã vẻ hết sức xúc động. Bỗng nhiên, tên gia nhân cười phá lên và đẩy bật ông già lại. mạnh đến nỗi ông ngã lăn xuống đất.

- Tội nghiệp cho lão già ngu si ! - Gã quát lớn bằng tiếng Anh - Thế ra lão tưởng thẳng này sắp giải cứu cho hai người đấy hả ? Lão và con nhỏ do thám bạn của lão ấy ? Tôi đã chơi ông được một vố nặng rồi, ông chủ của tôi ơi !.

Khi phát ngôn cụm từ chót này, gã đã đặt vào đó một ngữ điệu hết sức mia mai.

- Mi chính là thẳng em trai của Carr! - Alice la lên dẫu chưa nhận thức được trọn vẹn tất cả những gì ngầm chứa trong danh xưng ấy.

Lữ cúi khom người và vung tay chào cung kính với vẻ giễu cợt.

- Đúng vậy!

Alice nâng ông Triệu đứng dậy và đối diện với tên gia nhân cũ đang giương giương tự đắc.

- Bây giờ thì tôi đã hiểu ra nhiều tình tiết mà trước nay đã vượt khỏi sự phán đoán của tôi Alice nói Thì ra chính mi đã trình diện dưới tên của cụ Triệu để lãnh ngân phiếu!.
- Hoan hô, cô Roy! Cô có tiến bộ rồi đó. Tiếc thay! Điều ấy sẽ chẳng giúp gì được cho cô nữa đâu. Cô đã phạm phải một sai lầm vô phương cứu vãn khi mò đến đây. Cô sắp phải trả giá đắt cho sự lỡ lầm ấy.

Và với một tiếng cười khinh bỉ, gã thêm:

- Cô có biết câu ngạn ngữ của người Mỹ: "Tính tò mò đã giết chết chú mèo" không ? Cô nắm bắt được ý nghĩa câu đó chứ ? Cũng như tính tò mò của chú mèo, thói tọc mạch của cô sẽ là nguyên nhân sự mạt vận của cô.
- Khỏi cần phải hù dọa chúng tôi. Anh thừa rõ là cha tôi sắp tới đây, với cảnh sát đi kèm. Làm gia trọng tình trạng phạm pháp của anh nào có ích gì đâu ?
- Xui xẻo cho cô là cha cô hiện nay lại đang ở mãi tận Washington kìa. Cô thư ký của ông ta đã có nhã ý báo cho tôi biết thế khi tôi gọi điện nhân danh cô, tất nhiên rồi, để báo cho ông Roy là cô có thể sẽ về... hơi trễ tối nay và rằng tốt hơn ông nên dùng bữa tối một mình mà không có cô.

Alice đã nhận thức được tính nghiêm trọng của hoàn cảnh mình đang phải chịu. Tuy thế, cô vẫn còn một hy vọng mong manh. Do không thấy cô về, bà vú Sarah chắc sẽ gọi điện cho vợ chồng Milltop, khi hay tin Alice và ông Triệu đã lên đường với ý đồ đột nhập vào khu đất có rào vây quanh, bà hẳn sẽ báo cảnh sát.

Nhằm kéo dài thời gian được bao nhiêu hay bấy nhiêu, Alice nêu ra những câu hỏi tới tấp cho Lữ, kẻ rất hãnh diện được đáp lại lời cô vì muốn tỏ cho cô thấy anh trai hắn và chính hắn đã qua mặt cô quá dễ dàng trong toàn bộ vụ này.

Nhờ vậy mà Alice được biết anh em hắn đã quyết định là hắn sẽ xin vào làm việc cho ông Triệu, người mà chúng biết rõ là bạn thân của cha con họ Mai. Bằng cách ấy, Lữ có thể canh chừng thư tín của ông Triệu và ém nhẹm mọi tin tức liên quan đến cha con Thế Nguyên. Bất cứ hành động, cử chỉ nào của ông già cũng đều bị rình rập cả.

- Nhưng cũng có một lần, một bức thư liên quan đến cha con bác Mai đã lọt khỏi mạng lưới của các người Alice nói.
- Đúng! Xui xẻo thế đấy! Nhưng cũng đâu có sao! Bọn mi sẽ không bao giờ còn gây phiền hà được cho chúng ta nữa đâu. Không lâu nữa, anh em ta sẽ rời khỏi nơi đây. Trước đó chúng ta sẽ thủ tiêu mọi chứng cớ chống lại mình. Khi ta nói mọi chứng cớ, là không chỉ các vật chứng mà kể luôn cả các nhân chứng có khả năng lên tiếng nữa.

Ông Triệu nói bằng tiếng Tàu với tên gia nhân cũ của mình. Ông van nài hắn phóng thích ít ra là cho Alice. Hắn vẫn trơ trơ không hề thay đổi ý kiến.

- Ngay khi anh em ta đã giấu kỹ toàn bộ tài sản của mình, chúng ta sẽ trở lại và sẽ giật mìn làm sập luôn cái ống khói xiên. Khi sụp đổ, nó sẽ làm đổ luôn nóc của lò nung. Ta không ham muốn số phận của bọn mi tí nào. Hy vọng là cái chết sẽ mau đến với bọn mi.

Câu nói sau chót này đã được nói lên với giọng trắc ẩn ngụy tạo, còn tệ hơn cả những lời lẽ xuất phát từ sự hằn học nữa.

Khi hắn bỏ đi rồi, Alice và người bạn già đồng hội đồng thuyền im lặng một hồi lâu không ai nói với ai lời nào. Cô gái tự nhủ là vú Sarah chắc sẽ chẳng lo ngại gì cho cô trước 10 giờ đêm đâu. Lúc ấy, bà sẽ hành động hết sức khẩn trương, nhưng chắc hẳn là đã quá muộn. Làm sao mà thoát khối số phận đang chờ đợi họ đây ?

- Không thể nào bỏ trốn qua lối cửa ra vào được, bởi có con chó! - Alice khẽ nói.

Ông Triệu vẫn tiếp tục câm nín. Lâu lâu, một tiếng thở dài bật ra khỏi miệng ông, Alice e rằng ông sẽ ngất xỉu bất cứ lúc nào.

Nhấc cao cây đèn bấm lên quá đầu, Alice thăm dò kỹ vòm trần tạo thành nóc lò nung. Lỗ thông hơi, vươn lên theo hình xoáy ốc bên trong ống

khói, đo được khoảng sáu mươi centimét đường kính.

- Bạn của bác đã chẳng leo lên từ bên trong ống khói để cột cái hoa văn bằng sắt đó sao ? - Alice hỏi cụ già người Hoa với giọng phấn khởi.

Cụ già, vẫn chưa hết xây xẩm nên không sao phản ứng nhanh nhẹn được, chỉ nhìn Alice trân trối với vẻ bỡ ngỡ. Cuối cùng, ông đáp:

- Phải. Chú ấy đã dùng một cái thang, chú ấy đã nói thế với bác.

Nhưng trong lò làm gì có thang ? Alice lại dò xét kỹ lỗ thông hơi. Có hay không có thang, cô cũng sẽ thử leo lên xem sao.

- Bác hãy giúp cháu lọt vào trong đó Alice nói với người bạn già đồng cảnh ngộ sau khi đã trình bày với ông dự tính của mình.
- Dù sao cháu cũng không có ý định leo tuốt lên tận trên ấy đấy chứ ? Cụ già hoảng sợ.
 - Phải thế thôi, đó là cơ may độc nhất của chúng ta mà.
 - Nhưng lỡ cháu bị trượt chân, ngã xuống thì sao ?
- Chẳng có gì tệ hại hơn những gì đang chờ đợi chúng ta đâu. Với lại, ở độ cao này, cháu sẽ chẳng bị rủi ro bao nhiêu. Dù sao chúng ta cũng phải cố thử tất cả để tự cứu mình và cứu các bạn của mình trước khi quá muộn.

Nhìn nhận là họ chẳng có sự lựa chọn nào khác, cụ già người Hoa trồi dậy một cách chật vật, cúi khom xuống và gồng cứng người cho cô gái leo lên lưng mình để cô có thể rướn người lên bám vào trong lòng lỗ thông hơi. Rồi ông đưa mắt theo dõi những động tác chậm chạp của cô.

- Cần nhất là đừng để mất hy vọng Alice bảo ông Nếu cháu mà thoát được bằng cách này, cháu sẽ trở lại rất sớm cũng với cảnh sát.
 - Mong sao cháu được may mắn! ông Triệu đáp.

Alice dựa lưng vào một bờ thành của lỗ thông hơi, hai chân chống vào thành kia và tiến tới từng phân một theo kiểu sâu đo.

Việc leo ống khói của cô được thuận lợi nhờ độ nghiêng của ống khói. Nhưng lớp xi măng bên ngoài đã bị tróc loang lổ từng mảng. Mỗi động tác của Alice đều kéo theo nguy cơ di dời một cục gạch và nhất là nguy cơ ngã nhào xuống giữa lò nung.

Chầm chậm, Alice leo dần lên. Cuối cùng, cô đã lên tới đỉnh và vòng ra phía ngoài, nghĩa là lên mái ngói dốc xoai xoãi của ngôi nhà gạch cũ kỹ.

Alice đang sắp sửa nhảy xuống thì đột nhiên nghe thấy tiếng hắt hơi.

Cô nằm bẹp xuống mái nhà và một giây sau, thấy mụ vợ của tên Carr, trong bộ đồ đi phố, đang mở cánh cửa nằm trên vách tường bằng đá và bước về phía mình.

Nếu bà ta đừng ngước mắt lên, Alice sẽ an toàn. Nhưng đột nhiên, Alice cảm thấy tay chân co quắp lại, cô buông lỏng tay ra và bắt đầu trượt xuống.

"Không! Không! Ta không được phép thất bại, nhất là vào lúc này! Không không được phép để xảy ra chuyện ấy!" Alice tự nhủ với nỗi tuyệt vọng.

Chương XXV

NỮ HIỆP GIẾT RỒNG

Vận dụng hết sức mình, Alice bám vào đà ngang lộ ra chỗ viên ngói bể và rốt cuộc, đà trượt của cô đã bị chặn đứng.

Mụ vợ của tên Carr tần ngần trong giấy lát, vềnh tai nghe, nhưng không nhận ra được là tiếng động phát ra từ trên mái nhà. An tâm, mụ tiếp tục đi vào trong nhà.

Alice buông mình xuống trên nền đất xốp và nhảy bổ tới chỗ giấu cuộn thang dây.

Vài phút sau, cô đã ở phía bên kia vách rào và, sau khi đã giấu thang dây sau một thân cây, cô phóng hết tốc lực về hướng xe hơi của mình. Cô nhảy vào xe và như một cơn lốc, phóng về hướng River City.

Vừa đổ ra đường Trois-Ponts, Alice bỗng thấy một cảnh sát cưỡi môtô đi tuần tra. Nhờ không ngừng nhấn tay lên nút còi xe, cô đã lôi cuốn được sự chú ý của viên cảnh sát.

Anh ta lăn bánh tới ngang tầm xe của cô và hỏi xem cô muốn gì.

- May mà có anh chạy ngang đây ! Alice nói với người cảnh sát Tôi đang cần sự chi viện của anh ngay tức thì !
 - Có chuyện gì mà nghiêm trọng quá vậy, hả cô bé?

Alice mau mắn giới thiệu tên và cho anh ta biết mọi chuyện.

- Ô! Ô! - Anh ta xuýt xoa - Còn nghiêm trọng hơn là tôi tưởng nữa.
 Tôi sẽ liên lạc bằng bộ đàm để xin tiếp viện mới được.

Mấy phút sau, sáu nhân viên của Sở Cảnh sát Liên bang đã đến gặp anh ta trên một chiếc xe tuần tra. Theo sau Alice, họ xả hết ga phóng về hướng khu đất có rào vây quanh.

Sau khi đã bố trí 5 nhân viên ở những điểm cốt yếu, người cảnh sát địa phương cưỡi xe môtô, một viên thanh tra và Alice đột nhập vào khu mỏ hoang phế.

Bên trong tòa nhà, họ không thấy ai khác ngoài hai người phụ nữ đang cắm cúi nhào nặn đất sét. Vì không một ai trong hai người này biết tiếng

Anh, nên các nhân viên công lực đã không thể nào hỏi họ về Carr và em trai hắn hiện đang ở đâu.

- Các anh hãy coi chừng nhé - Alice bảo những người cùng đi, khi họ đến gần cái lò nung cũ - Chúng ta sắp phải đối đầu với một con chó hung dữ đấy.

Trước sự ngạc nhiên cao độ của Alice, con chó không con đứng gác trước cửa lò nữa. Thế còn ông Triệu ? Lo lắng, Alice chạy tới cửa và mở tung ra. Chẳng có ai hết.

- Bọn chúng đã giải họ đi rồi! - Cô hét lên, tuyệt vọng.

Mấy nhân viên cảnh sát nhìn cô, đầy lo lắng. Họ đã đến quá muộn rồi chăng?

Một ý nghĩ chợt xẹt ngang đầu Alice.

- Tôi tin là mình biết bọn họ đang ở đâu rồi - Cô nói.

Và cô dẫn đoàn người men theo hành lang mái vòm đến tận tầng hầm nơi mà, theo lời ông Mai, bọn lường gạt giấu những mặt hàng đồ gốm đắt giá nhất của chúng. Cửa hầm rất kiên cố. Nhưng các viên thanh tra ngờ ngợ như có nghe thấy một tiếng rên yếu ớt.

- David Carr, em trai của hắn và các tù nhân chắc chắn đang ở phía sau cánh cửa này Alice nói.
 - Hãy ra khỏi đây ngay tức khắc! Một nhân viên cảnh sát ra lệnh.

Chỉ có sự yên lặng trả lời. Alice hiểu rằng, nếu các bạn bè người Hoa của cô có mặt trong ấy, thì sự sợ hãi đã ngăn họ trả lời. Vì vậy cô la lên:

- Cháu đây, Alice Roy đây!

Một tiếng la mừng rỡ dội vang, lập tức bị bóp nghẹt. Các viên thanh tra lại ra lệnh cho những người có mặt bên trong phải ra ngay, bằng không họ sẽ phá cửa mà vào. Lúc ấy cửa liền mở tung, Carr bước ra, tay dắt theo con chó, theo sau là mụ vợ hắn và tên Lữ. Mặt chúng bí xị, trái ngược hắn với vẻ mặt vui mừng hớn hở của ông Triệu và của hai cha con họ Mai.

Chẳng mấy chốc người ta đã nắm được toàn bộ câu chuyện. Ngay khi tên Carr khám phá được vụ bỏ trốn của Alice, hắn đã chạy vội đi tìm mụ vợ và thẳng em trai. Nhưng lo gom tài sản, bọn chúng đã không có đủ thời gian để chạy trốn. Carr tưởng rằng bằng cách nấp trốn trong tầng hầm ấy, chúng

sẽ thoát được sự truy lùng của Alice. Tin chắc là khi không bắt gặp được ông Triệu thì cô sẽ đi vào trong rừng, hoặc sẽ lùng sục khắp khu đất và hắn sẽ lợi dụng tình thế đó để đào tẩu thật xa với mấy tên tòng phạm. Trước đó, bọn chúng sẽ thực hiện xong xuôi kế hoạch "giết người diệt khẩu" đối với các tù nhân.

Còn đối với các lao công khác, xét vì họ hầu như hoàn toàn mù tịt về mọi hoạt động của hai anh em hắn cũng như về những chỗ lánh nạn của chúng, nên có lẽ khỏi cần phải "cắt lưỡi họ làm chi", Carr tỉnh khô nói thêm.

Mụ vợ của hắn nãy giờ vẫn câm như hến, nhưng, đột nhiên mất hết tự chủ, mụ đã gào lên và nhìn thắng vào mặt Alice.

- Không có mi, con nhóc kia, không có thói tọc mạch của mi, thì chỉ một năm nữa thôi chúng ta đã giàu to rồi! Chúng ta đã có thể ra đi đến một nước khác và sống một cuộc sống đế vương. Ta hận là không bóp chết mi ngay lần đó.

Các nhân viên cảnh sát đã bắt mụ phải im miệng. Rồi viên cảnh sát cưỡi xe môtô thổi một tiếng còi, hiệu lệnh để các bạn đồng nghiệp tập hợp lại. Họ qui tụ các lao công người Hoa vào một gian phòng trong lúc chờ đợi chở họ về đồn cảnh sát, nơi số phận của họ sẽ được định đoạt. Hai cha con họ Mai, thì được phép đến thắng nhà ông bạn già của họ là ông Triệu.

Hôm sau cái ngày đáng ghi nhớ ấy, ông Roy từ Washington trở về, trò chuyện vui vẻ với con gái về toàn bộ các biến cố ấy. Ông rùng mình sợ hãi khi nhớ lại những mối nguy hiểm mà cô đã trải qua. Viên cảnh sát trưởng đã cho người đem đến cho ông một bản sao những lời thú tội mang chữ ký của tên Carr và tên Lữ. Ông Roy đã đưa văn kiện trên cho con gái xem.

Nhờ vậy Alice đã được biết là chính ông cố của hai anh em hắn là người đã có công khám phá ra hầm kaolanh. Sau khi đã khai thác hầm mỏ ấy một thời gian, người con trai của ông cố ấy đã ra đi lập nghiệp ở một thành phố khác. Con trai của người con trai ấy, tức là cha của David và Lữ, đã bị trục xuất về Trung Quốc. Tại đó ông ta đã sinh sống bằng nghề kinh

doanh. Mảnh đất khi ấy đã được phát mãi để trả các khoản thuế và không ai còn nghĩ gì đến kaolanh nữa.

Trải qua nhiều năm dài, các tư liệu liên quan đến sự tồn tại và địa điểm của hầm đá ấy đã bị giấu kín trong một chiếc rương ở Thượng Hải. Năm năm trước, David Carr và em trai hắn, trong lúc sắp xếp lại đồ đạc trong rương, đã tình cờ bắt gặp những tư liệu trên. Tức khắc nhìn thấy mối lợi mà chúng có thể thu hoạch được từ sự khám phá ấy, chúng xuống tàu sang Mỹ. Để khỏi bị ai để ý, chúng đã "mượn" tên của nhà địa chất Monroe và đã mua lại dải đất bao quanh khu mỏ trước kia. Không ai có thể lấy làm lạ về chuyện một nhà địa chất, người vốn lừng danh với thói quen thích sống hoang dã của mình, đã bỏ tiền ra mua một khu đất mà chắc hắn là để khảo sát những lớp trầm tích đa dạng ở đó.

Thế nhưng hai anh em Carr lại biết rằng có một kẻ kỳ quái tên là Patterson đã qua đời, để lại những giấy tờ chứng minh quyền sở hữu trước đó của khu mỏ cũng bao gồm luôn cả cái hầm đá kaolanh ấy nữa. Điều tra cặn kẽ hơn, chúng đá khám phá được là Patterson chính là chủ sở hữu trước kia của ngôi nhà mà cụ bà Wycox đang sống ở Blackbridge. Rất có thể là một cuộc điện đàm giữa hai anh em họ Carr về chủ đề trên đã bị Dick Milltop tình cờ nghe lóm được. Cuộc đối thoại nghe loáng thoáng tiếng được tiếng không ấy đã tiết lộ cho Dick sự tồn tại của một hầm đá kaolanh. Đó chính là kết luận mà Alice đã đưa ra.

Dưới cái tên Raynold, Carr đã đến thuê một phòng tại nhà cụ bà Wycox và đã đoạt được các tư liệu nói trên. Sau đó, hắn đã thiết kế một lối đi ăn thông với kho chứa đồ cũ của nhà kế bên, mà tình trạng dơ dáy và hoang tàn chứng tỏ là không ai thèm đặt chân tới đã nhiều năm qua. Kho chứa đồ cũ này được dùng làm kho dự phòng để cất giấu những mặt hàng gốm sứ đắt giá. Chúng cho rằng khôn ngoan hơn cả là nên phân tán mỏng để phòng trường hợp rủi ro khả dĩ xảy ra nếu hang ổ của chúng ở giữa rừng cây bị lộ tẩy.

- Trực giác của con đã phục vụ đắc lực cho con thêm lần này nữa, Alice ạ - ông Roy nói - Con đã tìm được lối đi bí mật và con đã, ngay từ đầu, nghi ngờ rằng cộng đoàn tu hành kia chỉ là một chiếu bài dùng để ngụy trang cho những hoạt động ám muội mà thôi.

- Nói cho đúng, cái ống khói xiên ở Blackbridge chẳng qua chỉ là một sự trùng hợp lạ lùng - Alice vừa cười vừa nêu nhận xét với cha. Nếu nó không tồn tại ở đó, chắc hẳn là con đã chẳng đời nào đột nhập vào bên trong khu đất kín cổng cao tường kia làm chi.

Một tuần sau.

Ông Triệu đã tổ chức một buổi chiêu đãi trọng thể để mừng cha con người bạn cố tri họ Mai của mình. Oai vệ trong bộ triều phục lộng lẫy của xứ sở mình, ông đã đón các khách mời ngay từ cổng nhà.

Đó là một buổi dạ hội vui vẻ giữa bạn bè với nhau; Alice, luật sư Roy, Bess, Marion, vợ chồng Militop và tất nhiên, Ned Nickerson cũng từ trường đến tham dự.

Sau bữa ăn tối, Lài đã tặng cho Alice một chiếc lọ độc bình đẹp tuyệt vời vẽ hình một cô gái mảnh mai, tóc vàng, mặc giáp sắt và đang chĩa mũi giáo của mình vào một con rồng màu xanh lục. Sau lưng cô gái, là hai người đàn ông và một cô gái trong những bộ y phục truyền thông của dân tộc Trung Hoa đang đứng ngắm cảnh tượng oai hùng ấy.

Lài mim cười và nói vài lời bằng tiếng mẹ đẻ của mình.

- Chị ấy nói gì vậy hả bác ? Alice quay qua ông Triệu và hỏi.
- Cô ta giải thích với cháu là chiếc bình này đã được làm bởi tay thân phụ cô ta và bởi chính tay cô ta. Ba người Hoa tượng trưng cho Thế Nguyên, Lài và bác đây, đã được cháu bảo vệ khỏi nanh vuốt của con rồng tượng trưng cho Lữ, Carr và mụ vợ của hắn. Cháu hắn nhìn kỹ thì sẽ thấy: nó có ba móng ở mỗi chân.
- Úa... mà, cháu thấy có cái gì ở chỗ này vậy ? Cô gái hỏi trong lúc
 lật ngược chiếc bình Vâng, đây này, ngay cạnh chữ ký của họ ấy.
- Đó chính là danh hiệu mà Lài đã đặt cho cháu đấy. Người ta đọc tên ấy là Tiểu Lan và nó có nghĩa là "Bông Lan xinh xắn".

- Bông Lan xinh xắn Alice chậm rãi lặp lại Cái tên mới đẹp làm sao
- Phải, và mới xứng đáng biết bao ! Chúng ta đã nợ cháu cả tính mạng lẫn danh dự đấy, Alice ạ !

Và với một nụ cười cảm động, cụ già hơi nghiêng mình.

!

HẾT